

VŨ LÊ MAI

# xóm trại thân yêu

photobucket

host. store. share.



KIM DONG

VŨ LÊ MAI  
Tú Tú

# XÓM TRẠI THÂN YÊU

Bìa và minh họa của NGUYỄN THỦ

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐÔNG  
HÀ NỘI 1974

Bản thi số  
đề số 3  
đang tính  
minh sang

*Biên tập* : TRẦN THỊ NHÂM  
*Trình bày* : LÊ VĨNH TUY  
*Sửa bản in* : ĐĂNG MINH  
*Bản kẽm* : MINH SÀNG

---

In 40.300 cuốn tại Nhà máy in Tiến Bộ, Hà Nội. Kho 13 × 18,8.  
Số in: 219. Số xuất bản: 26/KĐ. Xong ngày 15-6-1974.  
Gửi lưu chiểu tháng 6 năm 1974.

I

TÔI HẠ QUYẾT TÂM HỌC TẬP LÀM CON VỆN  
HOÀNG SƠ – ĐÀN CHIM TRÚ ĐỒNG – NHÓM HỌC  
TẬP MỚI VÀ CHIẾC ĐỒNG HỒ « NGƯA »

— Quyết à! Sáng nay rồi có nhớ ngồi học bài không  
đãy con. Học xong thì đi cơm, luộc rau, đi đón em về,  
nghe chưa. Hấp cho em quả trứng. Bà ra ngoài mợ,  
mẹ bận lắm. Chơi quanh nhà thôi anh nhé!...

— Vâng à.

Tôi vâng rõ to để mẹ yên lòng. Với lại, sáng nay tôi  
còn ba bài toán tập, một bài sử, chưa rò mó gì, không  
học, có chết với cô giáo.

Cô giáo tôi tên là Hạnh. Cô chẳng bao giờ đánh mắng  
chúng tôi như cô giáo lớp ba năm ngoái. Giá cô cứ  
đánh, bọn tôi sẵn sàng chịu đựng. Một cái thước kẻ,  
một cái xoáy ốc tai, và, có trời biết được sẽ còn những  
gi trong con tíc giận của người lớn. Mọi hành phạt ấy  
thẩm tháp đâu với những lúc chúng tôi ục nhau bươi  
đầu, sứt trán. Xấu hổ lần đầu, lần sau quen đi.

Đangkan này, mỗi khi tôi có lỗi, không thuộc bài hay  
chưa làm bài tập, sách vở bần thiêu, chữ viết leo thang,

cô Hạnh lai buồn rầu, đợi giờ ra chơi hay tan học, nhắc bảo tôi, như rằng tôi đã làm điều gì tệ hại cả cho cô.

Và tôi nghiêm rắng, những lời nói rất nhẹ nhàng không chạm đến người, cứ bám lấy tôi, lâu lắm, chẳng phải một hai ngày.

— Tên em là Quyết, em phải quyết tâm chứ. Bố viết thư về dặn em thế nào ? Em đã hứa với bố thế nào ?... Cô thấy em thiếu dũng cảm đấy. Không giữ vững giờ giấc học tập ở nhà. Mấy lần cô đến đều thấy em bỏ đi chơi. Cô chuyển em sang nhóm học tập của bạn Hoa nhé. Các bạn sẽ đến nhà em.

— Vâng a.

Tôi cũng « vâng » rõ to, làm mấy đứa thập thò ở cửa lớp cười ầm ĩ.

Chẳng hiểu chúng cười cái gì !

Bố tôi ghét nhất những đứa lúng búng, li nhí trong cô.

Mà cái đứa li nhí ấy lai là cái Hoa, chúa sọ chuột.

Trông thấy con chuột nhắt, mắt nó tái xanh tái xám. Nó loắt choắt, cho kiêng chân cũng chỉ đến tai tôi, huych khẽ là kẽnh. Ấy vậy mà bọn tôi, mấy thằng ngồi dãy bàn cuối lớp, chưa thằng nào bắtнат nó. Thế mới la.

Ở loại người yếu ớt như nó, có cái gì làm bon tôi nề sọ thì phải.

Cặp mắt ư ? Không. Cặp mắt nó như mắt thỏ, tròn xoe, ngơ ngơ ngác ngác, nom đến buồn cười. Hay hàm răng ? Có bộ răng khỏe như thằng Tùng chuột, lợi hai lăm chữ. Song, răng nó thưa, cười phô lợi. Những lúc tức giận ai, môi nó nhèch ra và cặp mắt chớp lia lịa nhu muốn nói : « Tớ khóc bây giờ... Tớ khóc bây giờ !... » Hi hi ! Sức mạnh của bọn con gái đấy.

Vậy riêng tôi, tôi gồm nó cái gì? Nó chỉ được cái là học sinh giỏi của lớp, tất nhiên không phải giỏi nhất. Thì ra có lẽ học giỏi cũng thành một thứ sức mạnh.

Bây giờ nó sắp đến nhà tôi, li nhí cái giọng nhóm trưởng cho mà xem.

Tôi đã hứa với cô giáo, cô giáo tin lời hứa của tôi, lẽ nào tôi lại thiếu dũng cảm, không thể ngồi yên ở bàn học đúng hai tiếng đồng hồ.

Mẹ vừa bế em Giang và cầm số sách đi ra ngoài, tôi lấy luôn cặp sách quăng lên bàn học. Và đê hè quyết tâm, tôi thui vào không khí mây quả, hô vang:

— Xung phong! Xung phong!!

Nghe tiếng hô đầy khí thế của tôi, con Vẹn nằm dưới gầm phản giật bắn, nhảy vọt ra sân, ngoài cổ lai gườm gườm gừ gừ.

— Xung phong!

Tôi đập bàn rầm rầm. Cu cậu cúp đuôi, phóng thẳng qua giậu tre, sang vườn vắng.

Học bài hay làm bài trước đây? Làm bài chẳng thú vị chút nào. Đợi chúng nó đến cùng làm, có bí còn hỏi được. Cái Hoa lên mặt, đã có thằng Tùng.

Tôi quyết định học sử trước. Học thuộc, chúng đến, mình giả vờ đọc qua một lượt, gấp sách, đọc lâu lâu như ông trạng Lương Thế Vinh cho chúng biết tay.

« Hai, ba, nào!... Thời nhà Trần... Thời nhà Trần, quân Nguyên ba lần sang xâm lược nước ta... Quân, Nguyên, ba, lần, sang, xâm lược, nước ta... »

Tôi mà được cô giáo gọi đọc sử, hai lớp bên cạnh đều nghe tiếng.

« ... Quân Nguyên ba lần sang xâm lược nước ta, nhưng cả ba lần chúng đều bị quân dân ta đánh cho tan tác... »

— Cô Chuốt ơi!

— Quyết đấy à. Giả thế?

## — Cô đi đâu đấy?

Biết tôi hỏi chơi, cô Chuột không đáp nữa, tong tách cái gì như cái cân đi khuất. Chắc cô ra sân kho, cân phân bón cho đội sản xuất. Bác cả Đinh lại vác thuồng, dẫn chó đi đào chuột ngoài cánh Mả Cáo, tắt vườn thế kia, đập chết hết rau. Con Vẹn nhà tôi mà được như con chó nhà bác ấy, tôi sẽ huấn luyện thành chó trinh sát. Thắng giặc lái nào nhảy dù xuống đây, tong ngay với nó.

« ... Đầu năm một nghìn chín trăm... à à... đầu năm một nghìn hai trăm năm mươi tám, quân Nguyên theo đường sông Hồng kéo vào nước ta... kéo vào nước ta... ư... a... »...

Ngồi học một mình thật là buồn. Thắng Ca được bố mẹ cho thôi học, ở nhà chăn trâu cắt cỏ. Sướng tràn đời. Đàm vịt nhà chú Tân lai xuống đùa ao. Mình chúng như bơm căng hơi, rúc đầu xuống thì bật đít lên. Bọn thắng Cuông bây giờ chắc chắn đang ở ngoài gốc gạo với bọn thắng Ca. Chúng sẽ đốt một đống rấm, lùi khoai, săn. Hoặc may mắn bấy được con chim, thì chúng làm cỗ, mở hội. Trong khi phải nuốt nước dãi chờ thắng đầu bếp thui, nướng những món ăn thơm phức, điếc mũi mà không một nhà nào chịu bày ra làm cho con cái ăn, thì chúng chơi khăng, đánh đáo ăn cengo, hay chơi « công an đuối bắt gián điệp ». Ở đấy có bãi cỏ, có vườn cây ăn quả, hồ nước và một cái miếu bỏ hoang. Bố tôi bảo, hồi kháng chiến đánh Pháp, bác bi thư xã bây giờ, đào hầm bí mật trong lòng bệ thờ ông thần hồ, ở ngoài miếu suốt hai năm bốn tháng, tới ngày xá tôi được giải phóng. Sống một mình ngoài miếu, cả đêm, phải dùng cảm lăm. Tôi, hôm nào đi qua, có bọn thắng Ca mới dám vào.

« ... Thời nhà Trần... thời nhà Trần... »

Có tiếng chim cu gáy nhịp dây dày. Không biết Ông « sơ tán » ở nhà bà Ha xóm trên đã chữa xong khâu súng hoi chưa. Đúng đồi cu cườm về đậu trên cây xoan bên vườn vắng.

Ánh nắng tràn qua khung cửa sổ, đưa bóng rặng tre đậu hồi nhà quét cành lá trên bàn học của tôi. Lũ cò trắng từ đậu bay về mỗi ngày một đông, cãi nhau àm ĩ, tha cành cây, cỏ khô về dọn lại tò, để lứa thứ hai trên những bụi tre ấy. Đúng dưới đất, nhìn tinh cũng có thể thấy những quả trứng như những viên kẹo, màu xanh trong. Tò một quả, tò đã ba quả. Bọc đất nướng ăn, trường sinh bất tử!

Tôi nhảy qua cửa sổ, tắt vườn, ra đứng dưới những bụi tre rậm rap rợp bóng từ lúc nào không rõ nữa. Giá như biết được những con cò trắng của tôi đi đâu suốt mùa hè, cả mùa thu, giờ mới vội vã trở về xây tò! Và giá như tìm cách nuôi được cả đàn, mỗi ngày tóm mấy chú đem ra chợ, thì phải biết. Tôi sẽ tự may sắm được quần áo, sách vở, nuôi cả mẹ, cả em Giang cho mẹ đỡ vất vả. Chỉ có ông « sơ tán » là không thích ăn thịt cò. Ông ta bảo hôi lắm. Có lẽ ông ta hỏng mũi, chẳng cần ăn cũng đã thấy hôi.

— Quyết rồi!

— Mày đâu rồi, Quyết!

Tôi giật mình, ngạc nhiên. Tiếng cái Hoa với thằng Tùng. Bọn chúng đến rồi ư?

— Tùng, Tùng! Con cò trắng của tớ đã về đây này.

Nghe tôi gọi, thằng Tùng rời cái Hoa nháo ra, ngửa cổ theo tay chỉ của tôi, nhìn con cò đậu cánh rối rít, duỗi chân tìm chỗ đập xuống một ngọn tre đúng đura, la đà theo gió.

— Ủ, « đέit » phải. Con cò của mày dạo ấy rút đứt dây bay đi. Đây nó đeo dây gì sáng lắm. — Thằng Tùng giàu cái mồm nhọn như mõm chuột chù, lúc nào cũng nhóp

nhép nhai nuốt, không hoa quả keo bánh thì thóc ngô rang, bảo tôi bằng cái giọng luôn luôn muốn sinh sự.

Cái Hoa hấp háy cặp mắt chói nắng, nói li nhi, chỉ sợ bọn tôi không tin :

— Có lẽ... nó đeo nhẫn bạc. Người ta đánh số ấy mà. Có cả địa chỉ. Mình, mình đọc một truyện thấy nói thế. Nó bay từ Liên Xô, Trung Quốc về đây trú đông.

— Trú đông ? — Tôi vặn lại — Thế thử hỏi tất cả đàn cò này chỉ mùa đông mới bay về à ? Thế tại sao cả mùa hè, mùa xuân, tao vẫn thấy ?...

— Ờ ờ... Minh không biết. Nhưng bố mình bảo chúng có nhiều họ hàng lăm dẩy. Mùa hè chỉ có một số ít con ở lại kiếm ăn quanh quẩn, còn thì phần lớn từ phương bắc bay về trú đông, đến tháng ba tháng tư bay đi.

— Đúng quá rồi ! — Thắng Tùng đồng ý ngay — Phải bắt xem họ ghi gì ở vòng bạc, có khi không phải số. Con cò này lạ lăm. Vừa giống cò vừa giống vac rạ. Rồi ta viết thư cho họ biết. Chứa chừng họ gửi cho tao cái xe đạp Pha-vô-rách để cảm ơn.

— Tờ về lấy súng cao su. — Tôi nói và toan chạy vào nhà.

Thắng Tùng kéo giật áo tôi :

— Mày ngu thế ! Bắn, bắn thì nó chết bỏ đời nó chứ. Phải bắt sống.

Nó chau mày gõ gõ ngón tay lên trán, cái mồm thôi nhai, phun ra một mớ trấu thóc nếp, rồi mách kế :

— Thế này nhé !... Tao chạy lai ông Kếu, cái ông vẫn ra chợ bán chim ấy. Ông ta có bẫy.

— Tớ đi.

— Xì ! Mày biết nhà ông ấy đâu ! — Nó lại túm áo tôi, xuýt rách.

Cái Hoa kêu :

— Ô hay! Thế, thế không học à?

— Tao làm bài rồi. — Thắng Tùng khoát tay, giống hệt điệu bộ bác chủ nhiệm hợp tác là bỏ nó những lúc không đồng ý với ai.

Tôi cũng khoát tay, mạnh hơn:

— Tớ làm bài rồi. Cả sứ. Hai thắng cùng đi.

Và tôi đọc vang lên:

— Thời nhà Trần, quân Nguyên ba lần sang xâm lược nước ta, nhưng cả ba lần chúng đều bị quân và dân ta đánh cho tan tác, thua chạy về sông Bạch Đằng và vùng núi Chí Linh, Đông Triều, vòng cung Ngân Sơn..

— Ồi giờ ơi! Hè hè!!!... — Thắng Tùng ôm bụng rặn ra cười — Thôi, mày ở nhà học bài đi. — Nó bảo tôi rồi co giò phóng chay.

— Tùng, Tùng! Ô lại học nhóm.

Cái Hoa gọi không được, cặp mắt đã bắt đầu chớp chớp, và cái miệng chực nhêch ra.

Tôi bảo nó:

— Thì mày về học trước đi. Tao phải canh, không nó bay đi mất. Còn ối thì giờ.

— Thế câu không phải thời cơm à? — Nó hỏi, có vẻ dỗi.

— Không. — Tôi đáp.

— Câu đê mẹ làm cả à?

— Ủ.

— Cậu chưa làm bài tập toán đâu.

— Thật chứ? — Tôi trợn mắt, hạch lại cho nó sợ.

— Thật. Cậu nói dối.

Nó đáp, cồ hơi rụt lại.

Tất nhiên nó nói đúng. Tôi lùi mắt, nhưng im lặng.

Con cò đeo vòng bạc đang bị hai, ba con cò khác  
đuôi đánh. Lông cánh và rác tù của chúng bay lá tè  
xuống đầu chúng tôi.

— Ủi xi! Ủi xi!!

— Chết giờ, chết giờ!!

Cái Hoa héo đuôi. Tôi cạy đất, ném.

Đàn cò động tò bay vung, nháo nhác, quần vòng khắp  
lũy tre.

Con cò đeo vòng bạc bay mất sang bên kia đầm nước.

— Thôi thôi. Thế là đi đứt. Mồm gì to khiếp! — Tôi  
giận dữ quát cái Hoa.

Nó lại li nhí:

— Tai cậu chứ. Cậu ném nó.

— Tao chỉ ném mấy con bắt nạt nó, mày hét làm cả  
làng chùng thíc dậy. Con kia sợ. Böyle giờ có thành tim.

— Minh tưởng... minh tưởng...

— Tưởng! Tưởng! — Tôi đai lại, vùng vằng quay  
vào nhà.

Bàn học và sách vở của tôi đầy vết chân gà.

Cái Hoa đuôi gà ra sân, đóng cửa lại. Vừa lúc ấy  
thẳng Tùng phẫn khởi, hi hùng xách chiếc lồng bẫy  
chim sâu chạy bò vào, xô phải cái Hoa.

— Sao về cả đây? Không thấy ông lão Kẽu, tao kiểm  
được cái này. Mày có quả chuối nào không, Quyết?  
Cho vào đây, thế này... A lê... hấp!

Nó giương cửa lồng bẫy, giả vờ mặc mồi rồi động  
mồi cho cửa chuồng sập xuống, cười đắc chi.

Tôi muốn đá cho nó một cái:

— Cò ăn chuối?

— Chứ ăn gì. — Nó vêch mặt lên.

— Đồ ngù ! Mày không thấy nó lăn lộn suốt ngày ngoài đồng ruộng với bờ đầm à. Cò ăn tôm, cá, nghe chura. Mày thả lồng bẫy bằng cái tí ấy xuống đầm, hay treo lên cây ?

Nó ờ ra và chắc là phục tội lầm. Mặt nó bỗng dài ngoẵng, mắt lác hẳn đi.

Bị xô đau, đang nhăn nhó, cái Hoa cũng phì cười. Khi cười, nét mặt nó bỗng dịu dàng, hiền lành và có phần xinh xinh. Nó lúi túi bảo thằng Tùng :

—Nhưng nó bay mất rồi, bắt làm sao được nữa. Tit bên kia đầm.

Thằng Tùng chưa tin, đưa mắt hỏi tôi, rồi cầu sườn đá phốc chiếc lồng bẫy vào gầm giường :

— Chúng mày trông coi như cái «đét» người ta ấy.

Song, biết chúng tôi chẳng thể buộc dây vào chân con chim, nó lạm lù ra phản ứng nước. Cái kiểu uống nước của nó, bỗng tôi bắt gặp, chắc nó ăn bớp. Nó旗下 cõi ực ực một thời đến căng rốn, nắp bình tích xuýt rơi xuống nền gạch.

Cái Hoa trở nên sảng sở, đưa mắt nhìn quanh nhà :

— Ta thu dọn chỗ học đi một lát, các cậu. Chồi đê đâu nhỉ? Chỗ học bần, không ngồi lâu được đâu. Người nó bức bối chứ.

Trời lạnh bỏ cha, còn bức với bối. Tôi khó chịu vì cái giọng nhộm trướng của nó, nhưng nhìn nhà cửa bần quá, liền tìm chồi đưa cho nó. Đó là công việc của tôi. Mọi ngày ngồi học một mình, hay bỏ nhà sang bên thằng Khôi học, chẳng bao giờ tôi đê ý thấy nhà cửa rách rách như bây giờ. Mẹ có giục hai, ba lần, tôi mới quét. Không hiểu sao nghe cái Hoa nói, nhìn nhà cửa, bàn học bẽ bối, tôi thấy bức ngọt người lên thật. Tôi cởi bỏ áo sợi, lấy khăn lau cả bàn học, bàn nước, ghế, phản.

— Giúp mình một tay, Quyết! — Cái Hoa gọi — Bàn học cậu kê thế này, suốt ngày nhìn ra đường, mắt tập trung tư tưởng chứ. Kè giáp tường, gần cửa sổ kia, có phải tiện cả trang hoàng góc học tập không.

— Ô... — Tôi gật gù và gọi — Tùng, khiêng với nó một tay, mày. Mà thôi, con gái lui ra.

Tôi và Tùng kê xong chiếc bàn, quả thật có gon chõ, kin đáo mà vẫn sáng sủa.

Thấy tôi có vẻ bỗng lòng, cái Hoa cười châm chích. Nhìn kỹ, cặp mắt nó đen láy, khi cười, mắt cũng cười, chẳng ngờ ngạc ngác chút nào. Có lẽ từ trước tôi không ưa nó, mới thấy nó cỏm rỗm đến thành hèn nhát.

Nó bảo tôi:

— Mai mình cho Quyết bǎn năm điều Bác Hồ dạy nhé. Quyết không có thời gian biểu ở nhà à?

— Có chứ! — Tôi đáp.

— Đâu?

— Trong cặp ý.

Tôi lục tìm trong cặp mải không thấy tờ giấy kẻ bảng thời gian học tập ở nhà, theo mẫu cô giáo bảo cả lớp làm. Hoa lục tìm giúp tôi. Thằng Tùng đã lấy sách vở ra, đặt lên bàn, ngồi chiếc ghế đầu cặp kèn của tôi, lắc lư như cưỡi ngựa. Nó lai nhóp nhép nhai và bảo chúng tôi:

— Thôi. Mất thì giờ. Mai làm cái khác. Đọc đáp số của mày tao so cái, Hoa.

— Nhưng mà... nhưng mà... — Cái Hoa lau lau — Có thời gian biểu, phải dán lên góc học tập chứ. Cậu không nghe cô giáo dặn à. Nếu không, cậu sẽ nấn ná, lui giờ nọ vào giờ kia.

— Được, được. Tôi tự làm cái khác. Làm gì hắc bối xít thế. Cho bọn tớ xem bài tập toán nào! — Tôi dấu

dịu và ngược nhìn chiếc đồng hồ báo thức mặt xanh,  
có quả vẹt tinh thay kim giây bay quanh, kinh ngạc,  
không tin ở mắt mình nữa. Mười giờ rưỡi.

Tôi kêu lên :

— Chết rồi ! Mười rưỡi. Tớ chưa làm bài tập nào. Sắp  
phải thôi cơm, đi đón em. Hay cái đồng hồ này hỏng.  
Chạy gì như ngựa vía.

Thằng Tùng lại cười rống lên :

— Sáng từ tám hoánh, chơi bao nhiêu lâu, ba bát cơm  
tiêu vãng rồi đây ông ơi !

— Sao ban nãy cậu bảo làm bài rồi, không phải thôi  
cơm. — Hoa phụng phiêu ngời bệt xuống ngưỡng cửa.

— Nãy khác, giờ khác. Kê bàn ghế mồi cơ. Tớ đi làm  
bữa đây. — Tôi làm ra giận dỗi còn hơn nó, lấy rá vào  
buồng đóng gao đem ra.

Hoa giữ lấy rá gao ở tay tôi :

— Đè mồi làm bữa. Cậu làm bài đi.

— Luộc cả rau, hấp trứng.

— Ủ. Lẽ ra phải tranh thủ làm toán tập từ tối qua.  
Sáng nay chỉ phải học sử với ôn quy tắc. Không kê bàn  
ghế, cậu cũng không làm kịp bài cơ mà...

Thế là tôi sấp ngửa, gö người ra với ba bài tập toán,  
lúc lục lại nghe thằng Tùng quát « Mày ngu thế », « Dốt  
ơi là dốt », « Đầu mày tinh nhũng đất à », đè trả thù cái  
lồng bẫy chim sâu lăn lóc dưới gầm giường. Nó chẳng  
giỏi giang gì hơn tôi. Hai đứa đều bị xếp loại « phu đạo  
toán ». Nhưng hôm nay tôi dành cắn răng chịu lép nó,  
ừ à vừa cố làm vừa nhìn vỏ cái Hoa, chép cho xong  
mấy bài tập toán quái quỷ.

Mẹ về, đón theo em Giang. Cơm, rau vừa chin. Tôi  
nhẹ cả người.

CÁI MŨI THẮNG TÙNG « CHUỘT » — PHỐC ĐI,  
PHỐC! — MỘT CUỘC SĂN BẮT KỲ LẠ

Và, thật là may mắn, buổi học hôm đó, ngồi thu mình khuất sau gáy thắng Lý « mướp » — cái thắng mồi mỏng dính, lúc nào cũng ra điều ta dày học giỏi, cô giáo chưa hỏi đến đã bếp xếp nói trước — thành thử tôi không bị cô gọi lên bảng làm toán.

Đến bài sứ, cô hỏi :

— Em nào thuộc bài giờ tay cô xem.

Tôi chưa thuộc, nhưng thấy các bạn giờ tay rào rào, cũng giờ theo :

— Em à. Em à.

Cô giáo mỉm cười nhìn chúng tôi, tỏ vẻ bằng lòng lầm. Phải nói rằng cô giáo tôi đẹp nhất trường. Những lúc cô cười, tôi thấy mình vui hẳn lên, nhẹ nhõm, chỉ muốn chạy nhảy, hát vang. Ấy thế, thắng Tùng « chuột » ngồi bên bỗng huých vào sườn tôi, có ý bảo : « Mày giờ tay láo. Thuộc gì mày ! » Tôi tức quá, huých trả. Chẳng ngờ cậu đang nhấp nhôm, bị khuỷu tay tôi thúc ngay vào mặt.

Nó vẫn hay chảy máu cam. Cái mũi nó mềm nhũn, đỏ tia, búng khẽ cũng tóe máu ra nữa là bị khuỷu tay tống phài. Nó liền kêu như một đứa con gái đánh đá, tay bưng mặt nhoe nhét máu, tay thụi tôi tới tấp. Tất nhiên tôi đánh lại, nếu không thì nguy với nó.

Cả lớp đồn mắt xuống phía chúng tôi.

Cô giáo gọi hai đứa chúng tôi đứng lên:

— Tại sao các em đánh nhau?

Tôi cúi mặt, im lặng. Thắng Tùng bịt một bên lỗ mũi chảy máu, gùi móm gùi móm nhìn tôi, rồi cũng đứng im.

Tôi chẳng muốn làm cô giáo buồn. Việc này lỗi ở tôi, nhưng nói ra khó quá.

Tôi ấp úng:

— Em xin lỗi cô. Em không định như thế. Em... em...

Cô giáo đứng lặng giữa hai dây bàn, mặt tái đi. Rồi cô bước từng bước về bức giảng, ngồi xuống bàn, cầm bút lên lại hạ xuống.

Cả lớp nín thở.

Tôi biết những cơn giận dữ của các thầy cô giáo thường nồi lên vào lúc này. Tôi có thể bị điểm không về giờ sứ, bị đuổi ra đứng ngoài cửa lớp, bị ở lại sau buỗi học, ghi vào sổ liên lạc với gia đình... Đánh nhau trong lớp học là làm mất trật tự chung, không tôn trọng cô giáo và các ban. Nhưng thử hỏi có ai muốn làm mất trật tự chung, không tôn trọng cô giáo như cô giáo của tôi?

Chẳng biết đứa nào bên lớp 4C đọc bài oang oang như thế. Có tiếng máy bay thì phải. Hôm qua ba chiếc Míc bay qua làng. Chiếc cuối sà thấp nghiêng cánh hai ba lần, rõ ràng rõ ngôi sao đỏ ở cánh. Thắng Tùng quả quyết máy bay ấy là anh Thông nó lái. Bác chủ nhiệm cũng tin thế: «Máy bay thắng cả nhà tôi chào bà con ta đấy.» Tôi lớn lên, tôi cũng đi phi công.

— Em Tùng đi rửa mặt. Hoa đem túi thuốc cứu thương ra cho bạn.

Tiếng cô giáo làm tôi giật mình. Cô vẫn không giận dữ, to tiếng với chúng tôi. Nhưng nét mặt nghiêm khắc của cô làm tôi hiểu cô rất buồn về chuyện này.

Cô bảo tôi:

— Còn em Quyết, lúc nào em thấy có thể nói với cô tại sao em đánh ban, em tới gặp cô nhé. Em ngồi xuống. Thế là chúng ta bỏ phi bao nhiêu thời gian.

— Vâng ạ.

Tôi vâng rõ to, làm cả lớp phá lên cười.

Thằng Cuồng đập ngăn bàn rầm rầm. Nó chẳng bao giờ bỏ lỡ cơ hội làm àm ĩ lớp học, đầu têu moi trò quấy nghịch. Nếu cô giáo hỏi, nó ngồi ngay ra, dần dòn, nhút nhát, tưởng như chỉ cần như chiếc thước kẻ trên đầu, là nó khóc tới ba ngày ba đêm.

Tan học, tôi bứt rứt chỉ muốn ở lại gặp cô giáo, thú thực với cô về chuyện khó nói kia.

Trong đầu tôi nảy ra hai thằng Quyết cãi lộn nhau. Thằng muốn nói thật, thằng muốn nói thế nào đấy để nhận lỗi, nhưng không nhận lỗi rõ ràng, cốt sao cô giáo bỏ qua đi như những lần chỉ vì ngồi chật, động phải tay viết của nhau, hay bôi mực lên thành bàn để thằng Lý « mướp » dựa phải.

— Lúc nào em thấy có thể nói với cô thì em gặp cô nhé.

Vậy có nghĩa là không phải ngay bây giờ, cũng chưa gấp đến ngày mai. Nhưng, không thể bỏ qua được. Cô rất nhớ. Tôi chưa thấy cô nói gì rồi không làm đúng như thế. Cô bảo thứ ba tuần sau kiểm tra toán, thi thứ ba tuần sau kiểm tra. Cô bảo thứ bảy trả bài, đúng thứ bảy trả bài thật. Cô cũng có thời gian biếu của cô. Tuần trước cô bảo tôi: « Em về nói với mẹ, tối mai cô đến chơi thăm mẹ nhé. Bây giờ cô đến ». Tối hôm ấy, cô đến trước năm phút: bảy giờ kém năm.

Tóm lại, đừng hòng tránh, phải gặp cô nói rõ chuyện này.

Tôi lùi thủi rẽ về lối xóm.



*Thằng Cuồng khom người thúc giục cả hai bên.*

Thằng Tùng « chuột » thấy tôi liền đứng lại, giơ nắm tay lên miệng hả hơi, có ý đe : « Mày sẽ biết tay ông ». Một bên lỗ mũi nó nhét bông, mồm nó lại nhấm nhách cái gì, má căng phồng.

Đang định làm lạnh với nó, thấy thế tôi đậm ghét. Đánh thì đánh, sợ gì. Và tôi tiến lại.

Thằng Lý « mướp » xoay cắp đeo ra trước ngực, nấp sau gốc phi lao. Nó còi xương, chân tay như cẳng gà, đánh cờ tướng giỏi chứ đánh nhau chẳng chịu nỗi nửa quả đấm.

Thấy tôi tiến đến, thằng Cuồng reo :

— Xông vào, xông vào, Quyết ! Ái chà chà... Mày sợ nó à, Tùng !...

Bị khích, thằng Tùng quẳng xuống đất chiếc xà cột da của bố nó cho, vươn cổ nuốt cái cục phồng bên má, xoạc cẳng giữ thế. Nó béo hơn tôi, nhưng là béo bệu. Người ta khỏe chính ở các bắp thịt và sự nhanh nhẹn. Nó béo còn nhanh làm sao được.

— Kia Tùng ! A, hay lắm. Phốc đi, phốc đi, Quyết !

Thằng Cuồng cũng quẳng cắp xuống đất, khom người thúc giục cả hai bên. Nét mặt nó bỗng nhiên linh hoạt, lú lỉnh, phấn chấn lạ thường. Đám đánh nhau nào cũng có nó đứng vòng ngoài hò hét trợ lực. Trong các loại chuyên, nó thích nhất chuyện đánh nhau. Nó kè say sura, hấp dẫn như chiếu phim. Chắc rằng tôi và thằng Tùng đánh nhau cũng sẽ được nó tường thuật lại một cách sôi nổi, thêm vào nhiều điều đến tôi cũng kinh ngạc.

Chơi với nhau đã lâu, thằng Tùng rất biết và chỉ chờ tôi nhảy bồ vào đè túm cẳng. Nhưng tôi không thấy ghét thằng Tùng nữa, và « phốc », tôi đá cho thằng Cuồng một cái, khiến thằng cò mồi đang lom khom cù thế đậm chuí mũi xuống đất.

— Ôi giờ ơi! Mẹ cha mày!.. Ông, ông mách cô giáo  
cho cả nhà mày... Ôi làng nước ơi!!..

Nó kêu khóc lu loa, chửi bới tôi thậm tệ.

Nghe nó chửi, tôi kiên tiết định giáng cho nó mấy  
quả đấm thì cái Hoa từ đâu vừa hét vừa chạy tới chắn  
trước mặt tôi.

— Quyết, Quyết! Không được đánh nhau. Ông hay! Các  
bạn đứng đấy sao không can. Kia, bố! Bố ơi!... Các  
bạn đánh nhau.

Tôi quay lại, bàn tay đang nắm chặt, duỗi ra. Chú Vũ,  
bố cái Hoa, đi đến. Ông áo cánh tay cùt giắt bên túi  
chiếc áo bộ đội đã bạc màu. Một vết thương đè sẹo  
trên gò má làm cảm chú đã bệnh thêm banh ra.

— Chà! Đến phải dùng quả đấm kia à. Sao thế, Quyết?

Chú hỏi tôi, nhưng nhìn hỏi cả mấy đứa đứng đấy.  
Chúng im lặng.

Thắng Cuồng bị tôi đá vào đít, lại ôm mạng sườn  
nhăn nhó như giập cả tim gan lá lách, gào mãi lên.

Tôi đánh phải trả lời chú:

— Nó xúi cháu đánh nhau với thắng Tùng.

— À... Thế thì không nên rồi. Nhưng cũng chỉ đáng  
một cái đá đít thôi chứ. Sao đánh vào mạng mõi nó  
thế kia.

Tôi chưa kịp nói, thắng Lý « mướp » đã xen vào:

— Đá đít đấy chứ chú. Nó đá đít.

Thắng Cuồng đang vặn vẹo, mếu máo quay ngay sang  
định đánh thắng hớt léo. Chú Vũ kịp nắm lấy nó:

— Thôi đấy! Anh nào đánh nhau nữa, tôi quẳng  
xuống ao. Giải tán!

Chú chẳng lẽ gì thắng Cuồng. Bố nó không phải  
người làng này, đang công tác trên tinh bong xin và

nhà, không đi làm hợp tác xã cũng chẳng công tác gì nữa. Nhưng nhà nó sang lăm, như nhà thành phố, có dài chạy pín, xe máy. Tủ, bàn, giường, ghế rất đắt tiền. Mẹ tôi và các cô bác trước khi họp đội sản xuất thường bàn trăm thứ chuyện, trong đó có chuyện về ông bố thằng Cuông. Ông ta sắm sửa mọi thứ trong nhà chỉ bằng đánh xô số với nhà nước. Lăm bà muốn nhờ cái may của ông ta, tháng tháng gửi ông ta lên tỉnh mua giùm dăm ba vé số. Chỉ có bà cả Toán và thím Hòe, người trùng năm đồng, người trùng hai đồng. Cô Chuốt bảo ông ta có cả tệp bão dăng kết quả các kỳ xô số, đề tính toán chọn lựa mua đúng những số có thể trùng kỳ tới. Bà tôi bảo nó là cái số của người ta ăn nên làm ra. Chú Vũ lại khuyên mọi người đừng nhẹ da cǎ tin. Ai biết đâu ma ăn cỗ. Nhà nào có đám cưới như bà Đinh, cứ đến nhờ lão ta. Bao nhiêu trà, thuốc, bánh kẹo, lão cũng mua cho được. Tôi cái đắt thôi. Tôi chẳng hiểu ra sao nữa. Bọn trẻ con chúng tôi nghe chuyện người lớn, những chuyện tự nhiên chui vào tai phải nghe, đều công nhận ông ấy là một người giỏi, không giỏi sao tinh được những số trùng thường. Một lần thấy bọn tôi bếp xếp chuyện này, chú Vũ quắc mắt lên: «Đấy là cái trò lừa cá. Thông minh gì!» Và chú giảng cho bọn tôi thế nào là xô số, người ta quay số như thế nào. Mục đích của xô số kiến thiết để làm gì... Quả thật cái thông minh của ông bố thằng Cuông không có gì ghê gớm, vì có lần ông ấy phải chịu thua thằng con vừa bị tôi đít cơ mà.

Chẳng là thế này: nhà ông ta có vườn mia, ngay sau nhà. Bà vợ ông thuê người trồng, chứ ông ấy đau dạ dày không cầm cuốc được. Tinh thằng Cuông thích ăn của ngọt. Mia vào nước ngọt là nó lén ra vườn, không dùng dao làm gì cho tốn sức, cứ đứng cắn ngang cây mia, mỗi cây cắn, tước, ăn lẹm một hai gióng như sâu ăn. Lái mia đến, ra xem vườn thì, vườn mia đủ cây,

nhưng chỉ có thè chặt bòn từng gióng đem ra chợ bán lẻ. Lẽ ra bán được ba trăm đồng, cuối cùng chỉ bán nổi ba chục đồng.

Thằng Cuồng phô biến kinh nghiệm ấy cho thằng Tùng. Thằng Tùng ăn được một bát, bao nhiêu răng cửa muối rơi hết đành chịu, và tuyên bố: ăn như thế khác gì chó!

Tôi cho thằng Cuồng cái đá đít, còn dè trị nó cái thói ăn như chó ấy.

Chú Vũ bảo tôi và thằng Tùng:

— Nhóm học tập mới đấy à? Vào chủ chơi. Hoa giúp bạn làm xong thời gian biếu đi nhá. Bàn xem học nhóm vào giờ nào cho tiện

Tôi quên chưa nói, chú Vũ là thương binh mới về xã được hơn năm nay. Chú có đến bốn cái huân chương, nhưng chỉ đeo lên ngực áo vào những ngày kỷ niệm như Quốc khánh, Cách mạng tháng Tám thành công. Bác chủ nhiệm bảo chú chiến đấu nhiều thành tích, nhưng hơi già, chẳng chịu treo cái bằng huân chương hay giấy khen nào trong nhà cho nó sang; về xã, được ưu tiên nghỉ ngơi không nghỉ, cứ đến đảng ủy bắt và, đòi giao công tác. Bây giờ chú là đội trưởng đội sản xuất giồng của hợp tác xã. Bố mẹ chúng tôi lại bầu chú làm trưởng ban phụ huynh học sinh. Chú họp với các thầy cô giáo luôn. Vì thế, nghe chú bảo, tôi với thằng Tùng đang giận nhau phải cum cúp theo chú vào nhà.

Hôm mẹ tôi và cả đội sản xuất xóm Trại tới làm nhà cho chú Vũ, bọn trẻ chúng tôi cũng xúm đến làm giúp. Nếp nhà ba gian, vách trát đất, mái rạ, dựng ngay trên nền nhà cũ bị bom Mỹ đốt cháy hồi chú đang ở mặt trận, trông đơn sơ, trống trải lắm. Hôm nay vườn tược xanh tươi, nhà cửa có hơi người ở, trở nên ấm cúng, đẹp đẽ hẳn ra.

— Nước ở ấm tích đấy. Cậu nào khát thì uống. Hoa tiếp khách hô bồ, bồ xem đói lợn làm sao nó cắn nhau chí chóe.

— Con lợn lai không chịu cho con Móng Cái mời bắt về ăn chung máng đâu bồ a. — Cái Hoa liền lầu. Ở nhà nó, trong nó mắt cái vẻ loắt choắt và ra dáng người lớn lắm.

— Uống nước đi các cậu. Cứ coi như ở nhà mình nhé.

Đấy, chẳng hiểu nó học ai câu nói như thế. Thấy tôi và thằng Tùng không uống nước, nó kéo hai đứa lại góc học tập của nó :

— Góc học tập của mình đây. Bố với mình đóng cái bàn này, giỏi không. Còn ghế xin của bác Châu. À... mình kẻ cho Quyết bản thời gian biều. Còn để trống các giờ giấc đấy nhé. Bố bảo phải để bạn tính toán việc nhà sao cho sát. Mấy giờ học cá nhân, học nhóm, mấy giờ thì làm bữa, chơi, đi ngủ. Không phải ai cũng giống nhau, trừ học nhóm. Đã ghi vào là kiên quyết thực hiện.

Nhin góc học tập của nó thật thích mắt, muốn ngồi ngay vào, không học cũng xem truyện, vẽ giăng vẽ cuội suốt buổi được. Gian nhà quét vôi trắng sáng sủa, treo tấm ảnh Bác Hồ lồng khung kính trên bàn thờ Tổ quốc; góc học tập của nó nồi bật hẳn lên với những điều Bác dạy, khẩu hiệu học tập, thời khóa biều ở trường, thời gian biều ở nhà và rất nhiều bức ảnh màu cắt từ họa báo chụp các em nhỏ mím mím, hồng hào như đang cười đùa với mình vậy. Nó thèm em bé. Mẹ nó sắp đẻ. Bố nó tuyên bố hễ mẹ đẻ em gai, lập tức giết gà liên hoan cả đội.

Nó mở ngăn kéo lấy bản thời gian biều kẻ màu lòe loẹt, ngoài lại định đưa tôi, lại đưa nhầm vào tay thằng Tùng. Thằng Tùng không cầm, đè rơi xuống đất khiến tôi té xéo phải.

Nhin nét mặt làm ra vẻ tảng lờ và cặp mắt lừ lừ của thằng Tùng, tôi đã nóng cả gáy. Đang ở nhà chủ Vũ, tôi phải cắn răng chịu. Và tôi quyết định không thèm học nhóm với nó.

Hoa nhặt tờ giấy lên, lấy vạt áo lau:

— Chưa việc gì, chưa việc gì... Hay đè mình kè cái khác.

— Thôi. — Tôi gạt đi, toan ra về.

Cái Hoa bỗng hét lên như giấm phải lửa bỗng, chạy va cả đầu vào cánh cửa.

Một con chuột từ xà nhà rơi xuống bàn học của nó, loanh quanh, cuồng queo, nhảy lên thành cửa sổ, lại đâm bỗng ra cây nhãn sau nhà. Tôi tức cười về cái tinh nhát chuột của nó, đang định dọa thêm cho nó phát khiếp, lại nghe thằng Tùng cũng hét, xô tôi chạy:

— Rắn! Rắn trên đầu, Quyết!...

Tim tôi như ngừng đập. Một con rắn trông rất dữ tợn, dài tới hai mét, màu nâu vàng có hai dài đen chạy dọc thân, nhô ra trên rui mái ngay thành cửa sổ chồ tôi đứng. Nó mà mồ xuỗng, tôi đi đứt tấp lụt. Tôi nhảy lùi, vớ luôn cái chổi có cán đè góc nhà, muốn đánh nhưng mồm líu lai:

— Chạy đi! Rắn hổ mang.— Tôi quát hai đứa và nhăm nhăm chiếc cán chổi, bước lùi.

Hoa vội níu tay tôi, kêu:

— Mũi Tên, con Mũi Tên đấy! Đừng đánh. Nó bắt chuột.

Tôi kinh ngạc nhìn con rắn lớn trườn rất nhanh ra ngoài cửa sổ, không tài nào tin nó tha cắn chết người.

— Đi, ra ao xem nó bắt chuột. Không thoát đâu. Con chuột này ngoài đồng mới về.

Con bé sợ chuột, không sợ rắn, lôi hai đứa chúng tôi ra bờ ao sau nhà.

Tôi vẫn không rời chiếc cán chòi. Thắng Tùng thủ chiếc gậy gập rơm, đi tập hậu. Hai đứa chúng tôi bỗng quên hết mọi chuyện vừa qua, hợp thành sức mạnh để có thể yên tâm tin lời nói của con bé yếu hơn mình.

Chú Vũ đứng cửa chuồng lợn bên kia bờ ao, cười bảo chúng tôi:

— Xem thôi, chờ đánh rắn của tôi đấy.

— Kia kia. Con chuột kia kia. Mũi Tên, Mũi Tên!

Hoa chỉ cho chúng tôi thấy con chuột hoảng sợ đến thành ngu dai, chạy đâu không chạy, cứ trở ra trở vào mãi ở một cành nhẵn chia xuống mặt ao. Con rắn không vội vã, trờn nhẹ xuống nước, bơi vòng tròn ngay phía dưới con chuột. Một cuộc săn bắt kỳ lạ làm tôi và thắng Tùng trồ mắt nhìn.

— Sao nó không leo lên cây? — Thắng Tùng hỏi tôi và mách nước cho con chuột — Chạy đi, chạy vào bờ cơ mà. Đò ngu thế!

Tôi nhìn cái Hoa. Cái Hoa có vẻ quen với con rắn này lắm, cũng chịu, chẳng biết mánh lới con vật săn mồi ra sao, đành chờ xem.

Dưới ao, con rắn thu dần vòng bơi, đầu ngóc cao như sắp quẳng mình leo lên cây. Trên cành nhẵn, con chuột bị mắt rắn thòi mién, chạy chậm lại, dύm dở, run rẩy, đứng im, rồi bắt thầm trượt chân rơi tõm ngay xuống miệng con vật đang nằm dưới đó chực săn.

— Giỏi lắm, Mũi Tên! — Hoa reo lên khen con rắn.

Tôi và thắng Tùng vừa rợn tóc gáy vừa phục con rắn sát đất.

Ba đứa chúng tôi keo nhau trở vào nhà. Thắng Tùng rê chiếc gậy gập rơm sau lưng, ngoài ngoác đè phòng con rắn. Thấy con rắn lại theo đường cửa sổ vào nhà, nó túm áo tôi:

— Đứng lại, nó vào nhà!

**Hoa cười:**

- Đừng sợ. Bố nuôi nó đấy. Nó lành lặm.
- Nuôi? — Tôi ngạc nhiên hỏi.

**Hoa kè:**

— Thế này nhé... Đêm, Hoa đang ngủ bỗng nghe tiếng mẹ kêu ầm nhà, cứ tưởng biệt kích nhảy dù cơ chứ. Sợ quá, Hoa định chui gầm giường. Bố mới thức dậy, vớ súng, lên đan rổp rổp. Mẹ vẫn hét liu cá lưỡi. Buồn cười không. Mẹ cũng dân quân đấy, thế mà sợ rắn. Nó rơi vào đình mìn như rơi vào vó ấy. Mẹ đuổi muỗi, dụng phải nó. Bố soi đèn pin thấy rắn, tìm gậy định đánh chết, nhưng nhìn kỹ, bố cười bảo: « A, con sọc dưa. May quá. Nó đuổi chuột bị rơi xuống đây. Một mình nó phải bằng trăm con mèo ». Thế rồi bố tháo mìn, thả nó xuống đất, bảo: « Đừng sợ, ở đây bắt chuột cho tao nhé ». Ấy là Hoa chỉ nghe bố nói, chứ không dám vào buồng. Hôm sau, bố vác thuồng ra đồng bắt chuột đem về buộc chân vào bịch thóc nuôi nó mấy hôm. Nó quen, ở lại. Nhà mình sạch không còn con chuột nào nữa. Con ban nãy chắc mới ngoài đồng về. Tùng đứng có trêu tức nó, nó vươn cổ phun phè phè, đến con Vàng còn sợ đấy. Mấy hôm, đêm đến Hoa không dám thò chân xuống đất. Mẹ cũng thế. Chẳng dám ở nhà một mình. Böyle giờ nó quen cả nhà. Gọi Mũi Tên, Mũi Tên, nó thò đầu ra ở ống luồng đầu hồi kia kia. Tè nó ở đấy. Nó ăn cả ếch nhái, nhưng thích nhất chuột. Mấy hôm nữa, bố mang nó ra kho cho nó coi thóc giỗng. Nhà hết chuột, nó đòi...

— Về đi, Quyết! — Thắng Tùng giục tôi, mắt lầm lét cảnh giác con rắn, tưởng như con rắn đang bơi vòng quanh đâu đây.

— Ô hay, thế không ở lại làm thời gian biều với bàn xem học nhóm vào giờ nào cho tiện.

**Thắng Tùng khoát tay.**

— Học nhóm vào buổi sáng. Tôi từ làm thời gian biếu cho nó.

Tôi cũng trộn con rắn. Đứng lại một lúc nữa, chóng mặt, chưa chừng rơi tôm vào mồm nó.

Hai đứa chúng tôi chào chú Vũ, ra về. Thắng Tùng đã vứt cái nút mũi bê bết máu cam của nó từ lúc nào, móc túi chìa cho tôi năm hạt bi. Mồm nó lai ti tách. Chúng tôi lại thân nhau, bàn cách nuôi một con rắn như thế để nó bắt chuột, và nhất là có thể bỏ vào cặp đùa đến lớp cho bọn chúng hoảng hồn.

8

**NGƯỜI TA THÚC DẬY LÚC MẤY GIỜ? — NHÓM BỐ  
MẸ VÀ NHÓM CON — CÁI THẮNG VÔ TÍCH SỰ LÀ  
TÔI ĐƯỢC BẦU LÀM NHÓM TRƯỞNG HỌC TẬP**

Buổi tối, thắng Tùng đến nhà tôi thật. Nó đem cả hộp bút chì màu, kẻ đèn tôi bẩn thời gian biếu.

Rồi nó bắt đầu vặn veo:

— Nào, nói đi... Bắt đầu từ sáng. Thức dậy, mấy giờ?

Câu hỏi rất vớ vẩn mà khó. Tôi hỏi lại nó:

— Thế mấy ngủ dậy lúc mấy giờ?

— Bảy giờ. — Nó đáp.

Mẹ tôi ấm em Giang, cộng sô ở giường bên, mỉm cười  
bảo chúng tôi:

— Bảy giờ mới dậy, người ta cày được sào ruộng  
rồi, hai ông học trò học troẹt a.

— Thế mấy giờ dậy hả mẹ? — Tôi hỏi mẹ tôi.

— Mọi ngày anh dậy mấy giờ?

— Con không nhớ. Mẹ gọi thì con dậy.

Mẹ tôi lại cười:

— Anh có hôm lớp buỗi sáng gần tan học, mẹ đảo về  
qua nhà còn thấy nằm chỏng gọng trên giường. Thua  
cả em. À à... em buồn ngủ rồi đây. Sáng nào em cũng  
thức đi nhà trẻ với mẹ. Anh ru em ngủ cho mẹ nào...

Tôi bế em Giang vào giường trong buồng. Tôi buông  
màn, đuối muối, lấy chiếc máy hát quay tay của bố để  
lại, đặt đĩa, lén dây cót, cho đĩa chạy.

Em Giang quen với sáng kiến ru em của tôi, nghe  
tiếng nhạc êm ái ngân vang là nhoẻn cười, tay chim  
chim, đứa nghịch một mình với ánh đèn và tiếng hát.  
Còn lâu em mới biết nói, nhưng trong trí tưởng tượng  
của em chắc đang nảy ra nhiều điều mới lạ, đẹp đẽ lắm,  
em mới hay cười thế. Ước gì tôi nhìn thấy những cái  
em nhìn nhì.

Tôi cúi xuống thơm em và lén thêm dây cót máy hát.  
Chiếc máy hát này chủ Vũ bảo «cô lỗ sĩ» nhưng mẹ  
tôi rất quý. Đó là phần thưởng báo Tiền Phong tặng  
bố tôi. Ngoài hộp máy còn tấm nhãn bằng đồng, khắc  
dòng chữ «TẶNG CHIẾN SĨ CẢI TIẾN NÔNG CỤ  
VŨ TRẦN QUỲNH — 1958». Mẹ kề lại, hỏi ấy bố là bí  
thư thanh niên, mẹ mới vào Đoàn, nhưng phân đoàn  
xóm Trai của mẹ nổi tiếng khắp miền Bắc. Một anh  
nhà báo — tất nhiên tôi phải gọi bằng chú — lần đầu  
về viết bài, cứ nói một câu lai nháy mũi một cái trông  
rất nhộn, nhất định xếp mẹ đứng chụp với bố bên  
chiếc bùa trục cai tiến vừa đóng. Chiếc ảnh giờ vẫn

còn, lồng trong khung kính với bao nhiêu ảnh khác, cả những ảnh mẹ quàng khăn đỏ, bồ vẽ râu, đeo kính ông lão, treo trên tường. Bấy giờ mẹ chưa chơi với bố. Mẹ bảo bố lãnh đạo phân đoàn rất giỏi, đóng bao nhiêu nòng cự cải tiến cho hợp tác xã, từ guồng chạy sức gió đến bùa trục, lược chải sâu, xe đạp thồ bằng gỗ, nhưng mẹ ghét bố nghịch như tướng cướp, hay bắt nạt con gái. Từ sau hôm mẹ bỏ ống tiền để dành góp cho phân đoàn mua tre gỗ đóng nòng cự, lại phải chụp chung ảnh với bố, mẹ bắt đầu chơi với « ông tướng cướp ». Chiếc máy hát quay tay bố tặng lai mẹ từ ngày mẹ còn ở nhà bà ngoại. Tôi mà không có sáng kiến ru em bằng máy hát thì mẹ đã chẳng cho sờ đến.

Có chiếc máy hát, tôi rộn ràng, bà ở nhà cũng không phải ru « mười hai cửa biền anh đã cắm dăng, cửa nào lầm cá anh quăng chài vào... » nghe buồn không chịu nổi.

Em Giang thiu thiu ngủ. Tôi ra ngoài và hỏi mẹ :

— Thế mấy giờ mẹ dậy làm bữa sáng, mẹ ?  
— Bốn rưỡi. Hai anh em cứ làm xong, đọc cho mẹ nghe, mẹ gõ ý kiến, chứ lúc lúc lai hỏi, mẹ lẩn hẩn rồi đây.

Mẹ tôi là thư ký đội sản xuất, có thể cộng những cột số dài hàng chục trang giấy, không sai một số lẻ.

Tôi bảo thằng Tùng :

— Ghi vào. Ta dậy bốn giờ.

Thằng Tùng có lẽ chưa bao giờ để ý đến thì giờ đi nhanh hay chậm và buổi sáng bắt đầu từ lúc nào, liền ở ò, cúi xuống nắn nót ghi vào bàn thời gian biếu.

Mẹ tôi phải kêu :

— Làm gì dậy từ bốn giờ ?  
— Chào cả nhà.

Chú Vũ mở mành bước vào, theo sau là cái Hoa và mẹ thằng Tùng.

Vừa thấy tôi, bác Niết, mẹ thằng Tùng, đã ché mặt đe:

— Sao hai anh em mày đánh nhau hở? Đánh nhau rồi lai chơi với nhau như chó.

Bác cười, miệng đỏ cốt trầu, quay sang phía mẹ tôi:

— Bố chúng nó thì con chấy cắn dỗi...

Tôi nghe mà phát khiếp. Cắn chấy, kinh quá.

— Hồi bọn Châú Sa bắt chú Quỳnh đây, đánh chán không khai thác được gi, đem phơi nắng sân nhà thờ Châú Sa, có nhớ không...

Chú Quỳnh tức là bố tôi đấy. Bố tôi hồi ấy làm giao thông xã. Bố thằng Tùng là xã đội trưởng dân quân, hơn bố tôi đến chục tuổi mà chơi thân với nhau lắm. Tôi nghe chuyện này rồi.

— ... Ấy thế, bố thằng Tùng bò vào trong thẩy chú ấy bị trăng trói, đánh đập thảm tâm mình mày, về nhà bỏ cơm cháo nầm khóc, cứ kêu: « Chúng không bắt được tài liệu trong người thằng Quỳnh đâu. Nó nuốt hết. Nhưng chúng biết nó là giao thông xã, nầm vũng cái hầm bí mật của ta, không chịu khai, chúng đánh chết mất! » Đêm sau, ông ấy lảng lặng buộc thêm thuốc bột phá vào lựu đạn, mài dao, đóng bè chuối, phủ kín béo bả, lặn đầy theo sông đến sau nhà thờ, chờ bọn gác say rượu lăn ra ngủ, mới cắt rào chui vào, đánh sập chòi canh, cõng chú ấy ra, đặt lên bè chuối đầy về. Đang đêm, ông ấy ướt như chuột lột, dựng đầu tôi dậy bảo đi chôn thằng Quỳnh. Tôi rung rời tay chân, lập cập vác mai theo ông ấy ra đồng. Tôi nói, chú Quỳnh nhà này ngồi chồm hổm trên gò mà như ma, phèu phao bảo: « Bớ vợ chồng nhà Niết, sao không đi trả thù cho ta, lại ra đây!.. » Chẳng còn hồn via nào nữa, tôi chắp tay vái: « Lay chú mờ bái. Chú sống khôn chết thiêng... » Buồn cười quá, chỉ xuýt nữa tôi chết ngất ra ruộng cơ mà...

— Thôi, ta họp đấy các bà nhá. — Chú Vũ lớn tiếng bảo me tôi và mẹ thằng Tùng — Tôi nay ta họp với nhóm học tập của các cháu, để các cháu thực hiện cho đúng thời gian biếu và kế hoạch học tập ở nhà. Hai thằng cứ ngồi bên ấy. Nhóm trưởng khai mạc đi.

Cái Hoa không dung diện áo mới, tóc tết dài, khẽ rỉ tai bỗn nó. Bỗn nó chắc có máu buồn không chịu được, rụt cõi lai, đây nó ra phía trước:

— Xin cõi. Nhóm trưởng phải nói, ai bao biện cho được.

Me tôi cười. Mẹ thằng Tùng cười.

Tiếng nhạc đĩa trong buồng tắt từ lúc nào. Em Giang ngủ rồi

Chẳng đừng được, cái Hoa dặng hăng như người lớn:

— Da... cháu... thế này à... Chúng cháu phải thực hiện đúng thời gian biếu ở nhà như cô giáo dặn a... Nhưng các ban vừa học vừa phải làm việc giúp đỡ cha mẹ, có hôm không thuộc bài à...

Chèo! Nó nói tôi đấy. Ra bộ chưa. Trách nào nó thằng cái áo đẹp, mặt vênh lên.

Được, cứ nói cho gió bay đi.

— ... Thưa... chúng cháu chỉ cần mỗi ngày hai tiếng học cá nhân buổi tối với hai tiếng học nhóm buổi sáng thôi à...

- Ông Tùng nhà này có phải làm việc gì đâu, có hôm cũng không thuộc bài. Mất mặt từ sáng đến tối, lầm bùa phải đẽ phần cơm. — Mẹ thằng Tùng mách.

Me tôi cũng chèm vào:

— Câu cả nhà tôi kia, khác gì. Lúc nào cũng nói học, học, chặng hôm nào đi đón em về cho mẹ. Hôm qua trời đi nắng, làm được bữa cơm ngon lành thế không biết.

Thắng Tùng huých sờn tôi. Chút nữa tôi huých trả như ở lớp. Rồi có lần tôi thòi được cơm, làm được bữa như cái Hoa chử.

Chú Vũ cười, lấy cánh tay cụt cọ má. Cô Chuốt bảo chú đã sống năm năm trên đường Trường Sơn, chuyên phá bom nổ châm, không bị thương vì bom, lại bị thương vào lần đánh bọn thám báo, biệt kích. Và cũng chính lần ấy chú thành dũng sĩ diệt Mỹ.

— Bảy giờ thế này nhá! — Chú nói — Tôi tóm tắt hộ nhóm trưởng, là các cháu cần có thi giờ ngồi yên tĩnh, tập trung tư tưởng ở góc học tập, phải không nào. Các cháu cần học ở nhà bốn tiếng, học ở trường bốn tiếng. Nếu sáng dây lúc sáu giờ, tính đến một ruồi trưa đi học, là mấy tiếng? — Chú hất hàm về phía tôi.

— Bảy tiếng ruồi à. — Thắng Tùng đáp.

— Đúng rồi! — Chú nói tiếp — Tối về ăn cơm, nghỉ ngơi xong, từ bảy giờ đến chín giờ ruồi đi ngủ là mấy tiếng?

— Hai tiếng ruồi à. — Tôi đáp.

— Vậy các cậu có mấy tiếng ở nhà nào?

— Chín tiếng ruồi à. — Cái Hoa đáp khẽ.

— Mười tiếng chử. — Tôi vặn lại và kinh ngạc, không ngờ thi giờ được ở nhà dài đến thế. Phải đứng ra ngoài lớp học một tiết đã lâu ghê lâu gớm, tưởng bằng một năm rồi.

— Tròn mười tiếng. Học bốn tiếng, còn bao nhiêu thi giờ là chơi, làm giúp cha mẹ, sinh hoạt đội. — Chú quay sang đỡ chén nước ở tay mẹ tôi — Vậy, Hoa đọc thử bản thời gian biều của con cho hai bác với hai bạn nghe xem.

Cái Hoa mở bản thời gian biều của nó ra đọc. Và chúng tôi bắt đầu nghe đủ mọi thứ, từ ngủ dậy gấp chǎn màn, vệ sinh nhà cửa, vệ sinh cá nhân, mở cửa

chuồng gà, cho gà ăn, lợn ăn, tưới rau, làm bữa ăn sáng, đi học nhóm, về làm bữa trưa... Đến việc giặt quần áo cho bố, thì chú Vũ ngắt lời nó:

— Thôi thôi. Quần áo bố, bố giặt. Mấy việc tưới rau, cho lợn ăn cũng là việc của bố chứ. Có giúp mẹ ấy. Mẹ với em bé.

Me nó vừa ra nhà hộ sinh, đã có em bé đâu.

Nó cãi lại:

— Tay bố đau. Con làm được, không mệt đâu, bố. Mẹ thằng Tùng bảo hai đứa chúng tôi:

— Đấy, hai thằng vènh tai nghe. Con gái nó nhu thế chứ.

Thằng Tùng khẽ xì sau gáy tôi. Me nó hay nói cho nó phát tức. Có hôm nó dỗi cơm, chạy đến rủ tôi lên vào vườn chùa hái ổi ăn trừ bữa. Nhà nó đồng anh em, có chị, mới dỗi được. Tôi dỗi, lấy ai trong nhà trong em, để em Giang khóc hết hoi à.

Chú Vũ gõ xe điếu vào đĩa chén:

— Cái bà này hay nhỉ!... Tôi tóm tắt nhé... Việc ở nhà, hai chị bàn rồi phân công cho cháu. Ta chỉ thống nhất giờ học cho chúng. Như thế là từ bảy giờ tối đến chín giờ tối, học cá nhân ở góc học tập. Bảy giờ sáng cũng đến chín giờ, học nhóm ở đây... Các trường sau này sẽ phải học hai buổi cả sáng chiều. Bảy giờ thiểu trường lớp, học dồn một buổi; buổi học nhóm ở nhà coi như buổi học chính, không cho các con câu chuyện không ngoài đường, cũng đừng sai chúng làm gì, hai chị nhé. Hàng tuần nhóm bố mẹ lần nhóm con họp kiểm điểm vào tối thứ bảy. Đồng ý không nào?

Mọi người đều đồng ý. Tôi nhấp nhôm, tưởng cuộc họp kết thúc để chạy ra ngõ xem ông «sơ tán» đang soi pin bắn chim sẻ. Những con chim sẻ ngốc nghênh béo núc, suốt ngày kéo nhau đi kiếm ăn, tối về đậu trên những cành cây um tùm mọc chia ra ruộng lúa,

thấy ánh pin lóa mắt vẫn đậu nguyên chỗ. Cứ thong thả từng phát, từng phát súng hơi, con này trúng đạn rơi xuống, con kia lại chich chich dồn sát vào nhau để bị tia đến con cuối cùng, có đêm ông ấy bắn ở một bờ ruộng hàng trăm con. Chim sẻ vặt lông, mồ bung, quay trên bếp than, ăn ngay tại chỗ, chạy quanh làng không thấy mệt...

— Cháu đẽ nghị như thế đấy à...

Cái Hoa nói điều gì làm mẹ tôi cười ngắt nghéo:

— Đè ông Quyết nhà này làm nhóm trưởng, có vỡ nhóm.

Tôi giật mình ngạc nhiên. Bầu tôi làm nhóm trưởng học tập à? Vớ vẩn! Từ trước đến nay mẹ tôi vẫn chê tôi đoảng, bảo trước quên sau, chẳng được cái tích sự gì. Các bạn ở lớp cũng chưa đứa nào giới thiệu, tín nhiệm tôi công tác lớp hay đội. Nhưng chú Vũ lại gật gù và quả quyết:

— Quyết làm nhóm trưởng được. Nó nhanh nhẹn, thằng thắn... Nhóm trưởng phải thế. Gương mẫu giữ vững giờ giấc học tập.

Cái Hoa gio tay. Thắng Tùng theo đuôi. Thế là tôi thành nhóm trưởng nhóm học tập ba đứa.

Đêm ấy, tôi nghe thấy tiếng con dế mèn roong roong từng hồi ở góc nhà, tiếng ếch nhái kêu ran ngoài ruộng lúa, tiếng máy bơm nước từ xa vọng về, và la quâ, ngoài mấy tiếng chó sủa barking quơ, chẳng nghe thấy một tiếng người nào nữa. Đêm như thế đấy. Ánh trăng chiếu sáng nửa màn phía tôi nằm. Gió chạy trên mái nhà, xào xạc trong lùm tre, bụi chuối, và rồi đuổi nhau miên man hết cánh đồng này sang cánh đồng khác. Tôi đã là nhóm trưởng nhóm học tập rồi đấy. Chú Vũ và các bạn tín nhiệm tôi. Mong sao trời sáng nhanh lên. Trời sáng, tôi sẽ chạy đến gặp cô giáo của tôi, thú thực với cô biết bao nhiêu chuyện đã làm cô buồn. Trời

sang, tôi sẽ gọi các bạn tới học nhóm ngay. Nhóm của tôi phải xuất sắc nhất lớp, tất cả các bài đều đạt điểm trung bình khá, tiêu diệt điểm kém

— Xung phong!

Tôi hét lên làm em Giang khóc thét. Mẹ tôi vừa dỗ em vừa lay gọi tôi.

4

**ĐỨA NÀO ĐI CHƠI CHỈ LÀ CON CHÓ! —  
MỘT BÀI TÍNH CỐ LÀM CHO HỌC SINH  
RỐI TRÍ — KHỎ THÂN NHỮNG THẮNG NHƯ TÔI**

Chẳng hiểu sao trong đêm yên tĩnh người ta suy nghĩ, tính toán mọi việc đều rõ ràng, mạch lạc, nhưng đến ban ngày, cũng việc ấy, lai thấy nó rối tinh, rối mù, đẽ thêm ra bao nhiêu khó khăn.

Tôi đã quyết định sáng sớm ngủ dậy, chạy ngay đến gặp cô giáo tôi. Mẹ tôi thức dậy lúc mặt trời chưa mọc. Nhìn sương dang trắng trời đất, tôi ngỡ mưa bụi. Rồi mặt trời ướt át, đỏ hồng, to lớn khác thường, từ từ nhô lên, chiếu những tia nắng đầu tiên lên những đợt cao cao. Mẹ đi làm, em Giang đi nhà trẻ, tôi vẫn bắn khoăn không biết gặp cô giáo nên thú thực thế nào. Tôi ra ngõ lai trở vào, trở vào lại quay ra, loanh quanh luân quẩn như con chuột bị rắn đuôi.



Tôi ra ngõ lại trở vào...

Cái thằng bò mực vào cạnh bàn, đè thằng Ly «mướp»,  
dưa phổi, là tôi. Thằng ném tàu bay giấy làm cả lớp  
đổ lên, là tôi. Thằng chơi ném nhau, ném phải có hiệu  
trưởng, cũng là tôi. Tôi, tôi gây bao nhiêu chuyện...

Giá cò cứ hỏi luôn, đè tôi chối ngay như moi bân,  
hoặc cò trách phạt lúc đó, cũng xong. Đáng này cò đè  
tôi suy nghĩ, khi nào muốn nói với cô thì nói, thành ra  
trong đầu tôi như đeo một món nợ, không thể quên.  
Nó cứ ngọ nguậy, ngọ nguậy, bứt rứt, khó chịu hệt trò  
chơi mắt lác, phải nhìn vào đầu ngón tay chỉ giữa  
sống mũi.

Tôi muốn quên đi lầm chứ. Quên đi, bao giờ cô hỏi  
hăng hay. Cô chỉ đe thế cũng nên. Song, quả thật, chỉ  
có trốn học ở nhà mới mong thoát. Mà trốn học, như  
bố tôi bảo, là thằng hèn nhất trong những thằng hèn.  
Mày sợ cô giáo phạt à? Thế sao mày không chịu khó  
học bài, làm bài cho đầy đủ! May không dũng cảm sửa  
chữa khuyết điểm, làm tốt năm điều Bác Hồ dạy! Chu  
bô đói phải đi đánh giặc, không chịu đi, ở nhà có được  
không? Mẹ phải đi làm với đói sản xuất, không đi làm,  
cứ ở nhà, có được không? Lẽ dĩ nhiên không được rồi.  
Trước khi đi bộ đói, bố dẫn tôi: « Con đã biết những  
gi gì đúng, những gì sai rồi đấy. Vậy, cái gì biết nó sai,  
kiên quyết không làm! »

— Xung phong!!

Tôi hét lên, ha quyết tâm có lẽ đến lần thứ một trăm  
lẻ một.

Con Vẹn nằm dưới gầm phản không nhảy bồ ra sàn  
như mọi hôm, lại sủa giống một như đuôi chuột.

— Vẹn!

Tôi quát đuôi nó ra khỏi nhà. Nó làm lù, miễn cưỡng  
cup đuôi đi ra sàn, chẳng thèm ngo lai.

**Đến nó cũng không tin tôi.**

Được, tôi sẽ học thật khá lên, ngay từ hôm nay. Cô có gọi tôi đọc bài hay lên bảng làm toán, cô nhớ đến khuyết điểm của tôi, thì tôi đã dũng cảm sửa chữa rồi. Tôi biết cô chẳng ghét đứa nào, sẵn sàng khen cả thằng Cuồng, hôm ấy giờ đi vắng, thuộc gần hết bài khoa học.

Tôi vớ lấy chiếc chổi, quét nhà, rồi nhảy phóc tới góc học tập.

Góc học tập của tôi trông chẳng ra sao. Phải làm cho nó đẹp hơn góc học tập của cái Hoa. Mình là nhóm trưởng cơ mà!

Tôi bắt tay luôn vào việc kê lót chiếc bàn học cho ngay ngắn, chắc chắn, chữa chiếc ghế cập kênh, kẻ lại bàn thời gian biếu và thời khóa biếu, lấy cờ dán lên tường. Cái Hoa có khẩu hiệu: «*Học bài chưa thuộc, chưa đi ngủ. Làm bài chưa đủ, bạn rủ không đi chơi*». Nghe rất xoàng! Tôi sẽ kẻ một khẩu hiệu thật hách: «*Đứa nào đi chơi chỉ là con chó!*»

Mất gần hết lọ thuốc đỗ, tôi kẻ xong cái khẩu hiệu ghê gớm ấy, uốn thử lên tường mới thấy không ổn. Chúng nó trông thấy, sẽ bảo mình tự nhận là con chó, rồi êu êu suốt ngày. Tôi vò tờ giấy đút ngăn kéo bàn, vào buồng lục đống sách của bố tôi để lai, may quá kiểm được quyền họa báo rất nhiều tranh ảnh màu. Thế là tôi cắt dán kín mảng tường trước mắt những con gấu, con thỏ, chim, những em bé và một tốp máy bay của ta đang bay lượn trên bầu trời xanh biếc.

Làm xong cái công trình vĩ đại ấy, tôi ngồi ngắm nghĩa, phấn khởi lắm. Và tôi nghiệm rằng làm lấy được cái gì vẫn thú hơn mua sắm hay có người cho.

Bây giờ tôi cũng thích ngồi ở góc học tập của tôi.

Tôi lấy sách vở ra, đặt cả lên bàn. Nhìn đồng hồ: bảy giờ mười phút. Chà! Bọn chúng chưa đến. Hai đứa này lười thật. Thắng Tùng « chuột » chưa chừng còn ngủ. Cái Hoa lại phải coi con lợn lai với con Móng Cái, không chúng cắn nhau.

Đêm qua, sau buổi họp, mẹ con tôi họp tiếp. Mẹ không khiến tôi thối cơm nữa. Mẹ dậy sớm luộc khoai ăn sáng, thối cơm sẵn vội trong vùng gio, đi làm về đón cả em Giang. Mẹ bảo: « Để anh tập trung học tập, đừng làm mẹ phải cúi mặt xuống mỗi lần đi họp phụ huynh học sinh ».

— « Ăn » Quyết, « ăn » Quyết!

Cái Oanh, em thắng Tùng, đã quen chó nhà tôi, xách quần chạy vào đứa tôi mầu giấy. Nó học lớp một mà còn ngong, chẳng thể nào nói được tiếng « anh » cho đúng. Cứ « ăn » với « ăn » mãi.

« *Tớ đau bụng, không học nhóm được đâu. Chiều nay xin phép cô giáo cho tớ. Đại tá sư đoan trưởng Tùng* ».

Tôi hỏi cái Oanh:

— Nó đau bụng thật à?

Con bé ngoay đầu.

— Thế nó làm gi? Tao không xin phép cho nó đâu. Thế danh dự.

Con bé chần chừ một lúc mới nói:

— Nhưng « ăn » không được nói đấy.. « Ăn » Tùng bắt được một con chim đẹp lắm.

— Bắt được con chim đẹp lắm à?

Nó gật đầu, nói tiếp:

— « Ăn » ấy day nó nói.

Nhin góc học tập của tôi, nó khen:

— Góc học tập của « ăn » đẹp quá nhỉ.

— Tất nhiên rồi. Em có thích tranh ảnh, anh cắt cho. — Tôi đáp với vẻ hãnh diện. Chợt nhìn lên cái đồng hồ ngựa nhà tôi: tám giờ đúng, tôi vứt vội chiếc kéo, nắm chặt nắm đấm.

Cái Oanh hoảng sợ:

— « Ăn »... « ăn » « đắn » em à?

Tôi bảo nó:

— Không. Em về đi. Đến giờ anh phải học rồi. Mai anh cắt cho nhiều ảnh đẹp hơn của anh... Mà thôi, đây, cầm cả về.

Tôi cho nó quyền họa báo cắt dở:

— Muốn cắt bao nhiêu thì cắt. Về đi không cái đồng hồ nhà anh nó nhảy đến con số chín bảy giờ. Bảo thằng « chuột » không đi học, anh mách cô giáo, nghe chưa.

Con bé ôm quyền họa báo chạy về.

Xuýt nữa tôi thành con chó. Cái khẩu hiệu còn đút trong ngăn bàn quả ghê gớm.

Nhưng cái Hoa tới giờ vẫn chưa đến. Nó chẳng nói dối như thằng Tùng. Có thè nó ốm. Bận việc nhà cũng không lâu đến thế. Sao chúng nó dê ốm vậy. Mặc nó, tôi chui mũi vào bài tập toán, giữ đúng thời gian biều, cho chúng biết tay nhóm trưởng.

Cô giáo nào cũng bắt học sinh làm thật nhiều bài tập ở nhà, đè chúng khỏi đi chơi vường chán, nhức đầu người lớn. Các cô không biết như thế lại làm chúng mụ mẫm đầu óc đi. Sau này tôi làm thầy giáo, một tuần tôi chỉ cho học sinh làm chừng hai, ba bài tập toán thôi, còn cho học hát, đi tham quan, tập võ dân tộc như dân quân xã, nhất định chúng phải thông minh, học đến đâu vào đến đấy. Mẹ tôi chỉ học lớp bốn rồi bồ túc mỗi tuần lê hai tối, làm được thư ký đội, lao động tiên tiến. Công việc của người lớn, cày bừa, gieo mạ, cào

cỏ, bón phân, có cần đến toán đâu. Cô Chuốt bảo mẹ tôi: « Mai, chị với nhóm ba làm cỏ đám ruộng nhàn giỗng nhá », « Mai, chị ở nhà làm sô, sơ kết cho em số công đầu vu đến nay ». Mẹ tôi liền theo lệnh cô đội trưởng đi cào cỏ, hay ở nhà làm sô sách. Biết thao bốn phép tính cộng, trừ, nhân, chia, thuộc bản cửu chương, làm sô sách được thôi. Bản cửu chương tôi thuộc hơn cháo chảy. Bố tôi hồi còn ở nhà thường bắt thính lính hỏi: « Quyết! Tám lần tám là bao nhiêu? » Không trả lời được, có khốn.

Tôi làm xong hai dãy tính gộp có vòng đơn và không có vòng đơn dễ dàng. Về quy tắc làm những dãy tính gộp, tôi nhớ như in trong óc. Đêm ngủ mê, tôi còn nhắc thằng Cuồng đứng trên bảng « Nhân chia trước, cộng trừ sau. Làm trong vòng đơn trước » cơ mà.

Bài tính thứ hai: « Tính đến ngày 1-3-1967, số máy bay giặc Mỹ bị quân và dân ba thành phố Hà Nội, Hải Phòng, Nam Hà bắn rơi là 173 chiếc. Hải Phòng bắn rơi nhiều hơn Nam Hà 14 chiếc. Hà Nội bắn kém Hải Phòng 8 chiếc. Tính xem mỗi địa phương nói trên đã bắn rơi bao nhiêu chiếc máy bay giặc Mỹ? »

Từ ngoài đồng bỗng vọng về những tiếng nô liên tiếp. Máy bay ném bom à? Không nghe tiếng máy bay, không có tiếng keng phòng không. Hay biệt kích? Thời đúng rồi, các cô chủ dân quân diễn tập. Bọn thằng Ca chắc ở đấy. Khô thân những thằng học sinh như tôi. Ngoài đường có biết bao chuyện hay chuyện la, trong khi ấy mình phải ngồi chết gi ở nhà.

« Đứa nào ra chỗ diễn tập là đồ chó cựt đuối! »

Nhưng Hà Nội bắn kém Hải Phòng? Vô lý. Hà Nội thủ đô phải nhất. « Ai đã đến Hà Nội, đi trên đường

**Điện Biên** hắn nhìn thấy vút lên cột cờ cao với voi. Nhìn cờ thấy Tồ quốc, nhìn cờ thấy nhân dân... » Tôi đọc váng bài học thuộc lòng và nhìn thấy những chiếc Mic mang ngôi sao đỏ trên cánh, vút bay khỏi bức tranh của tôi. Hải Phòng bắn rơi nhiều hơn Nam Hà 14 chiếc, Hà Nội bắn kém Hải Phòng 8 chiếc. Đầu bài toán nào cũng lắt léo, cố làm khó học sinh. Nếu cả ba thành phố bắn rơi 173 chiếc, cái dài ga len ọc ọc của nhà tôi đã nói rõ ràng mỗi thành phố bắn rơi bao nhiêu ngay. Việc gì phải thành phố này hơn kém thành phố kia. Cố giáo lấy bài toán này ở đâu, không thấy trong toán tập ở trường, cũng không có trong 500 bài toán tập cho làm thêm ở nhà. Có sẵn đáp số, tôi mò mãi cũng ra. Cộng con số này với con số kia, trừ không đúng thì nhân, chia. Hoặc giả có sai, liều mạng đề đáp số vào rồi xem của những đứa giỏi toán: « À à... Tớ làm sai chỗ này tí tẹo »...

Cái Hoa ốm thật rồi. Bạn ốm chẳng thể làm ngơ. Bạn Hồng, ban Tứ đ้าย, cõng nhau đi học suốt ba năm. Thắng Tùng chuột mà bị què, tôi cũng cõng nó đi học được ba năm.

— Vẹn! Coi nhà.

Tôi dặn con Vẹn rồi cắp sách vở ù té chạy đến nhà cái Hoa.

Lạ một điều, bàn chân tôi hẽn ngủi thấy mùi đất mát lạnh của đường làng là trong người khỏe khoắn hắn lên. Bố tôi kè chuyện có một ông thần không vị thần nào địch nổi, nhưng nếu ông ta bị nhắc rời khỏi mặt đất, liền mất hết sức mạnh. Tôi cũng thế, tôi chạy nhảy suốt ngày không biết mệt, tối đến phải lên giường là chân tay rã rời, mắt nhíp lại, đến thẳng Lý « mướp » cũng vật nổi.

MỘT CUỘC THÍ NGHIỆM THẤT BẠI  
 CỦA NGƯỜI LỚN — XẾP THỨ BA MUOI HAI,  
 ĐI ĐƯỜNG CHÓ NÓ CŨNG CẮN NỮA LÀ RĂN

Chú Vũ và bác chủ nhiệm ngồi ngoài sân với bốn năm cô chú cán bộ chắc mồi ở tỉnh về. Một cô tóc uốn, quần phăng, mặt hao hao giống cô Chuốt. Người nào cũng xắn cao ống quần, bùn bết bắp chân, tranh luận nhau điều gì rất sôi nổi.

Thầy tôi chào hỏi, chú Vũ bảo :

— Nhóm trưởng đấy à? Chú xin lỗi không cầm giấy của Hoa đến nhóm được. Nó phải ra trạm xá với mẹ. Thư nó để ở mặt bàn ấy.

«*Thân gửi bạn Quyết. Hoa phải ra nhà họ sinh với mẹ và em bé. Toán Hoa làm rồi đấy, Quyết kiềm tra đi. Bài cũng thuộc rồi. Hai bạn học đi nhe. Thân ái — Hoa.*»

«Thân ái» như người lớn. Mẹ nó để em bé rồi à? Nó để cả vở bài làm lại cho tôi kiềm tra. Nhóm trưởng có khác. Tôi xem cách giải của nó. Quả nhiên tôi chỉ lầm có một tẹo, trách nào giải mãi không ra. Tôi ngồi vào bàn chép luôn bài «bản máy bay Mỹ» ấy, không sai một con số.

Ngoài sân, các cô chú cán bộ vừa bàn bạc với bác chủ nhiệm — bố thằng Tùng — vừa đào đắp mặt sân đất lên như bọn trẻ chúng tôi chơi be bờ thuyềnhững ngày mưa rào. Tôi lân la đến ngồi bên chú Vũ.

Cô tóc uốn giống cô Chuốt bảo chú Vũ và bác chủ nhiệm :

— Chúng tôi đã thí nghiệm trên cạn, rất thành công. Hôm nay đưa xuống nước, do áp lực của nước, chõ đất đá văng tung tưng, chõ ủn đồng lại như thế...

— Phải cho nó lại trên cạn. — Chú cán bộ mặt đầy rỉ máu, mũi nhọn, đeo kính trắng trông rất buồn cười, bảo mọi người — Nò lại trên cạn, đồng thời nò dưới nước một quả, rồi nò thành từng hàng nhiều quả.

Chú đầu trọc dề ria mép, đứng lên châm thuốc hút, dần giọng:

— Đúng. Nò lại trên cạn, cả dưới nước. Các nhóm phải có kết luận chính xác về những thông số cần thiết, về định lượng thuốc nò, chiều cao cột nước ảnh hưởng tới tác dụng của hướng nò, lực nò, điều kiện địa hình, địa mạo...

Chú nói một thời một hồi, những tiếng rất lạ tai. Chú Vũ nghe không chớp mắt. Bác chủ nhiệm ngừng tay nhổ râu, quay ra với điếu, nạp thuốc, rít khẽ.

Chú Vũ hỏi cô « Chuốt »:

— Ban nãy các đồng chí nói nò vi sai có phải là nò định hướng không?

— Vâng. Gọi thế cũng được. Anh Vũ chắc ở công binh. Gọi chính xác là nò những quả mìn với thời gian khác nhau, cho hàng mìn này nò trước hàng mìn kia một khoảng thời gian T. T tính bằng phần nghìn đến phần mươi giây. — Vừa giảng cô vừa gạt đất trước mặt làm mẫu — Đợt trước nò tạo thành mặt thoáng cho đợt sau nò đất đá văng về phía mặt định hướng sẵn thế này...

Tôi nghe thú vị lắm, nhưng chẳng hiểu đầu cua tai heo ra sao. Liếc nhìn cuốn sổ tay của chú đeo kính trắng, thấy chỉ chít những con số, số nhân với chữ, như toán của các anh cấp ba. Hóa ra những tiếng nò ban nãy là mìn nò.

Bác chủ nhiệm hỏi:

— Chắc có nước người ta dùng thuốc nổ đào vét kênh mương rồi chứ?

— Có, họ có dùng. — Cô « Chuốt » trả lời — Nhưng họ chỉ làm ở những nơi đất xốp. Nước ta phô biến bùn lầy lai bão hòa nước và dinh, nên moi tính chất đều thay đổi. Bọn em thất bại vì thế. Mặt khác, các đồng chi thấy đấy, họ có kip vi sai, bọn em phải làm bảng gỗ cần gat truyền điện pin thế kia.

Tôi nhìn chiếc bảng gỗ chi chít dây điện học nhựa xanh đỏ, nối với năm sáu chục chiếc pin « Con thỏ » đặt trong hộp gỗ.

Cô « Chuốt » cười. Chiếc răng nanh mọc lây hơi nhô ra, làm nét mặt cô trẻ hẳn lại, trẻ hơn cô Chuốt, và đẹp như văn công tỉnh.

Tôi quen cô Thủy, kỹ sư nông nghiệp, vẫn ở nhà thằng Tùng, xắn quần lội ruộng suốt ngày, gánh khỏe như xã viên. Cô thấp bé, ăn vận xuềnh xoàng, như gái làng, người ta chẳng ai biết cô là kỹ sư. Ông lão Ngôn cắt tóc ở chợ bảo: « Học hành mười lăm, mười sáu năm, lại quay đầu về lội ruộng, theo đít con trâu, học làm gì! » Chú Vũ rất quý cô Thủy, gọi cô là cô giáo và bảo me tôi: « Chúng ta toàn học ăn đong. Phải gắng cho bọn trẻ học hành, trình độ như cô Thủy mới mong làm ăn sản xuất lớn được ». Làm ăn sản xuất lớn thế nào tôi không biết, cứ ở làng đi cày, gánh phân, cào cỏ, chỉ cần sức khỏe. Ông Hòe, tò trưởng cày, ai cũng khen, đánh vần mãi mới đọc xong lá thư anh Hưng gửi về. Nhưng không biết các cô chú cán bộ này, rất có thể là kỹ sư, làm gì mà toàn bàn chuyện đánh mìn như bộ đội, tranh luận đến bác chủ nhiệm

không hiểu, tôi phải nhầm đi nhầm lại những tiếng «địa mạo», «vi sai», «bão hòa» quái quỉ...

Chú Vũ đứng lên, bảo mọi người:

— Ta nghỉ. Sáng nay các đồng chí ăn cơm với tôi.

Bác chủ nhiệm chụp chiếc mũ lá lên đầu, khoát tay:

— Hay nhỉ! Đề ẽ cơm bên tôi đấy à? Nấu cho cả cậu Vũ đấy.

Chú Vũ cười, kéo ống áo tay cụt ra giữ đất vun:

— Càng hay. Tôi đỡ phải chui vào bếp. Ăn xong cô Nguyệt về ở bên cháu Quyết đây. Các đồng chí nam giới ở với tôi. Mẹ cháu đi đập chum, nhà rộng, tha hồ các đồng chí làm việc. Xin nhớ có trông thấy con rắn bắt chuột của tôi, cấm đánh đấy.

Cô Nguyệt mỉm cười với tôi, nhưng mắt bắt đầu nhón nhác đề phòng con rắn.

Cô hỏi tôi:

— Nhà gần không em?

— Da. Gần lăm. Cuối xóm, chỗ có cái công tre với cây muỗm ấy a.

— Em học lớp mấy rồi?

— Lớp bốn a.

Cô thui khẽ vào lưng tôi:

— Lớp bốn sao lớn thế!

Tôi lo cô ấy hỏi tiếp học kỳ vừa qua tôi xếp thứ mấy. May mắn, cô Nguyệt chỉ mới nháy mắt cười với tôi, có ý bảo: «Ta quen nhau rồi đấy nhé», thì chú đầu trọc đẽ ria mép, khỏe như đồ vật, đã kéo cô và mọi người theo bác chủ nhiệm về nhà ăn cơm. Tôi thu ngay sách vở vào cặp, lấy cặp che đầu, chạy ra ngoài. Lớp có năm mươi mốt người, xếp thứ ba mươi hai, đi đường cho nó cũng cắn nữa là rắn.

MAY QUÁ ! TRÍ KHÔN CỦA TÔI KHÔNG ĐẾN NỐI  
 ĐÈ QUÊN Ở NHÀ — KHIÔNG GÌ NGON HƠN ĐIỀM  
 CHÍN TOÁN — TÔI MUỐN LÀM THƠ

Buổi chiều trời gió. Trời tím và nắng dịu. Cảnh vật từ xa đến gần hiện lên rất đậm nét, tưởng như có thể rong chơi trên các cánh đồng, không bị những con đường, bờ ruộng, dòng sông ngăn cách. Chính vì thế, cây cối reo lên, đùa với gió. Và gió cứ thổi hoài, thổi mãi, nghịch ngợm bứt níu lá cây rắc xuống đầu, xuống áo chúng tôi.

Thằng Tùng chuột không thè ngồi nhà. Chiếc xà cột nhảy tung tung trên lưng nó. Gió cuốn nó đi, làm khỏi hàn bệnh đau bụng vờ. Cái Oanh chắc đã nhắc lai lời tôi cho nó nghe. Má nó lại phồng lên, mồm nhóp nhép, mặt tinh khôi.

Tôi hỏi nó :

— May làm toán tập chưa ?

Nó vếch mặt, chìa bên má phồng nhém nhèm tôi. Chẳng lẽ tôi phải dùng quyền nhóm trưởng. Mà quyền nhóm trưởng là những gì nhỉ? Cô giáo đến kia rồi. Trông thấy cô, tôi sực nhớ cái mũi chảy máu cam của nó và lời cô dặn. Tôi cũng là thằng tôi. Hay là tôi gấp cô? Không được. Phải đợi lúc nào có một mình cô thì hơn. Nhưng tốt nhất, kiểm lấy một hai điểm số kha khá đã. Bài toán hôm nay, tôi quyết tâm chút nữa, cũng làm được. Dãy tính gộp trước kia khó thế, giờ tôi giải ngon ơ. Ở cái lớp bốn này, học không kịp thở.

Cái Hoa vào lớp muộn, mặt lại tươi hơn hờn.

Cô giáo hỏi nó:

- Có bao giờ em đến lớp muộn thế này đâu nhỉ?
- Dạ thưa cô... thưa cô... — Nó lúng túng nhưng vẫn cười.

Thằng Lý « mướp » lát táu:

- Thưa cô, mẹ bạn Hoa đẻ em bé.

Cô giáo tủm tỉm cười:

- Cô chúc mừng em. Mẹ đẻ em trai hay em gái?
- Dạ... Em quên không hỏi. Các cô quấn kin hết tã lót, chỉ trông thấy đầu thôi à.

Cả lớp được dịp cười đau bụng.

- Em về chỗ. Chúng ta bắt đầu học nhé. Em nào làm đầy đủ các bài tập toán, gio tay.

Gần hết lớp gio tay. Tôi biết có đứa gio liều. Cô hỏi làm đầy đủ các bài tập, có nghĩa là tự làm lấy được và làm đúng. Tôi chỉ làm được già nửa, còn chép của cái Hoa, không biết có nên gio tay không. Tôi lưỡng lự chống khuỷu tay lên mặt bàn, bàn tay xòe ra như gio tay lai vừa như không gio.

Cô giáo gọi cái Cúc lên làm dây tinh gộp, rồi gọi thằng Tùng lên làm bài « bắn máy bay Mỹ ».

Thằng Tùng lúng túng như ngâm hột thị, mặc dù tôi biết chắc chắn cái thằng hay ăn vặt ấy chẳng dám ngâm thứ gì trong miệng vào lúc này. Nó quặt một tay sau lưng, khuất mắt cô giáo, vãy vãy ra hiệu cho bọn tôi nhắc.

Có tiếng xi xào ở các dây ban, rồi tiếng huýt sáo của thằng Cuồng. Máy đưa gần nhà thằng Tùng huýt sáo theo.

Cô quay lại vừa lúc thằng Cuồng làm điệu bộ dạy con sáo học nói.

- Các em làm gì thế? Em Cuồng!

Thằng ném đất giấu tay đứng lên, luồng cuồng hơi  
thẳng bị ném:

— Thưa cô, thưa cô bạn Tùng đang dạy con sáo tập  
nói a.

— Em mách ban Tùng mải chơi không học à? Sao  
em không giúp bạn giữ đúng thời gian biếu ở nhà. Em  
lên bảng giải bài toán cô xem nào.

Cả lớp khoái quá, nghèn cô nhìn bước đi chuennifer  
choạng như có người đầy sau lưng nó.

Cô hỏi nó, giọng vẫn dịu dàng:

— Đây là đề bài thi của học sinh giỏi toán Hà Nội.  
Em nhận xét nó giống loại bài toán nào cô đã giảng  
cho các em?

— Tìm hai số, biết tổng số và hiệu số của chúng a.—  
Thằng Lý « mướp » hót ngay.

— Cô không hỏi các em. Đề ban Cuông làm.

Thằng Cuông lắp lại lời thằng Lý « mướp »:

— Tìm hai số, biết tổng và hiệu a. .

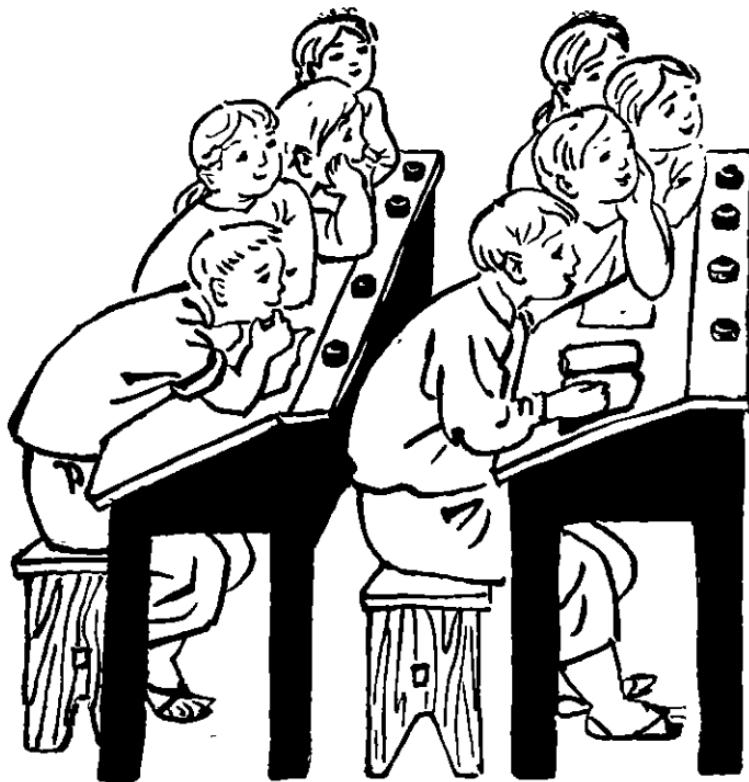
— Bài toán này khác gì? — Cô hỏi tiếp.

Nó đứng im, cẩn mòi có vẻ suy nghĩ lắm. Túi quần  
thẳng Tùng bỗng lùng nhùng. Con sáo thò đầu ra,  
nghiêng ngó.

Cả lớp lai ồn lên. Đám con gái bịt vội miệng cười  
rich rich.

Cô gõ thước xuống mặt bàn. Thằng Tùng ăn vội đầu  
con sáo xuống đáy túi.

Không hiểu sao, trong một thoáng như tia chớp lóe  
sáng cái đầu mụ mị của tôi, tôi bỗng nhớ ra những lời  
giảng của cô từ hôm nào, những bài toán tập đã làm  
đã có đứa phải lên bảng, và tôi tìm thấy ngay chiếc chìa



Cả lớp lại òn lên.

khóa — như cô giảng — để mở bài toán hắc búa này  
Tôi sung sướng, nhấp nhôm trên ghế, chỉ muốn được  
lên bảng.

Cầu được, ước thấy. Cô gọi tôi:

— Em Quyết, nhóm trưởng mới, có làm được không?  
Chú Vũ hẳn đã nói với cô về cái chức mới của tôi.

Tôi đứng lên, rất dōng đặc:

— Thưa cô có ạ.

— Em lên bảng nói xem bài toán này giống và khác  
loại bài toán tìm hai số khi biết tổng và hiệu của chúng  
ở chỗ nào. Hai em Cuồng, Tùng về chỗ.

Tôi cầm viên phấn vở ba ở tay thằng Cuồng, nói luôn một mạch kéo quen:

— Thưa cô, đây là là loại toán giống loại toán tìm hai số khi biết tổng và hiệu của chúng, chỉ khác là phải tìm những ba số khi biết tổng và hiệu a.

— Đúng. — Cô khen và hỏi tiếp — Vậy có mấy cách giải?

— Thưa, có hai cách giải. Tìm số nhỏ nhất trước và tìm số lớn nhất trước. Bài này tìm số lớn nhất trước, dễ hơn a.

— Đúng. — Cô lai khen và bảo — Em vẽ biếu đồ rồi giải bài toán đi.

Tôi cuống. Nhưng lay trời, may quá, trí khôn của tôi hôm nay không đến nỗi quên ở nhà hay để dưới đít, như có lần bố tôi bảo. Tôi thưa cô:

— Xin cô cho em đọc lại đầu bài toán.

Và tôi định chạy về chỗ lấy quyển vở đã làm bài sẵn của tôi.

— Lý đọc đề toán lên cho ban. — Cô bảo thằng Lý « mướp ».

Thằng « mướp » vừa muốn giúp tôi vừa muốn khoe bài làm với cô giáo, liền đưa cả vở bài tập của nó cho tôi.

Tôi vở lấy quyển vở, mắt đọc đề toán, mắt nhìn biếu đồ của nó. Rồi tôi vẽ biếu đồ một cách cẩn thận, rõ ràng, nhưng chậm chạp, lúc lúc nhìn vào vở làm như quên những con số của đề toán, đề trí khôn kịp ghi nhớ, chép đúng lên bảng. Cũng may nữa là cái thằng « mướp » này viết rõ ràng và làm đúng các phép tính, bảng không, tôi chết theo nó.

Cô giáo cầm lấy bút mực đỏ, giở sổ điểm, khen tôi lần thứ ba:

— Khá lắm. Em Quyết dao này tiến bộ lắm. Làm được cả toán thi học sinh giỏi. Chín điểm Em về chỗ

Đúng là khi vui sướng máu dồn lên mặt lên đầu thật. Mặt tôi nóng ran, người nhẹ bỗng. Tôi trả vở cho thằng

Lý « mướp » lại đưa vào tay thằng Hùng, chồ mình không ngồi lại ngồi nhầm bên chồ cái Hoa, làm chúng nó cười ầm ĩ, cô giáo phải cười theo.

Chưa bao giờ tôi sung sướng đến thế. Chín điểm!<sup>6</sup> Chín điểm chứ bốn à!! Con số chín điểm toán cứ nhảy múa trong đầu tôi, trước khung cửa sô lớp học, trên cả màu tim biếc của da trời. Tôi ngồi ở chồ ngồi quen thuộc của tôi, đầu ngang cao, đàng hoàng, bên cặp mắt ngạc nhiên và khâm phục của thằng Tùng « chuột ».

Nó giùi thỏi bánh lương khô bộ đội vào tay tôi. Tôi cầm lấy thỏi bánh, khẽ đập lưng áo thằng Lý « mướp », giùi lại cho nó. Với tôi bây giờ, không gì ngon hơn điểm chín toán.

Tan học, tôi đứng ở cửa trường đợi cô giáo của tôi.

Hôm nào cũng vậy, cô thường ra sau cùng, đứng lại ở cổng trường một lúc nhìn chúng tôi khuất dần vào các lối xóm, mới ra về. Nhiều hôm cô phải gọi những thằng dâng tri, cầu thả, quay lại lấy sách vở, bút, mũ bỏ quên. Thấy tôi, cô túm tím cười:

— Chiều nay mẹ ở nhà, không phải thiền cơm à?

— Vâng a. — Tôi đáp và ấp úng định thưa với cô câu chuyện như một món nợ của tôi.

Cô đưa tôi ch่อง vỏ bài tập của lớp:

— Mang giúp cô một quăng. Bố có thư về không?

Cô biết rõ chuyện nhà tôi, chuyện nhà mọi đứa trong lớp. Vì thế nhiều đứa sợ, tôi cũng sợ, nhưng bây giờ thì tôi bỗng thấy cô hao hao giống mẹ tôi, cô Chuốt, thím, Vũ. Tôi quên bằng « món nợ », chỉ thấy màu xanh rất dịu mắt của cây cối, và con đường mềm mại, mát cả gan bàn chân. Tôi trở nên lát túa như thằng Lý « mướp »:

— Vẫn có một cái từ hôm bố em còn ở Quảng Bình gửi về, cô a. Có lẽ bố em vào sâu phía trong. Ta sắp đánh to đấy, cô a.

— Sao em biết?

— Chú Vũ bảo thế. Cô ơi!...

— Gi thế em?

— Cô có quyền sách nào dạy cách nuôi chim đua thư không cô? Em muốn nuôi một con chim đua thư. — Chẳng hiểu sao tôi chọt nảy ý định nuôi một con chim bồ câu đua thư như thế.

Cô hỏi lại tôi:

— Đề mang thư cho bố?

Tôi đáp:

— Vâng ạ.

— Cô không có quyền sách ấy. Nếu có, cô cũng nuôi một con... — Và cô nắm lấy tay tôi.

Tôi cảm thấy rất rõ hơi ấm từ bàn tay cô chuyền sang người tôi. Tôi thấy cặp mắt cô nhìn xa tít sang bên kia cánh đồng. Nốt ruồi nhỏ, đen nhánh bên mép môi ngày động đậy luôn luôn trên khuôn mặt xinh đẹp của cô, giờ đọng lại, im lặng.

— Thưa cô... — Tôi lai lài.

— Cô biết rồi... Cô sẽ biên thư hỏi các chú bộ đội biên phòng cho em về cách nuôi dạy chim đua thư. Nhưng em nghĩ xem... Nếu từ nay đến khi nuôi được một con chim như thế, em viết thư cho bố, không kể được những thành tích học tập như hôm nay, chỉ toàn chuyện đánh nhau, điểm kém, cuối năm phải thi lại, bố em sẽ rất buồn... Em thích môn lịch sử phải không? Đấy, những ngày tháng chúng ta đang sống, sau này sẽ được ghi vào lịch sử...

Và cô đọc cho tôi nghe đoạn sử đó:

*Thời đại Hồ Chí Minh, giặc Mỹ đua năm mươi vạn quân sang xâm lược miền Nam nước ta, huy động hàng ngàn máy bay tàu chiến đánh phá miền Bắc xã hội chủ nghĩa, nhưng chúng đã bị quân và dân hai miền nước*



Tôi muốn đi bên cõi giáo tôi mǎi...

*ta đánh cho tan tác... Ở trường Kim Đồng có em bé tên là Vũ Chí Quyết học giỏi, cháu ngoan Bác Hồ, nuôi được một con chim bồ câu đưa thư, gửi thư cho bố ngoài mặt trận. Đơn vị của bố em đang bị bọn giặc vây hãm từ phía, cạn cả lương thực. Bố em liền đọc thư em cho tất cả anh em nghe. Ai nấy vui mừng, phấn khởi, quên đói mệt, hăng hái xông lên phá tan vòng vây giặc. Nhờ con chim đưa thư làm liên lạc với các đơn vị bạn tới hợp sức, bộ đội ta quét sạch lũ giặc từ tây sang đông, từ rừng núi xuống đồng bằng, đuổi dồn chúng ra biển. Chúng phải xin hàng. Bố em liền viết thư nhờ con chim khôn ngoan và dũng cảm ấy đưa về nhà trước, bảo em: «Quyết, lấy thêm gạo thôi com cho bố ! »...*

Cô cười. Tôi cũng cười. Tôi biết cô kè chuyện vui, nhưng thật kỳ la, tôi như thấy bố trẻ về, con chim đưa thư đâu trên vai áo. Bố lại nhẹo nhẹo mắt hỏi tôi: « Thế nào, cậu cả ! » Cúc túi áo ngực bố vẫn khâu băng chỉ đỏ. Hôm bố đi, vội quá, mẹ tìm không ra chỉ trắng. Cuộn chỉ trắng ấy tôi đem đi chơi « gọi điện thoại » hết rồi.

Hai bên đường cô cháu tôi đi vàng rực một thứ hoa giậu. Ông mặt trời chưa lăn hẳn đã kéo màn sương ngang ngực, lim dim mắt. Nắng nhạt như buồi sáng đẹp trời. Gió mang đầy hơi nước những dòng sông. Một đôi chim gáy lúc bay lúc đậu, xập xòe trước mặt tôi. Tôi muốn làm được thơ như ban Trần Đăng Khoa. Tôi muốn đi bên cò giáo tôi mãi, muốn tìm một câu chuyện vui kè cho cô nghe, cho cô vui lòng. Mẹ tôi bảo cô ở trên tinh xung phong về đây đây chúng tôi. Cô có một con băng tuồi tôi, bị bom Mĩ giết ngay từ ngày đầu chúng leo thang đánh phá miền Bắc. Chồng cô trở lại bộ đội từ ngày ấy. Bây giờ cô ở gian nhà của xã làm cho, sống với dân làng và chúng tôi.

ÁI CHÀ CHÀ ! — CHÚ BỘ ĐỘI CỒN CỐ  
VÀ CÂU CHUYỆN XUỐNG CHƠI  
VỚI THỦY THẦN — THẾ NÀO LÀ NGHỈN ?

Chưa có tối nào tôi học thuộc bài và làm xong cả bài tập như tối hôm nay. Chín giờ kém mười lăm phút. Ái chà chà... Mọi tối tôi kéo được một giấc rồi.

*Giải phóng Điện Biên bộ đội ta tiến quân trở về giữa mùa hoa nở...*

Thì ra khi phấn khởi, quyết tâm học tập, tri khôn con người ta nó ở đúng trong đầu, làm đầu óc sáng sủa lạ thường. Một bài khoa học với ba bài tập toán, ít đâu!

*Đường ra trận này đẹp lắm. Trường Sơn đông anh nhớ Trường Sơn tây. Trường Sơn ơi!... Bố cũng đang ở Trường Sơn đây... Đi ta đi giải phóng miền Nam! Lời Bác kêu gọi chúng ta, cả nước cùng tiến lên. Tiến lên!..*

— Anh cả hôm nay phấn khởi gì, bây giờ còn thức?

Mẹ ấm em Giang đi họp đài về.

— Chưa đến chín giờ mẹ à.

— À à... Mẹ xin lỗi. Anh cả thực hiện đúng thời gian biểu.

—Nhưng con học thuộc bài rồi, làm xong cả bài tập. Mẹ đưa em con bế cho. Mai con thòi cơm cho me. Ra anh bế Giang nào...

— Sẽ sẽ cho em ngủ. Mẹ thòi cơm được. Mẹ cũng thực hiện thời gian biểu của mẹ chứ. Anh rửa ráy chân tay chưa?

— Con rứa cả chân tay mặt mũi mới học chữ. Chân tay bẩn, chỗ học không sạch, người nó ngứa ngay.

Mẹ tôi cười, bằng lòng lắm, trao em Giang cho tôi bể:

— Cô kỹ sư chạy đâu rồi?

— Cô Nguyệt á mẹ? Các chú đến gọi sang chú Vũ. Mẹ à, sao cô kỹ sư này không như cô Thủy, toàn bàn chuyện đánh mìn

— Cô Thủy là kỹ sư nông nghiệp làm nghề nông như ta, còn các cô chú này là kỹ sư địa chất, chuyên nghiên cứu về đất đá, vỏ trái đất ta đang ở đây này.

—Nhưng còn đào mương bằng mìn, con chẳng hiểu thế nào cả.

— Mẹ cũng mới nghe lần đầu.

— Mẹ ơi!

— Gi thế?

— Con mặc màn bố, nằm giường cá nhân nhá. Bắt đầu từ đêm nay con ngủ giường bố.

— Chào chị.

Một chú bộ đội cao lêu đèu, khoác ba lô, hiện ra trên ngưỡng cửa, trong ánh đèn.

— Chị là chị Bình phải không a?

Chú bộ đội hỏi rất to, vừa hỏi vừa cười. Trông mặt chú có những nét rất ngô nghênh như người nghênh ngãng.

Bình là tên cái mẹ tôi. Tôi reo lên làm em Giang thức giấc:

— Chú ở chỗ bố cháu về?

Chú bộ đội hắp háy cặp mắt quang đèn, bước vào hầm ba lô xuống phản, xoa má em Giang, rút trên túi áo ngực tập thư gói ni-lông, phải tới hai chục chiếc, chọn tìm một phong thư đưa cho mẹ tôi:

— Anh gửi thư cho chị.

Mẹ tôi luống cuống, mừng đến run tay, đón lấy phong thư, lại bên chiếc đèn tôi vừa vặn to thêm ngọn:

— Anh ngồi chơi uống nước.

Câu chuyện cô giáo kè cho tôi nghe như sắp thành sự thật. Tôi vội vã giục mẹ tôi:

— Mẹ bóc thư xem bõ nói gì, mẹ.

Nhưng lẽ ra, mẹ phải bóc ngay thư đọc, không hiểu sao lần này mẹ cứ lật đi lật lại phong thư một cách bối rối, lúc sau lại đưa trả phong thư cho chú bộ đội:

— Không phải... Không phải thư tôi, anh a. Thư của cô Bình ngoài xóm Bãi.

— Hư! Lại nhầm. — Chú bộ đội uống với chén nước, kêu lên một cách vui vẻ — Từ hôm qua đến giờ nhầm mấy lần. Toàn những Hòa, Bình, Hạnh, Phúc, Thắng, Lợi... Đây ra xóm Bãi đi lối nào chị?

Chú định khoác ba lô lên vai.

Mẹ tôi giữ chú lại:

— Anh đi bây giờ à? Khuya rồi. Phải qua đò cơ mà. Ngủ lai đây với cháu một đêm, mai hãy sang bên Bãi anh a. Trông anh mệt đấy. Anh ở chiến trường nào ra?

Chú bộ đội lưỡng lự, rồi bỏ hẳn quai ba lô, đặt ba lô vào giường của bà:

— Có lẽ cũng nên ngủ nhờ chị với cháu một đêm. Tôi ở Cồn Cỏ chị a. Ra chữa cái tai nó cứ lục ục lục ục, có lúc điếc đặc cán mai.

Trách nào cháu cứ nghiêng nghiêng một bên tai, mắt dán vào miệng người nói chuyện với mình, để vừa nghe vừa đoán xem người ta nói gì. Tôi thấy mến cháu ngay từ phút đầu chú bước vào nhà. Người rất mệt, vẫn nói cười vui vẻ được. Với những người như cháu, bọn trẻ chúng tôi tha hồ hỏi lăm le chuyện trên trời dưới đất.

Mẹ tôi đã trấn tĩnh lại, ngồi ru em Giang, nói chuyện với chú:

— Anh bị bom à?

— Bom gì đâu chị. Chuyện của tôi buồn cười lắm. Tiếng rỗng ở Cồn Cỏ hai năm ác liệt, có được bắn phát súng nào đâu. Suốt ngày xuống chơi với thủy thần. May ra điều trị xong đợt này, được ra mặt trận, mặt đối mặt với chúng nó.

Chú cười, khụt khịt mũi rất nhộn, hỏi tôi:

— Cháu tên là Chiến hay Thắng?

Tôi đáp to cho chú nghe rõ:

— Cháu là Quyết.

— Quyết chiến, quyết thắng. Chú chỉ có toàn bánh con nhà linh thời.

Và chú mở túi ba lô lấy bánh lương khô, kẹo chống lạnh đưa cho tôi.

— Thế anh về qua nhà chura? — Mẹ tôi hỏi.

— Chura chị ạ. Tôi đi nhờ xe tùng chặng. Đường phia trong cứ vây là đi được.

— Sao anh không gửi bưu điện chuyền cho có tiện hơn không?

Tôi hiểu mẹ tôi nói đến tệp thư làm căng phòng tui áo ngực chú.

Chú lai cười, tay ngoáy ngoáy lỗ tai chắc đang lục ục:

— Đưa bưu điện á chị? Đưa thế nào được. Anh em cùng đơn vị chiến đấu với mình, có mình về phép an dường, đến thăm gia đình anh em luôn thè. Với lại chị biết đấy. Thư chẳng bằng người. Gia đình anh em đang muốn biết bao nhiêu điều về con em mình đang chiến đấu nơi ác liệt.

— Thế thì phải mất hàng tháng, về qua nhà làm sao được nữa. Tôi thời cơm anh ăn nhé. Có thức ăn sẵn rồi.

— Ôi, thời thời chị ạ. Tôi ăn rồi. Cơm mặu dịch ngoài ta rẻ thật, lại tiện bữa đọc đường. Ngần này thư chỉ mất một tuần lê là cùng. Với lại tôi cũng chỉ mong về qua nhà vài buổi gặp mẹ tôi là được rồi. Đơn vị bắt ra điều trị, chứ tôi không muốn ra.

Mẹ tôi chạy vào buồng xách nải chuối, cắt rời từng quả, xếp lên chiếc đĩa nhôm:

— Vậy anh ăn quả chuối rồi nghỉ ngơi cho lại sức. Nhà tôi đè xe ở nhà, vẫn treo buộc trong buồng chẳng ai đi, anh lấy đi cho nhanh.

— Cảm ơn chị. Mai tôi đến nhà anh ban trong thư này là có xe. Cháu ăn chuối đi. Anh vẫn gửi thư về chứ chị?

— Vâng. Anh có rửa tay chân, lấy nước mưa ở bờ anh nhà. Sáng mai ăn cơm cho chắc dạ rồi hẵng đi.

Mẹ tôi ăn em Giang vào buồng. Tôi biết mẹ đang buồn. Chú bộ đội ăn với quả chuối, đi rửa mặt mũi chân tay, vào hỏi tôi:

— Chú ngủ ở đâu đây?

Tôi mừng quá:

— Chú ngủ với cháu. Nhưng cháu ơi, ban nãy cháu bảo suốt ngày xuống chơi với thủy thầm là thế nào?

— À à... Anh chàng này cái gì cũng muốn biết. Sau này ở trinh sát được. Năm vào trong cho cháu nằm ngoài đấy. Có phải tắt đèn không?

— Không, cháu ạ. Còn cô kỹ sư về ngủ bên giường bà. Chú kề đi...

— Cháu đã ra biển lần nào chưa?

— Nhà mẹ cháu ở ngoài ấy. Bà cháu ra đây trông em.

— Ờ... Chu minh biết khái niệm về biển rồi nhá. Thế đấy. Chú đi bộ đội, xung phong ra đảo Cồn Cỏ ở giữa biển, đánh nhau với hạm đội Bảy của Mỹ. Nhưng cháu không được cầm súng, lại cầm dùa cả. Cháu biết thời cơm chứ?

- Cháu thời cơm, làm bữa được.
- Ô, ờ... Thời cơm cho các đồng chí mình ăn no đánh thắng giặc, cho bố mẹ mình ăn no đi sản xuất nhiều lương thực gửi ra tiền tuyến, là nhiệm vụ vinh quang...
- Nhưng còn chuyện xuống thủy thần?
- Được, được. Cậu này nôn nóng quá. Tớ châm điếu thuốc đã. Hút thuốc được chứ?
- Chú cứ hút đi.
- Quyết chưa ngủ à?
- Cô kỹ sư trở về, cầm đèn lại góc học tập của tôi.
- Có chú bộ đội Cồn Cỏ đấy, cô Nguyệt à.
- Chào anh. Anh về phép?
- Cô kỹ sư hỏi chú về phép à, đấy. — Tôi nhắc lại cho chú nghe rõ.
- Tôi ra an dưỡng chí a.
- Anh ở Cồn Cỏ có biết anh Thắng không?
- Hai, ba Thắng. Chỗ tôi có cậu Thắng quân khí, dân Hà Nội, ở biển da vẫn trắng hồng như con gái. Cận thị, rọi võ kính, về cấp dưỡng với bọn tôi. Vũ Chiến Thắng.
- Ôi, anh Thắng em đấy.
- Anh trai chị à?
- Vâng. Anh ấy vẫn khỏe chứ ạ?
- Ở với bọn tôi, không khỏe không được.
- Chú kè đi chú. — Tôi sốt ruột quá.
- Thì kè... Chú mình có công nhận cấp dưỡng là nhiệm vụ vinh quang như tất cả mọi nhiệm vụ vinh quang khác không nào?
- Cháu công nhận quá đi chứ.
- Thế đấy, cháu mới làm cấp dưỡng. Nhưng cái thắng Mỹ này nó đánh phá dã man quá. Khắp đảo bị bom đạn cày xới, rau xanh anh em trồng bao nhiêu cũng không còn sót một ngọn, thóc ăn troi trong bờ đem ra gấp rất nhiều khăn, có khi phải đẽ xương máu. Những đợt ác liệt, anh em phải ăn đồ hộp, xót ruột

lầm. Đảo ở giữa biển. Biển là cá. Mỗi lần chúng ném bom rớt xuống biển, cá nồi trắng xóa đầu sóng. Anh em tranh thủ vớt được một ít, tinh cá con; còn cá hàng chục cân, mập nó top hết...

— Ở đây có mập cơ à, anh? — Cô kỹ sư ngồi lùi hùi ghi chép, hỏi xen vào.

— Mập, nhám, he, kiếm, phèn, trich, ngừ, thu, mùa nào cá ấy. Đủ. Có con láng lùng lên như tấm liếp ấy chị à. Cá lớn nuốt cá bé như bọn đế quốc. Làm cấp dưỡng túc thị là nuôi anh em, chẳng lẽ bó tay nhìn anh em ăn kham khõ. Tôi là dân sông nước, không thuyền lưới, nhờ nghè quá. Tôi mới mò sang chỗ cậu Thắng cận thị, xin mìn, kip, dây cháy chậm về, đánh thử một mẻ ngay vụng đảo cho dễ vớt. Eo ơi, chị biết không, vừa toan bỏ quần áo nhảy xuống vớt thì, chẳng khác những quả ngư lôi từ xa phóng tới, lũ cá lớn xông vào ăn hết. Nhìn những con cá lớn, vây đuôi quật nước như chân vịt tàu chiến, răng sắc tựa dao đớp cá nồi, xâu xé lẫn nhau, đánh nhau với những con cá lớn bị lọng óc chưa chết, phát khiếp.

— Chú đánh bở à? — Tôi hỏi.

— Bở thế nào! Không bao giờ lùi bước trước khó khăn! Có đúng Bác Hồ dạy thế không nào? Úc quá, chú mới đánh tiếp trận nữa, lượng mìn gấp đôi. Sự việc diễn ra hết lần trước. Song lần này, chú rút được kinh nghiệm. Mìn nồ, không phải lũ cá lớn dám xông vào ngay. Chúng cũng hoảng chứ. Mười, mười lăm phút sau thấy yên tĩnh, mìn tham ăn nồi lên, chúng mới xông bừa vào. Nồ phát thứ ba, chú ào ngay xuống vớt với một con kha khá...

— Sao anh không đánh mìn tầng? — Cô kỹ sư vẫn nghe chuyện, hỏi.

— Đúng quá rồi. Chị là anh em nhà linh có khác. Chính cậu Thắng cận thị bày cho tôi cách đánh mìn

tầng. Thấy tôi đánh hết chỗ mìn, chỉ kiểm được mấy con vờ vẫn, cậu ấy ra xem, đặt kip, cắt dây cháy chậm cho tôi đánh mìn tầng...

Mìn tầng là vi sai phải không, chú?

Vì sai, vì đúng gì. — Chú lai ngoáy ngoáy lỗ tai, tóp má rit đỏ dầu điếu thuốc — Mìn tầng là quả đầu cho nô dưới đáy, chừng mươi giây sau nô quả thứ hai ở lưng chừng, đánh chết hẳn những con còn phản ứng linh hoạt, đồng thời đuôi giat những con ở vòng ngoài ra xa. Tấn công liên tục như thế, cũng chỉ làm chậm bước tiến của lũ mập với lũ cá lớn. Mình đã bày cỗ sẵn cho chúng, chúng phải đến ăn. Vứt vỏ đồ hộp xuống, chúng còn xoi tái nữa là. Cho nên, với khoảng cách yên ổn chừng hai mươi, ba mươi phút ấy, phải thu gọn chiến trường cho nhanh. Lần nào lặn xuống vớt cá, chú cũng phải deo dao găm, sau mới trang bị thêm mắt kính của chiếc mặt nạ phòng độc bị hỏng. Có con to quá, lững lững như cái thuyền thúng. Dao sắc đâm bồi tám, chín nhát mới đầy được cu cậu lên mặt nước cho anh em dùng câu liêm hò dò kéo lên. Lắm con phải lấy vông vải khiêng về ấy chứ, chị. Tôi bị cái tai ù ù các cạc này là một hôm vớ phải con cá ngoan cố vào loại nhất hang. Vòng tay ôm không xuể, cưỡi lên lưng cũng không được. Cứ đầy nó lên gần mặt nước, nó lại quẫy mình văng đi, chui xuống sâu hơn. Da nó vừa dày vừa trơn nhẵn, lưỡi lê AK đâm toàn bật. Cuối cùng, chị biết không, nó nhử tôi xuống ket hang, đúng như xuống thủy cung nhà nó. Tôi lặn vào loại khá, hai, ba nghìn, ú tai, chóng mặt mới thúc nó ra được. Gần lên tôi mặt nước, nhìn mặt nước sôi réo, biết thắng Mỹ đang đánh trên đầu, tiếc con cá quá mà đánh bỏ, lặn tránh vào ngách đá chán đảo. Máu mũi, máu tai trứa ra đầy mặt. Anh em phải cõng về, nǎm lử đúng ba ngày.

— Anh Thắng tôi vỡ kính từ bao giờ, anh?

— Võ hôm bị bom nó vùi. Ban chỉ huy điện vào bờ xin cho câu ấy chiếc kính mới rồi. Đúng số hơn cái cũ.

— Sao còn về cắp dường?

— Hà hà!... Cậu ấy xin thay tôi. Dàn Hà Nội bơi giỏi phải biết. Lặn cũng khá. Hôm tôi rời đảo, trên lại điều cậu ấy về bên pháo. Bọn tôi đánh giật hạm đội Bảy ra ấy chứ. Đêm nào cũng có thuyền của bà con Vĩnh Linh ra tiếp tế. Với lai đánh cá theo lối cơ giới của cậu Thắng, anh em nào trong cắp dường bọn tôi cũng đánh được. Cậu ấy rèn mũi lao có buộc dây, hễ con nào lộng óc, lảng longoose lên, là anh em phóng lao găm chặt, rồi đứng trên bờ kéo lén. Cũng có con, găm lao giữa lưng, còn phải bồi thêm một điềm xạ, tức là bắn cho một phát, hai phát, chết hẳn. Đánh được cả cá mập. Thịt mập biết làm, ăn cũng ngon...

— Chú ơi!

— Gi đây anh bạn?

— Chú lặn xuống nước có mở mắt không?

— Không mở thì nhầm à. Phải mở mắt mới chiến đấu, cơ động được chứ.

— Thế tại sao cháu lặn ao, không tài nào mở mắt được. Cố mở cũng chẳng nhìn thấy gì.

— Lặn ao mở mắt, có mù. Nước ao rất bẩn, các cậu lại quần đục cả lén. Phải ra sông lớn hay biển. Làm nghề lười rao, người thuyền trưởng phải lặn giỏi. Bùa lười xuống rồi, có phải cá nó chui ngay vào cho mình kéo lén giết thịt nó đâu. Thuyền trưởng phải lặn xuống đuôi cá vào lười.

— Ban nãy chú bảo lặn thế nào phải hai ba nghìn mới đầy con cá to lên ấy. Nghỉn là gì?

— Lắm thắc mắc quá nhỉ! Giải đáp xong thắc mắc cuối cùng này, ta ngủ nhá. Mười rưỡi rồi. Anh bạn thử nuốt khan một cái xem nào.

— Nuốt khan thế nào ạ?

— Tức thì là không cần có bánh keo trong mồm, cũng làm như có bánh keo trong mồm, rồi nuốt một cái ực xuổng bung.

Tôi « ực » liền hai, ba cái. Chú cười :

— Thế đấy, thế đấy. Mỗi cái ực là một nghìn. Nhịn thở tới khi tức ngực thì ực một cái, ngực nó bớt tức, lặn lâu thêm được một lúc nữa. Ngủ cẩm gác chân lên tớ đấy. Gác lên, tớ tưởng cá nó đè, tớ vật liền.

— Nhưng mai chú gọi cháu dậy với nhé.

— Ờ.

Tôi định bụng sẽ giữ chú ở lại cả ngày mai, ngày kia. Bố tôi chơi thân với bố thằng Tùng, tôi cũng chơi thân với chú được chừ. Chú cũng chỉ hơn tôi chục tuổi là cùng.

## 8

BÀI TOÁN CÓ ĐÁP SỐ VĨ ĐẠI — BẮC CHỦ NHIỆM  
CỦA TÔI — DÍNH VÀO CHUYỆN NGƯỜI LỚN LÀM  
GI. HỌC ĐI! — BẠN BÈ VỚI NHAU PHẢI THẾ

Nhưng rồi sáng ra, mở mắt đã không thấy chú bộ đội Cồn Cỏ của tôi nữa

Chú ra đi từ lúc tôi còn ngủ.

— Sao mẹ không giữ chú lại?

- Mẹ cũng muốn giữ chú nghỉ lại một hôm chứ! Con không thấy chú còn bao nhiêu thư phải chuyền à.

Tôi nhớ ra chú phải chuyền hết ~~tập~~ thư của ban bè, một việc nếu là tôi, tôi cũng làm như chú, không thể bỏ cả vào thùng thư bưu điện được.

Song tôi cứ bâng khuâng nhớ chú bộ đội của tôi.

Tôi tiếc không hỏi tên chú, hỏi chú đi an dưỡng ở đâu, đè có thè rủ cái Hoa, thằng Tùng tới thăm chú, nghe chú kể chuyện. Và nếu ở đấy lai có một cái hồ, một con sông nước trong, nhất định tôi bắt chú dạy tôi lặn. Tôi lặn kém quá, cứ phải nhắm mắt, bịt mũi lại, đến con cua quắp chảy máu chân cũng không biết.

Tiếng mìn lại nổ vang ngoài cánh đồng, từng đợt, từng đợt.

Các cô chú kỹ sư này hình như không ngủ.

Cô Nguyệt lặn lội suốt ngày ngoài đồng, tối về còn lúi húi tính toán; đang ăn cũng bỏ bát, rút sổ ghi ghi, chép chép.

— Cô tính toán gì mãi thế. Lại không thành công à cô?

— Cô làm sai đáp số.

— Các chú cũng làm sai?

— Sai bét cả.

— Bài toán gì khó thế cô? Người ta không cho sẵn đáp số à?

— Có chứ.

— Cô Nguyệt ơi!

— Ồ ờ... Đè cô ghi xong, kéo quên mất.

— Cháu... cháu xin lỗi cô một tí teo thôi. Cô đọc cho cháu nghe bài toán của cô thế nào mà không mò ra đáp số.

— À, các cô chú muôn dùng thuốc nổ đào giúp hợp tác xã một con mương dài 800m, rộng 6m, sâu 3m, tiêu nước cho cánh đồng xóm Trại này. Vậy phải cho nổ

những quả mìn như thế nào, để trong nháy mắt, như chuyện thần thoại cháu xem ấy, con mương hiện ra cùng với đường xe chạy hai bên...

— Trong nháy mắt đã hiện ra con mương, cả đường đi hai bên?

— Đúng. Oàng oàng!... Thế là hoàn thành. Đường hai bên bờ mương phải rắn chắc, xe cài tiến, xe hơi, xe xích đều đi được.

— Họ cũng phải hỏi dùng hết bao nhiêu mìn, tốn hết bao nhiêu tiền chứ cô?

— Có hỏi. Nhưng đấy là câu hỏi dễ. Ví như me cháu cho cháu một đồng bạc nhé, hỏi cháu sẽ mua được mấy cái kẹo lạc, biết rằng mỗi cái kẹo giá hai hào. Còn nếu hỏi cháu sẽ dùng một đồng bạc ấy, mua sắm thứ gì có ích nhất cho cháu, thì cháu sẽ phải suy nghĩ, tính toán, cân nhắc kỹ hơn, phải không nào? Lại nữa, nếu cháu không có đồng bạc me cho, mà muốn sắm được thứ có ích nhất cho cháu, không những cháu phải suy nghĩ, tính toán, còn phải dùng trí thông minh, sức lao động của chân tay ra làm mới có được, phải không nào? Những bài toán như thế, người ta gọi là bài toán có đáp số vĩ đại. Cháu đã làm những bài toán có đáp số vĩ đại bao giờ chưa?

— Cháu sẽ làm. Nhưng cháu chẳng thấy đâu dùng mìn đào được mương. Chúng cháu vẫn theo cô giáo đi lao động đào mương cho hợp tác xã đấy cô a. Cháu giảm phái mảnh sành, đứt toạc chân, còn seo dây.

— Cháu đã đi đào mương à? Cháu thấy công việc rất vất vả, phải nhiều người làm, nhiều ngày mới xong, phải không? Đấy, chính vì thế chúng ta mới phải bắt cái đầu nó suy nghĩ, vận dụng những điều học được ở nhà trường, làm cho bà con ta đỡ vất vả, kết quả công việc lai tốt hơn. Cháu đã xem cái máy cày rồi chứ. Một cái máy cày bằng mấy chục con trâu. Người chế tạo ra

máy cày cũng đã học lớp bốn như cháu rồi học dần mài lên. Nhưng nước ta lại cấy lúa nước, máy móc của các nước đưa vào không hợp. Vậy ai sẽ chế tạo ra máy cày ruộng nước, rồi may gieo ma, rắc phân, máy cấy, máy gặt, hở đồng chí Quyết?... Cháu có quyền « Cuộc sống và sự nghiệp », cháu đọc về ông I-xắc Niu-ton rồi chử. Mấy năm nữa cháu sẽ làm quen với ông Niu-ton ở chương trình cấp hai, cấp ba rồi đại học. Ông Niu-ton phát minh ra nhiều định luật vật lý và toán, chế ra kính viễn vọng, phát minh ra định luật vận vật hấp dẫn, giúp ích rất lớn cho loài người. Đề cô đọc lại cháu nghe một đoạn nhé...

Cô lấy quyển sách tôi để vạ vật và quên băng trên bàn thờ, đọc:

*Có người hỏi ông Niu-ton: « Ngài đã làm thế nào để đạt được những thành tựu vĩ đại trong sự nghiệp khoa học? » Ông trả lời: « Có gì đâu, tôi đã khôn khéo đứng trên vai những người không lồ... và do đó tôi đã với được cao hơn. » Người đó chưa hiểu, ông Niu-ton giải thích: « Ngày nhé, những kết quả mà tôi đạt được chẳng qua chỉ là kế tục những thành tựu của người trước. Tôi đã thừa hưởng những thành tựu đó, hoàn thiện và khai quật chúng, rồi từ đó rút ra những điều mới hơn... »*

— Quyết thấy không?... Ông Niu-ton trở thành nhà bác học vĩ đại, sáng chế, phát minh ra nhiều điều quan trọng, vì có một đức tính rất quý là: học hỏi những điều hay ở người khác. Quyết có đức tính ấy không?

Nói chuyện với cô Nguyệt túc anh ách, nhiều lúc không hiểu, lại bị hỏi vặt, nhưng cái đầu chẳng mấy khi muốn suy nghĩ rắc rối của tôi bỗng nhiên bị bắt phải suy nghĩ ra lầm điều vừa rắc rối vừa mới la. Lúc cô gọi tôi băng cháu, lúc gọi đồng chí, có khi gọi tên không như bạn bè. Hỏi cô điều gì, cô cũng giảng giải cặn kẽ và hỏi lại. Bố tôi thì không thể. Tinh bối tôi nóng

như lửa. Bố tôi chỉ giảng một lần, không hiểu phải tự tìm hiểu lấy, hoặc bỏ gạt đi: «Trẻ con, biết gì!»

— Cô Nguyệt ơi, hôm nay cô cho cháu ra chỗ đánh mìn với.

— Không được đâu. Quyết phải ở nhà học chứ.

— Cháu học rồi.

— Sao bảo cháu là nhóm trưởng học tập. Cháu không có trách nhiệm với các bạn trong nhóm à? Học nhanh như thế, cô không tin Quyết làm đầy đủ, cần thận các bài nhà trường đâu.

Me đi làm. Em Giang đi nhà trẻ. Cô Nguyệt ra chỗ nồi mìn. Mình tôi ở nhà. Nhóm trưởng như thế đấy.

Cái Hoa đến, hấp tấp, vội vã:

— Tùng đâu? Chưa đến cơ à. Em bé mình háu ăn ghê quá. Bố chưa cho bú me, vì chưa đến giờ mà, thế là bé cho tay vào mồm măm măm, nin ngay. Bé nhận ra mình rồi đấy. Gọi Hương, Hương, bé quay lại. Quyết làm xong bài chưa?

— Tất nhiên là xong. Đọc đáp số, mình kiểm tra.

— Ồi, Hoa đã làm đâu. Bạn quá đi mất. Sáng nay em bé tè ướt hết mình. Quyết học bài đi. Hoa ngồi đây được rồi.

Nó nắm bò trên phản, đít cao hơn đầu.

— Thế vẫn liên hoan em bé chứ?

— Liên hoan.

— Em gái cũng liên hoan à?

— Đề Hoa làm bài đấy. Bố bảo em Hương sau này cũng thông minh như cô Nguyệt cho mà xem. Trần cao, mắt sáng. Đào xong mương, thành công là liên hoan. Nhưng thôi, cẩm ai nói chuyện nữa...

Nói thế, lúc lút nó lai kẽ chuyện em bé nó và hỏi tôi: «Buồn cười không?» Tôi chả thấy buồn cười tí nào. Từ bé đến giờ nó mới có em bé. Nó không biết em bé sẽ có lúc quấy rầy nó, làm nó bị đòn nếu

dè em ngã. Tôi thích có thằng em lòn ngay bắng mình, dè có thè chơi với mình, không phải dỗ, không phải ru, cũng chẳng phải bế đi nhà trẻ. Nếu có đứa gây sự, chắc chắn nó đứng về phe mình như anh em thằng Hùng đấy. Thằng em hung hơn thằng anh. Hai anh em nó đi đâu cũng có nhau, đố đứa nào dám bắt nạt.

Cái Hoa vẫn cười tủm một mình với những bài toán. Mặc nó lúi húi, tôi chạy lại xem thằng Tùng « chuột » vì cớ gì bỏ học nhóm.

Nhà bác chủ nhiệm to hơn nhà tôi, nhưng bị bão đánh xiêu vẹo, phải chống đỡ, chẳng buộc, trông tướng nó sắp nằm kèn ra ăn vụn. Thằng Tùng, cái Oanh, chị Yến xuống ở nhà bếp. Góc học tập cũng chuyền xuống đấy. Và đây mới là điều buồn cười: nhà ở thì lợp rạ, vách đất, nhà bếp lại xây gạch, lợp ngói nửa mái, có hai gian như nhà ngang. Nhà trên nắng chiều soi vào tận giường nằm, nhà dưới cả ngày không tí nắng. Động mưa, những người ở nhà trên phải chạy xuống bếp ngủ. Thằng Tùng phải sẵn sàng chạy máy bay, lại phải cảnh giác sẵn sàng phóng ra ngoài sân khi nhà ụp.

Tôi nghe đội sản xuất của mẹ tôi bàn dựng lại nhà cho bác chủ nhiệm, bàn mấy lần, cứ đưa ra là bác ấy gạt đi: « Đang bạn không kịp thở, dựng nhà dựng cửa làm gì vội. Các bà này hay nhỉ. Lo cho anh em ngoài mặt trận kia. Tôi ở thế được rồi. Được mùa bảy tần, xây nhà ngói!... »

Thằng Tùng cũng khoe với tôi: « Nhà tao sẽ xây nhà ngói, thật « mô-de »<sup>(1)</sup> cho mà xem! » Hợp tác xã được mùa bảy tần rồi bảy tần rưỡi, nhất huyền; bão năm

(1) Hiện đại, theo kiểu mới (nói trích âm tiếng Pháp: mô-déc-no)

trước đánh cái nhà ngửa ra đằng sau, hông năm nay đưa cái nhà chui về phía sân, vẫn chưa thấy báy chủ nhiệm xây nhà mới.

Thắng Tùng quên bằng cái nhà « mô-đe » bỏ nó hứa với nó. Bây giờ nó mè mải suốt ngày với con sáo. Nó mà dạy được sáo biết nói, tôi bé bằng hốt thóc lép.

Tôi lén vào nhà nó, khẽ xuyt con chó xích góc nhà cho nó nhận ra tôi, đừng sửa.

Báy chủ nhiệm đang tiếp khách ở nhà trên. Ai như bối thắng Cuồng. Chiếc xe máy mới sơn lại dựng tận trong hiên bếp.

Tôi rén rén đi vòng bê nước mưa, vào bếp. Bếp vắng tanh, vắng ngắt, cả gian đun nấu lẫn gian ở. Chắc thắng Tùng chui trong buồng nhà thôi. Day sáo nói phải dán giấy kin chung quanh lồng hay vào buồng tối, con sáo chẳng tròng thấy gì, chỉ nghe tiếng mình day nó. Không biết thắng « chuột » đã bóc lưỡi cho nó chưa. Con sáo nhà ông Cự phải bóc lưỡi thế nào đấy day hàng năm mới biết nói mấy câu: « Nhà có khách nhà có khách », « Bố bà thắng Mỹ ! », « Mỹ cút đi ! »

Cô giáo viết thư cho các chủ bộ đội biên phòng, tôi sẽ có một con chim đưa thư. Lúc ấy, ai đến xem, cả người lớn lẫn trẻ con, phải xếp hàng « nếp sống mới ».

Theo cửa ngách đi xuống nhà bếp. Tôi lèn buồng nhà trên, không một tiếng động, hết các chủ công an lùng bắt gián điệp. Buồng nhà trên mở cửa, mái thủng che ni-lông, nắng sáng như ngoài sân chẳng thấy thắng Tùng chui nấp chỗ nào. Hay nó chạy ra chỗ bọn thắng Ca ngoài bãi cây gạo.

Chán quá, tôi định bỏ về thì nghe tiếng bối thắng Cuồng, đúng là bối nó, ở gian ngoài, đang nói gì với bác chủ nhiệm, giọng thấp hằn xuống, nắn nì, đưa đón.

Nghe trộm chuyện người lớn là xấu, bỗ tôi bảo thế.  
Tôi lảng ra, bỗng nghe bác chủ nhiệm to tiếng và chắc  
có khoát tay một cái:

— Đẳng biết, tôi biết, ông biết. Sao lại bảo không có  
ai biết?

Chuyện là quá.

Bố thẳng Cuông im lặng.

Bác chủ nhiệm lại to tiếng. Hỗn nói là bác to tiếng, đi  
đường chưa trông thấy người đã nghe thấy tiếng.

— Nay nhé, ông bảo việc này cũng chính đáng chứ  
gi? Nhà tôi sắp sập, dỡ ra làm lại, chỉ có nhóm bếp chử  
gi? Bên ông đang muốn làm lại cái nhà ngang cho đẹp  
dẽ, khang trang hơn. Ông mời cất công giúp tôi lên Lao  
Cai, Yên Bai mua hộ nếp nhà gỗ, đóng bè xuôi về. Nhà  
trên ấy to như cái đình dưới ta, rẻ hơn tre nứa dưới  
này phải không nào? Tôi lại không phải bỏ ra một xu  
nào, bỗng nhiên có nhà gỗ chỉ phải xuất phiếu lấy vài  
vạn gạch ngói ngoài lò hợp tác, là có được cái nhà,  
không nhà nào ở đây sánh nổi. Nhưng, cứ nói thẳng ra,  
tôi phải xin giấy ủy ban xã, xin huyện và phòng thuế  
chiếu cố hoàn cảnh nhà thẳng chủ nhiệm này bị bão  
đò, đề nghị với địa phương trên ấy cho mua một nếp  
nhà cũ đưa về, miễn cả thuế má. Ông lên trên đó, mua  
một nhà hay hai nhà, dỡ tung ra bỏ xuống bè, rồi giữa  
hàng trăm cây nứa đóng bè ấy, ông nhét thuốc phiện  
vào ruột một cây, ma nào biết. Mà bè sẽ có gỗ đóng  
ghim dưới đáy nứa chử. Trót lọt ông cho tôi một  
khung nhà, còn bè nứa, luồng, gỗ, ông bán thừa sức  
làm nhà ngang dây dọc chứ gi?

Có tiếng xô ghế, và bác chủ nhiệm quát:

— Ông về đi! Tôi đứng ra xin giấy cho ông đi buôn  
lâu à? Tôi cũng thành thằng buôn bán gian lận với nhà  
nước à? Bà con hợp tác ở đây sẽ coi tôi ra cái gì!..

Bố thằng Cuồng đùng đùng chụp chiếc mũ giả da lên đầu, đầy cửa, ra sân lấy xe máy. Bộ ria lờ phờ của ông ta ~~đ~~ thoắt vènh lên. Chiếc xe giật mình, nồ rầm rầm, phun khói mù mịt, vòng vèo, nghiêng ngả rồi phóng tuốt ra ngõ.

Nhin bố thằng Cuồng bỏ về, tôi khoái quá, cảng phục bác chủ nhiệm của tôi.

Bác không chịu buôn lâu với bố thằng Cuồng, cũng không chịu cho ai động đến một hạt thóc của hợp tác



— Làm sao thế, Tùng!

xã. Trách chí cứ đến kỳ dai hội xã viễn, mẹ tôi và mọi người lại tin nhiệm bác, nhất loạt bỏ phiếu bầu bác.

Hợp tác xã tôi có những người như bác chủ nhiệm, chú Vũ, cô Chuốt, mẹ tôi, nhất huyệ là phải.

Con chó xích đầu nhà vừa sửa vừa mừng.

Tôi ló ra. Sao thế kia? Thắng Tùng băng kin một bên ống chân, cười trên lưng chị Yến nó, trở về.

— Làm sao thế, Tùng! — Tôi quên giữ ý, chạy bồ ra đón nó.

Chị Yến cười, giọng dài ra:

— Khỏe trèo lăm, gãy chân rồi đây.

Mặt thắng Tùng vẫn nhơn nhơn, ra cái điều « đã thám tháp gì ».

Tôi nghĩ ngay đến việc phải công nó đi học hàng năm trời, đè cái mồm nó nhóp nhép sau gáy tôi.

Bác chủ nhiệm ra sờ nắn chõ băng chân nó, hỏi chị Yến:

— Cô y sĩ bảo sao?

— Chỉ bị sai khớp thời thảy à. Nhưng cô ấy dặn bó nẹp buộc thuốc đong y rồi, phải nằm im ba ngày, cấm đi lại.

— Cho em vào giường đi. Oanh đi học rồi à? Viết đơn đưa cho Quyết xin phép cô giáo. Thầy ra khu ruộng nhân giống. Ai hỏi bảo ra đấy nhé.

Bác chụp chiếc mũ lá lên đầu, bóp tôi một cái có ý bảo: « Mày chui đâu ra thế? Nghe lóm phải không? » rồi tắt giùm đi lối sau ra cánh đồng. Biết tôi chui trong buồng, nghe chuyện bác với bố thắng Cuông, nhưng hắn bác cho tôi trẻ con, có nghe cũng không biết gì.

Sao tôi lại không biết cái gì đúng, cái gì sai, cái gì hay, cái gì dở? Ngoài những giờ bắt buộc phải ngồi ở lớp học, bọn trẻ chúng tôi lang thang khắp nơi, chõ họp đội sản xuất, sân kho, trụ sở ủy ban, họp chi bộ, đảng ủy, bình công báo công của người lớn. Hồi bố tôi còn

Ở nhà, hai bố mẹ thường tranh luận về công việc hợp tác xã, nên thế này, không nên thế kia, cái gì tốt, cái gì chưa tốt phải sửa chữa. Bố tôi đi bộ đội, cô Chuốt mời thay bố tôi làm đồng trưởng. Chủ tịch cũng đi bộ đội, mẹ tôi thay chủ làm thư ký đội.

Trong những lúc bố mẹ tôi tranh luận, bố thường nhắc đi nhắc lại câu: « Phải biết yêu, biết ghét cho rõ ràng. Thấy cái xấu mà làm ngơ, thì tức là ủng hộ cái xấu! », « Những người làm việc xấu, chính họ cũng biết chứ. Vì thế họ mới khôn khéo, vụng trộm! »

Đúng như thế. Bác chủ nhiệm nói thẳng, bố thẳng Cuồng biết sai mới chuồn vội. Tôi yêu bác chủ nhiệm và không thè nào yêu bố thẳng Cuồng được. Nhưng tôi sẽ chẳng nói lại với ai chuyện này đâu. Nói lai, ngay mẹ tôi cũng sẽ bảo: « Mày dính vào chuyện người lớn làm gì. Học đi! »

Thằng Tùng vào năm thẳng rắng trên giường như một thương binh. Tré con những lúc đau yếu cũng có cái thích là được bố mẹ, anh chị chiều.

Nó bảo tôi:

— Tao ngu quá, chí ngu thậm ngu! Buộc dây rồi, không cắt cánh, thế là sành tay, con sáo vù ngay lên cây xoan. Nó vướng dây, còn đậu lại. Giá tao lấy cái thang leo lên thì túm được. Sợ nó bay mất, tao phốc luôn lên, tóm hụt. Nó chuyền cành mà. Khi túm được thì rắc, cành gãy, tao ngã đâm thẳng đầu xuống như tên lửa.

Tôi nghĩ bụng, ngã đâm đầu xuống đất thì lòi óc, sao gây chấn. Nói khoác thành thẩn!

Nhưng nó đang đau, tôi chẳng muốn bẽ lại nó làm gì.

Tôi bảo nó:

— Mày đau cứ nằm nhà nghỉ cho khỏi. Tao sẽ giúp mày học kịp bài nhà trường. Mai nhóm học tập chuyền

đến đây. Bây giờ đưa vở tao đem đi, chép luôn bài hôm nay cho. Hết ba ngày, tao cõng đi học.

Mặt thộn ra, nó đưa mắt nhìn tôi. Đang bốc khoác, môi nó mắm lại, nhạy nhạy. Rồi nó tim dưới gối đưa vào tận tay tôi con dao găm bằng xác máy bay Mỹ. Nó cho tôi con dao găm sáng bóng, có chạm trồ và khắc dòng chữ « CHIẾN CÔNG ĐẦU » của anh Thông nó gửi về ư? Con dao găm cả lớp mè, nhưng chỉ thấy tháp thò trong xà cột sách của nó. Chưa đứa nào được cầm lấy con dao, dù một tẹo.

9

### CÁI TÍNH HẤP TẤP CỦA TÔI LÀM HẠI TÔI— ANH HIỀN ĐÃ VỀ! — TINH THẦN VIỆT NAM

Thật tai hại! Cái tính hấp tấp, cầu thả của tôi làm hại tôi.

Bố tôi đã dặn làm bất cứ việc gì cũng phải kiềm tra đi kiềm tra lại, ít nhất hai lần. Ngay khi đi đâu, ngồi xuống nghỉ, lúc đứng lên cũng phải nhìn lại chỗ mình ngồi, xem có bỏ quên thứ gì không. Việc kiềm tra nếu thành thói quen, không làm mất thi giờ, trái lại lợi thi giờ hơn, vì công việc sẽ hoàn thành một cách chắc chắn, tốt đẹp.

Có ba bài tập toán, một bài tôi chép sai con số đầu bài,  $1060m^2$  thành  $1980m^2$ , bài thứ hai ha nhầm dấu phẩy của con tinh nhàn số thập phân, và bài thứ ba đồi sai số mét vuông ra héc-ta. Một con tinh sai, dắt diu cả làng những con tinh khác sai theo. Đáp số đúng thế nào được.

Cái Hoa an ủi tôi:

— Phương pháp làm của Quyết rất đúng, chỉ nhầm tí chút thôi. Xem bài của Hoa, chưa lai đi.

Chưa lai! Gần đến giờ học còn chưa lai.

Chép bài của bạn cũng là một thứ gian lận, ăn cắp!

Còn giáo không biết, thì tôi biết, cái Hoa biết.

Nếu cái Hoa bảo sớm sớm, tôi tự chưa lai được ngay. Ở mà nó bảo sớm thế nào được. Ở nhà thằng Tùng ra, tôi có về ngay nhà đâu.

Bài vở làm xong xuôi rồi, phải thường công cho cái chân nhảy nhót một lúc chứ.

Gặp thằng Lý « mướp » đọc đường, nó hé:

— Quyết! Anh Hiền phu trách đã về.

Tôi kinh ngạc cầm cõi chạy theo nó, chạy theo mấy bà vào nhà bác Vinh.

Ôi! Anh Hiền thật. Anh Phạm Quang Hiền, dũng sĩ diệt Mỹ, có giấy báo công treo ngoài nhà truyền thống xã, nhưng vào vụ cấy năm nay lại có giấy báo tử gửi về. Bác Vinh khóc hết nước mắt. Cả trường chúng tôi làm lễ truy điệu anh, hứa trả thù cho anh. Anh là học sinh cấp ba, phụ trách liên đội thiếu niên cấp một, xung phong đi bộ đội từ hai năm nay.

Trông thấy chúng tôi, anh mừng lắm, nắm tay từng đứa :

— A Quyết! Cả Lý « mướp »!! Chóng lớn ghê.

Anh bị cụt mất chân phải, gần đầu gối, mới nhìn chúng tôi chưa biết, vì anh đã được lắp chân giả, đi

giày da rất diện. Nữc da anh hơi mai mái, nhưng trông anh cao lớn, rắn rỏi hẳn ra. Chỉ lúc anh cười mới nhận thấy những nét quen thuộc trước kia.

Cô chủ tịch, chú Vũ, bác chủ nhiệm, bác bí thư ở đâu cũng chạy đến. Nhà bác Vinh đồng nghịt những người cười nói, hỏi han, xem chiếc chân giả có cử động được và đi bít tất của anh Hiền. Bác Vinh trai ở ngoài huyên chǎc chưa biết; bác gái cứ chạy ra chạy vào, cười chảy nước mắt, rót nước, thu xếp chỗ ngồi mời khách.

Chú Vũ phải đứng ra giữ trật tự:

— Nào bà con! Ta giãn vòng vây một chút chứ. Chết ngạt dũng sĩ rồi. Không phải nước nói gì đâu chị Vinh à. Chị cũng ngồi đây, thế... Bây giờ cháu Hiền kể cho các bác, các chú, bà con với các em nghe chiến đấu thế nào mà chết dễ như thế.

Mọi người cười nói òn ào rồi im dần. Các chị thanh niên đứng ngồi túm tụm góc nhà. Những cặp mắt đen láy nhìn anh Hiền không chớp.

Anh Hiền bỗng lúng túng, ngượng nghịu, má đỏ lên, uống nước rót cả xuống ngực áo.

— Cháu... cháu chết thật đấy. Quạ đã bâu đến cơ mà...

Anh cười, đón lấy điếu thuốc lá cô chủ tịch đưa, nhưng không châm lửa. Anh vẫn không hút thuốc thì phải. Cô chủ tịch đã may người ra cửa hàng mua thuốc lá về chiêu đãi mọi người. Khói thuốc bốc lên từng đám, từng đám trong gian nhà ấm cúng.

Bác bí thư đảng ủy xã, tóc hoa râm, người nhỏ bé, ngồi xếp chân bằng tròn sau lưng anh Hiền, lúc lắc cầm tờ báo xua khói thuốc cho anh. Bác có ba anh con trai đều ra mặt trận. Chị Thạnh bé nhất, học xong lớp bảy là đòi đi thanh niên xung phong. Nay nhà bác như vườn trẻ. Các bà ở gần, bận việc, không đem con ra

nhà trẻ lại đưa đến gửi bác gái cho ăn, cho ngủ. Mấy đứa lớn có đứa không chịu về nhà mình, cứ nằng nặc « ở với ông bà cơ ».

Anh Hiền bắt đầu kể. Bọn trẻ chúng tôi, những đứa chỉ chờ nhà ai có người từ mặt trán trở về là nháo đến, đều há hốc miệng ra nghe:

« ... Chú Vũ đã qua đường số chín, chắc biết những cứ điểm phòng ngự của địch ở vùng này. Dày đặc. Do ý đồ chiến lược của ta, bọn lính thủy đánh bộ Mỹ bị điều lên vùng rừng núi Khe Sanh, tăng cường cho bọn đóng chốt, chờ những đòn quyết định của ta ở đây. Nhưng, như các bác các chú đã biết, ta lại tổng tấn công và nồi dậy ở hơn bốn mươi thành phố, thị trấn; đánh nát sân bay Tân Sơn Nhất, tiến công sào huyệt Oét-mo-len, bộ tổng tham mưu liên quân nguy và căn cứ hải quân Nhà Bè. Ta đánh Huế, đánh cả vào Sài Gòn — Gia Định. Khi bọn cháu về vùng Khe Sanh thì chúng đang nồng ra, càn quét cả khu phi quân sự bờ Nam. Chúng đánh phá ác liệt Vĩnh Linh và khu Bến cũ, ném bom liên tiếp xuống Hà Nội. Ấy vậy chúng cháu vẫn phải nằm im, chịu đựng những trận bom B. 52. Lệnh trên không được lộ hướng tấn công, tuyệt đối giữ bí mật tới giờ nổ súng. Sau mấy trận đánh phá giao thông và phối hợp với bên pháo đánh Đắc Tô, anh em cháu diệt mười hai đại đội địch, có mười một đại đội Mỹ cơ mà...

— Trận dũng sĩ đấy à? — Chú Vũ hỏi.

Nghe chuyện anh Hiền, cháu gật gù thú vị lắm, cặp mắt lấp lánh những tia sáng như nhận ra những vùng quen thuộc chú đi qua, những trận chiến đấu chú đoán nó phải thế.

« ... Vâng, đấy là anh emchia cho cháu. — Anh Hiền tiếp tục kể — Cháu chỉ bắt được năm tháng Mỹ già và chết thôi. Chúng nhát quá, vứt cả áo giáp tháo chạy.

Pháo ta nghiền nát hết. Nhưng khi cháu về Khe Sanh  
thì lại chuyền sang công binh, làm trinh sát. À mà cháu  
gặp chú Hồng ở Đắc Tô. Ông Ngoãn có đây không à?...

— Kia, bà Ngoãn! Anh Hiền bảo gặp cháu Hồng.

Bà Ngoãn đến đun nước tiếp khách giúp bác Vinh,  
bỏ bếp, cuống queo chạy lên:

— Anh gặp em nó đấy à?

— Bà. Cháu gặp chú Hồng ở Đắc Tô. Chú khỏe lắm.  
Chú là tiêu đoàn trưởng pháo binh đấy bà à. Hai chú  
cháu nói chuyện một lúc mới nhận ra nhau cơ mà.  
Cháu có việc phải đến đơn vị pháo binh, vào hầm thắp  
pin loe lœ, trông không rõ. Bom nó vẫn giội trên đầu.  
Cháu báo cáo với chú xong, chú nghe tiếng vùng ta mời  
hỏi: « Đồng chí quê tỉnh nào đấy? » Cháu trả lời. Chú  
hỏi dồn: « Xã nào, huyện nào? » Cháu nói cả tên. Chú  
ôm chầm lấy, kêu tướng: « Hiền đấy à! Tao là Hồng  
con ông Ngoãn đây. Hồng, nhớ không? » Chú cho cháu  
bao « Thủ đô », nhưng cháu không biết hút thuốc, cầm  
về cho anh em...

Bà Ngoãn mừng rõ, cảm động, giấu mặt vào vat  
áo khóc. Hai, ba năm nay bà không nhận được thư  
chú Hồng.

Bác chủ nhiệm gầy que đóm hút thuốc lào tanh tách,  
cười hà hà:

— Các bà hay nhỉ. Mừng quá cũng khóc. Đi bộ đội  
năm năm thành tiêu đoàn trưởng pháo binh, tiến bộ  
thế còn gì.

Bác bí thư nói theo:

— Lớp trẻ vượt bọn mình. Kê tiếp đi cháu Hiền.  
Nhà không còn đường à, chị Vinh? Cháu nào chạy lại  
đằng bắc cầm hộp đường về đây.

Các chị thanh niên đun đầy chị Thư ra:

— Có chị Thư cháu đấy à.

Chị Thư co rùm người, mặt đõ đến mang tai, chân tóc, nhưng mắt lai nhìn anh Hiền.

Bon chúng tôi thừa biết chị yêu anh Hiền đến thế nào.

Cô Chuốt đứng vội lên:

— Cháu mới mua, đẽ cháu chạy về lấy.

Chú Vũ lên tiếng:

— Thôi, trật tự đấy. Tiếp tục đi Hiền. Đánh Khe Sanh.

Anh Hiền lại kè:

« ... Vâng, cháu về chuẩn bị đánh Khe Sanh nhưng có được đánh đâu à. Giải phóng cứ điểm Làng Vây hôm mồng sáu tháng hai, đập nát chi khu quân sự Hướng Hóa rồi vây chặt Tà Cơn, quét sạch hệ thống ấp chiến lược Tây Bắc Quảng Trị, thì cháu đã bị thương nặng rồi « chết » từ hôm mồng hai tháng giêng. Anh em đơn vị bạn tìm thấy đứa về, mãi mười ngày sau cháu mới biết mình sống lại cơ mà... Không biết dao chúa Vũ còn ở công binh, có đánh trận nào như thế này không: lệnh chỉ được phép mở đường cho tăng tiến vào trận cùng lúc với bộ binh nồ súng!...

— Hồi tó, làm gì đã có xe tăng xung trận! — Chú Vũ thốt kêu, tiếc không được đánh trận với xe tăng của ta.

Anh Hiền mỉm cười:

« ... À vâng... Tăng đánh Làng Vây có lẽ là trận đầu. Thế bọn cháu mới vất vả. Tăng vào trận không như bộ binh. Nó phải có đường rộng đủ làn xe chạy, không vật chướng ngại; cầu hồng phải bắc lai chắc chắn, đủ sức chịu đựng. Chung quanh các cứ điểm của chúng nó, chúng nó rải mìn la liệt, đủ loại: tai hồng, lá gan, vường nồ, từ trường... Tăng đứt xích chẳng khác gì bộ binh què chân. Ngoài con đường chính đẽ chúng ra vào, tiếp tế, thay quân, càn quét, chúng bit hết các đường khác, cỏ suối, phá cầu, ném bom ngăn chặn quân ta từ xa...

« Áy thế, bọn chúng cháu chỉ được phép mở đường, quét sạch mìn, bắc cầu cùng lúc với bộ binh nô súng. Ban chỉ huy liền phái trinh sát chúng cháu đi nghiên cứu, điều tra đường cho xe tăng tiến vào Làng Vây, để từ cứ điểm đầu cầu này đánh phát triển vào trong. Làm sao khi bộ binh nô súng, tăng của ta đã xuất hiện trước đòn nó như từ trên trời rơi xuống...

« Bọn chúng cháu đi, ba thăng, trang bị nhẹ, mang lương khô. Chúng cháu phải hết sức tránh bọn đèn cù, thám báo. Cần hy sinh để giữ được bí mật, cũng phải hy sinh. Nhiệm vụ chủ yếu là: điều tra nghiên cứu kỹ, chính xác con đường tốt nhất cho tăng vào. Phải quét dọn hết mìn ở những đâu, những đâu, sửa lại đường hay làm đường mới ở chỗ nào, bắc mấy cầu, cầu như thế nào, phải cụ thể, chính xác để ở nhà chuẩn bị sẵn. Mỗi người ghi riêng một bản, để phòng trường hợp hy sinh, sót người nào người ấy về báo cáo...

« ... Chúng cháu đi, đạp rừng, băng suối, rẽ lối lối mà đi. Chỗ nào cũng thấy dấu vết bọn thám báo trực thăng thả xuống và bọn đèn cù trong các cứ điểm nổng ra thăm dò xung quanh. Dấu giày, mảnh thuốc lá, vỏ hộp, thức ăn và phân chôn vội vã. Nhiều lần đụng chúng nó túm túm một chỗ, ngon xơi quá, bọn cháu cắn răng lảng tránh. Cứ nghĩ bung, cho chúng mày sống thêm mấy ngày nữa, hoàn thành nhiệm vụ, đến giờ nô súng khắc biết tay chúng ông!...

Anh cười, đưa tay quệt mũi, để xin lỗi câu nói thật của mình lúc ấy.

« ... Bên bộ binh, cháu cũng đã làm trinh sát, sang đây đi theo anh em cũ, bở ngỡ ngày đầu, ngày sau được anh em chỉ dẫn cũng quen đi. Trinh sát công binh lôi thôi lăm các bác, các chú a. Vừa phải có con mắt của một trinh sát bộ binh, vừa phải có con mắt của kĩ sư

địa chất, kỹ sư cầu đường và bộ óc của một thám mưu. Vẽ thiết kế một cây cầu **đè** ở nhà làm sẵn, khi cần đưa đến, bắc vào khớp ngay, khó lầm. Cũng may ở trường cháu thích môn toán hình học, đo đạc, tính toán cũng nhanh...

«... Hoàn thành nhiệm vụ, ba anh em cháu rút nhanh khỏi tuyến đường sẽ mở. Nhưng thật tai hại! Chúng cháu biết có bọn thám báo Mỹ đang ở trước mặt, liền tat sang khu rừng chúng vừa giới bom phát quang, tìm chỗ nấp tránh, chờ chúng đi qua. Cái bọn chết tiệt này không biết chúng cãi nhau gì lâu thế. Cãi nhau xong, chúng cũng tat sang khu rừng phát quang, trèo cǎ lên những cây đồ ngồi nghỉ, mở điện đèn liên lạc với cứ điểm. Một thằng Mỹ rất trẻ, mặt lấm tấm tàn nhang, ôm bụng nhăn nhó, mắt nhợn nhác nhìn quanh tìm chỗ tháo da. Nó cứ định ngồi xuống, bọn kia lại xua tay đuổi đi xa hơn. Vừa đi nó vừa lấy súng khua đập cây cối chung quanh. Nó sợ Việt Cộng và sơ cǎ rắn rết. Cuối cùng nó đến ngay miệng hố bom cháu nấp, rút phân xuống trước mặt cháu. Thối quá, phải nhịn thở từng lúc...

Bọn trẻ chúng tôi và các chị thanh niên cười rúc rich. Chú Vũ phải lùi mắt.

«... Chú Vũ cũng biết đấy, cái nghè trinh sát có khi chúng đái, i cả vào mình, cũng phải nhịn. Bắt nó thì dễ, bắt cả họ nó mới khó. Nhưng cái thằng ranh Mỹ này nhát quá, nó đi lâu, lúc lúc lai nhặt đá, đất ném vu vơ ra chung quanh. Nó đúng là linh mói sang, không phải bọn thám báo nhà nghè. Ở chiến trường hồi này gấp lắm thằng giặc ngô nghè thế đấy, chú Vũ à. Bọn thiện chiến chết vẫn rồi. Ấy thế, chẳng may nó ném một hòn đá trúng mũ sắt anh ban cháu nghe đánh coong. Vùng này thiếu gì sắt thép, mảnh bom, mảnh đạn lăn lộn trong đất. Nó máy tay ném chơi hòn nữa, hòn nữa. Anh

bạn cháu vẫn nằm im dưới đồng lá cành ngòn ngang. Đi xong, nó nghịch ngợm tiến tới, lấy mũi súng gài đám lá xem vật gì ở dưới. Nguy quá! Cháu mở khóa an toàn của khẩu tiểu liên, lé mắt dõi nó. Anh bạn cháu chắc già chết, đè nó nhô bẹt bỏ đi, hay bắn cho mấy phát, một minh chịu hy sinh, anh em thoát. Không ngờ cái thắng này nhát quá, xác chết cũng làm nó khiếp sợ, kêu tướng lên: « Vi si, Vi si! », tức là « Việt cộng, Việt cộng! » rồi vùng chạy. Nó chạy thì bọn kia bắn thấy im ắng sẽ tiến lại, phát hiện cả anh em cháu. Hoàn thành nhiệm vụ rồi, đánh chúng mở đường về đơn vị, không khó khăn gì. Cháu lia luôn băng tiêu liên. Mấy viên đầu, quật ngã thắng bỗng chạy; những viên sau quét gục thêm ba thắng vừa đứng dậy. Hai bạn cháu thấy cháu nô súng, bắt buộc nô theo. Chúng có hai chục tên, hoảng hốt la ó một lúc, rồi nấp sau những thân cây đỗ, bắn lại. Cái thắng mang điện dài chui sau gốc cây to, bên gốc cây lại có tảng đá lớn che chở, chỉ nhìn thấy cần ăng-ten, không sao bắn chết ngay được. Lựu đạn không tới tầm. Bọn cháu vừa đánh vừa rút. Chết nhiều, chúng không dám đuổi theo. Chúng cháu băng suối sang bìa rừng bên kia. Lũ trực thắng vũ trang và phản lực ào đến, toàn bắn với ném bom phía sau. Tưởng thoát, toan ngồi nghỉ thì bom B.52 đã giội mù mịt trước mặt. Cái thắng điện dài cũng là thắng nhát, vừa nhát vừa muốn lập công. Làm thám báo, nó phải biết có mấy mũi súng bắn về phía nó chứ. Một toán nhỏ Việt cộng thì cần gì đến B.52 rải thảm. Nhưng chắc nó đã gọi về cứ điểm của nó, phát hiện thấy lực lượng lớn của quân ta...

« ... Thấy bom B.52, ba anh em cháu phân tán ngay. Chúng cháu đã có giao ước, gấp rủi ro, không tìm thấy nhau, cứ tìm đường về đơn vị. Vừa thấy lệnh phân tán gấp của đồng chí trưởng, tức là đồng chí bị thắng Mỹ

ném vào mõi sắt, cháu cố sức chạy rẽ ngang lấy vài trăm mét, tìm chỗ nằm bẹp xuống. Vết bom đầu rái dọc con đường ba anh em cháu đi tới, thành ra cách chỗ cháu nằm hơn trăm mét. Mặt đất rung chuyền dữ dội, cây cối như bị trận bão lớn kéo qua, bụi, đất, lá cây bay mù mịt, không còn trông rõ vật gì nữa. Cháu đã vượt nhiều trận B.52. Nó ghê gớm thật, song mình cũng có cách tránh. Lần này nó bừa dọc rồi bừa ngang, bừa di bừa lai, nên vệt bom sau kéo qua chỗ cháu. Cháu đã cố di chuyền nhanh chỗ nấp, vẫn viróng phải rìa nó. Vừa bị nó hất xuống hố bom thì cậy đỗ đè lên người, đất đá vùi lấp thêm. Chiếc mõi sắt tụt úp vào mặt, không cháu tặc thở rồi. Biết bị vùi, cháu cố ngoi lên, lách khỏi thân cây, định chạy thì ngã. Tai ụ, nhưng mắt không thấy chớp bom giật nã, bung mừng lầm, muốn thoát nhanh khỏi khu rừng bị bom. Vì có lần sau bom, chúng rái xăng đặc, đốt rừng. Nhưng cứ đứng lên là ngã. Linh tinh báo cho cháu biết mình bị thương. Khỏi bụi vẫn dày đặc, chẳng nhìn rõ bị thương ở đâu, bị thế nào. Sờ nắn mọi chỗ, thấy vai ướt, lung ướt, ống quần chân phải cũng ướt đẫm. Ngoeo đầu ngoeo cổ được, co duỗi tay được, chân phải thì chịu. Nó vừa nặng vừa hăng, buồn cười lầm. Cháu xé vói ống quần, lấy băng cá nhân đem theo, mò mõm úp chụp vào chỗ lầy nhầy, sào sạo ở cẳng chân, buộc chặt, lại lấy vải quần vừa xé, bó thêm bên ngoài. Đang hăng máu, cháu chống súng đứng lên, lúc lò cò, lúc bò, vượt khỏi khu rừng bom, vượt qua một con suối cạn, qua đồi tranh cháy nham nhở. Trời đã quang. Mắt đã nhìn thấy ánh nắng, nhưng ánh nắng cứ nhè nhẹ, rùng núi chao đưa, đảo lộn, buồn cười lầm mẹ ạ. Nghĩ mình sắp ngất, con cứ lầm nhầm: « Không được ngất, không được ngất, còn phải quay lại tìm anh em! » Nhưng rồi nó ngất lúc nào không biết mẹ ạ...

Cô Chuốt đưa cốc nước đường cho anh Hiền. Anh lại đưa cho mẹ anh. Bác Vinh ngồi nghe chuyện con, đến đây, sụt sịt khóc, cầm cốc nước mời bác chủ nhiệm. Bác chủ nhiệm đưa bác bí thư.

Bác bí thư phải kêu:

— Hay nhỉ! Nước bồi dưỡng báo cáo viên chứ. Lát nữa sang bác ăn cơm. Bây giờ uống nước, kè tiếp xem cháu về đơn vị bằng cách nào, lại có giấy báo tử gửi về xã?

Cô Chuốt phải lấy thêm bát, pha nước mời mọi người, anh Hiền mới uống cốc nước của anh. Uống xong, anh quay lại lấy ba lô, lôi ra đến nửa ba lô bánh keo, thuốc lá, trà gói:

— Cháu quên mất. Có bánh kẹo, trà thuốc mang về biếu các bác, các cô chú với các em, mà quên... Mẹ, mẹ chia kẹo cho các em hộ con. Mời các bác, các chị... Anh em thấy con về nhà, cứ ăn vào ba lô. Anh bạn nằm cạnh giường con gửi về biếu mẹ chiếc vỗng dù này đây. Anh ấy bị nặng quá, không biết có qua khỏi không. Mồ ba lần rồi...

Bọn trẻ chúng tôi kéo đến mỗi lúc một đông, ngồi nhai kẹo rau rau. Người lớn vẫn chỉ uống nước lắng nghe. Nhà nào cũng có người ngoài mặt trận.

Anh Hiền lại kêu:

«... Đến hôm nay cháu cũng chưa về đơn vị cơ mà. Đơn vị chính của cháu vào sâu phía trong rồi. Nhiều anh em lạc đơn vị như cháu, gặp đơn vị nào chiến đấu ở đơn vị ấy. Sau khi bị thương ngất đi, tỉnh lại, cháu bắt đầu sống những ngày gian nan nhất. Cháu đã đọc một truyện của Liên Xô, nói về anh hùng phi công Mê-rét-xép, cũng bị giật nát chân, bò lết hàng tháng trời dưới tuyết lạnh, gặp bao gian nguy mới tìm về được với quân mình. Làm trinh sát như chúng cháu, không có chuyện lạc đường. Đêm tối mù mịt cháu cũng tìm được đường

đi. Nhưng khốn nỗi, khi tỉnh, thấy hôm qua chạy bom, đâm quàng đâm qué, thế nào lai nằm gần một cứ điểm của chúng nó. Máy bay vận tải chở quân, chở hàng tiếp tế lên xuống sân bay không ngót. Chẳng cần áp tai xuống mặt đất cũng nghe tiếng xe cơ giới nó chạy gần đâu đây. Vết thương ở bả vai nhẹ, lưng cũng nhẹ, chỉ cái chân mỗi lúc thêm nhức, buốt, nặng ra. Máu không chảy ra nữa, nhưng bết cứng. Người sốt. Lượng sức thấy bò về đơn vị có khi chết dọc đường. Chết thế phi quá. Cõi họng se lại. Khát nước không chịu nổi. Bi động nước rơi mắt từ lúc nào. Cháu cố bò tìm, chặt dây leo mút lấy nước. Người đã tỉnh tinh, cháu xé áo lót thay băng chân. Nghiến răng nghiến lợi mãi không thay được. Đành bỏ. Rồi cháu quyết định: đánh địch đến hơi thở cuối cùng. Nghe tiếng súng nổ, đơn vị cháu hay đơn vị ban sẽ đến cứu cháu. Ở đây xa tuyển đường sẽ mở cho tăng vào. Nếu bị địch giết, chúng cũng không thể biết được cháu là ai, làm nhiệm vụ gì...

« ... Quyết định được như thế, người tinh hồn. Nghe tiếng súng, tiếng bom hôm qua, đơn vị chắc chắn đã cử một tờ đi tìm đơn chúng cháu. Còn được anh em nào là điều may mắn. Băng không, tờ khác sẽ thay chúng cháu hoàn thành nhiệm vụ. Cháu chôn cất tài liệu cần thận, mặc quần đùi cho đỡ vướng chõ chân đau. Súng còn hai băng đạn, dao găm tốt, một cuộn dây điện nhỏ mang theo phòng khi bắt tù binh, một gói lương khô, hộp cao và gói tăm. Đây là tất cả tài sản của cháu. Cháu định chờ đêm tối, bò vào đánh sân bay kia. Nhưng nghe tiếng xe cơ giới nó chạy gần quá, cháu lại bò về phía ấy. Con đường này là đường trực, nối liền mấy cứ điểm chúng. Bọn chỉ giết được mấy đứa trên xe, hay làm thằng lái xe hoảng hồn lao xe xuống vực. Bọn đi sau sẽ bắn lại. Đại bác, bom máy bay chúng sẽ giội chết mình. Chết như thế rẻ quá. Cháu

cứ nắm nắp bên đường nhìn từng đoàn xe chúng với  
vẽ chạy qua, lúc lúc xả đạn vu vơ ra hai bên. Hai bên  
đường, chúng rải chi chít mìn, đủ loại. Cây cối bị phát  
quang, đốt cháy nham nhở. Đánh thế nào đây? Chân  
không bị thương, chắc chẳng phải suy tính kỹ đến thế...

«... Cuối cùng cháu tìm ra cách đánh: nhặt mìn của  
nó, đánh nó. Cháu sung sướng quá, chỉ muốn hò hét,  
chạy nhảy. Song chân đau, bụng đói không muốn ăn,  
chỉ muốn uống. Người chống chênh, gai sốt liên miên.  
Cắt được cái chân đau đi thì tốt quá. Cháu bò, từ đây  
phải nói là lết mới đúng bác ạ. Lết, trườn, băng súc  
hai cánh tay. Cháu tìm được lạch nước, tìm chặt được  
cả ổng veo đựng nước dự trữ. Cố ăn lấy miếng bánh  
lương khô, toàn chết nghẹn. Chúng vẫn ném bom ầm  
ầm ngăn chặn vòng ngoài. Máy bay chúng lên xuống  
sân bay nhiều thêm. Ngoài đường, có cả tiếng xe tăng  
chúng chạy. Cháu lết đi nhặt, gỡ mìn của chúng. Bọn  
thám báo và lũ đèn cù ý lại vào những hàng rào mìn  
này, chỉ tuần tiễu phia ngoài, mặc bọn trực thăng vũ  
trang và trinh sát vè vè nhòm ngó vòng trong. Có mìn  
trong tay, chờ đêm tối mò xuống gài đặt dưới mặt  
đường, thế nào cũng trúng một hai xe. Nhưng đêm ấy  
cháu không đánh được. Chập tối cháu lén cơn sốt to  
quá, lại mưa xuống, người mê man. Nằm giữa vũng  
nước không biết. Đúng trưa hôm sau, cháu tỉnh. Cái  
chân bắt đầu có mùi thối, thối ghê gớm. Ruồi bâu đến  
từng đòn. Đêm lạnh, ngày nóng. Cháu bỏ áo trùm chỗ  
chân đau. Lết tìm chỗ khô ráo nằm, nhìn lên thấy mình  
nằm đúng dưới gốc một cây giống cây sung dưới ta.  
Cây cùt ngon, cháy đèn, nhưng gần gốc lại ra quả, to  
như cái chén tống. Mừng quá, mẹ với các chú ạ. Con  
mời cố gượng dựa lưng vào gốc cây, đứng một chân  
lên, lấy súng chọc mấy quả. Ăn thử một miếng thấy

ngọt, mát lị lùng. Nghe trong minh không việc gì, con ăn miếng nữa, ăn cả quả, rồi chọc ăn kỳ no, còn đè dành nữa.

— Nhỡ phải quả dại thì khốn con à. — Bác Vinh bỗng lên tiếng.

Chú Vũ và mọi người bật cười. Cụ Đản đến từ bao giờ, cười khà khà:

— Khốn mà anh ấy sống đến bây giờ à. Ấy những người hiền bao giờ gặp nguy khốn cũng có thần thánh phù trợ.

Anh Hiền cười theo, đưa mắt tìm chị Thư:

«... Đêm ấy con xuống đường, gài mìn ở quãng đường bằng phẳng, nó không ngờ. Gài liền ba, bốn chỗ. Mỗi chỗ một loại mìn. Rải cả mìn lá hai bên mép đường. Chúng đã chế tạo ra lăm thứ mìn, thì minh cũng cho chúng xơi lăm món. Ngụy trang, kiềm tra xong xuôi, con rút lén, bò lết vào sâu phía trong tìm chỗ vừa lấp nấp được bom đạn ngày mai, vừa nằm nghỉ tránh mưa nắng. Đúng là nhờ cái quả như quả sung ấy, con hồi sức, ngủ một giấc mê man tới lúc mìn nổ, máy bay nó ào ào đến rút bom xuống hai bên đường. Chiều, ngọt máy bay, con lại đi tìm mìn để đêm xuống đánh. Đêm sau, cháu đánh to hơn đêm trước, cứ cuồn chiểu, đánh gần vào cứ điểm nó. Những lúc sốt mê man, không hiểu sao cháu toàn nghĩ đến đánh mìn, nghĩ ra lăm cách đánh mới lạ lăm. Máy dù mìn của chúng cũng chịu. Bom lép, đầu đạn đại bác không nổ, cháu tháo lấy thuốc, làm thêm mìn, đến tăng cũng lật tung. Cháu không ra điều tra được kết quả trận đánh, nhưng cứ nhìn chúng phản ứng, máy bay chúng quần lượn hai bên đường, bọn thám báo sục cả vào gần chỗ cháu nấp, thì biết chúng thiệt hại nặng. Sau này ra nằm bệnh

viện, gặp anh bạn cùng đơn vị, anh gửi cho mẹ cái vỗng dù ấy, bảo trên bộ chỉ huy mặt trận thấy địch bị đánh sát cứ điểm liền điện hỏi đơn vị nào đánh. Không đơn vị nào biết. Các tờ trình sát được phái đi điều tra, thấy xác xe tăng, xe M. 113, xe vận tải đã cháy bên đường, lăn cả xuống vực, nhưng không biết ai đánh. Du kích địa phương cũng không nhận. Cháu đánh được hai đêm, đêm thứ ba xuống tới mặt đường thì ngất. Ngất mà đầu óc như tinh. Cháu nghĩ mình sắp chết, muốn cho quân thù biết đánh mày chỉ có mình tao đây, chưa cần đến đai quân. Cháu cố vùng lên không được, liền hô gọi tên Bác Hồ. Có lẽ chỉ lắp bắp trong miệng, rồi tỉnh lại. Nằm bên đường để trực thăng, pháo sáng nó soi mãi, gần sáng cháu mới đặt xong min, lết dần từng tấc đất, cõi vào sâu trong rừng phía bên kia đường. Không biết lết được đến đâu cháu ngất lần cuối, chẳng còn biết trời đất gì nữa, người rúc vào bụi cây lúp súp. Một tờ trình sát bộ binh thấy quả bay đáo dác, tìm đến, tưởng cháu chết đã thối rồi, liền ngã mũ mặc niệm. Khi thấy cháu còn thoi thóp thở, anh em mừng quá, cõng cháu, cắt rừng tìm đến một trạm cấp cứu tiền phương. Mấy ngày sau tỉnh dậy, thấy mắt bên chân, cháu khóc, xin liên hệ báo cáo với đơn vị. Không biết các đồng chí ấy có báo cáo cho được không. Rồi cháu được chuyền ra bệnh viện phía ngoài, gặp anh bạn cùng đơn vị nằm đấy, cho biết hai đồng chí cùng đi với cháu trở về an toàn. Tim cháu mãi không thấy, đơn vị đã làm lễ truy điệu cháu trước giờ xuất kích, mở đường cho trận đánh thắng lợi... »

— Chà chà! Dũng sĩ cấp ưu tú. — Chủ Vũ đứng lên tuyên bố. Bác bí thư cũng khen:

— Chiến đấu như thế mới đúng tinh thần Việt Nam.

Mọi người cười nói ồn ào. Tôi thấy yêu anh Hiền của tôi quá. Dũng cảm, gan góc là thường.

Những điều khi còn ở nhà, anh dạy bảo chúng tôi, nêu gương cho chúng tôi học tập thi, chính anh, anh cũng đã thực hiện như vậy.

## 10

### PHẢI BIẾT TẬP TRUNG TỰ TƯỞNG HỌC TẬP — CÂU CHUYỆN VỀ BÁC HỒ KÍNH YÊU — CAM ĐOAN TẤT CẢ CHÚNG TA KHÔNG CÓ AI HỌC DỐT!

— Em nào làm đủ các bài tập toán, giơ tay!

Lại gần hết lớp giơ tay. Cả những thằng giơ tay lão.

Tôi làm đúng phương pháp, nhưng sai đáp số vì tính cầu thả của tôi, hoàn toàn không gọi là làm đầy đủ các bài tập được.

Dám nhận khuyết điểm cũng là dũng cảm. Bố tôi đã nói thế. Mặc dù cái dũng cảm này bị làm sao được với tinh thần dũng cảm của anh Hiền.

Tuy nhiên, tôi cũng phải đấu tranh tự tưởng lầm chứ. Giơ tay hay không? Tôi ngồi bàn dưới cùng của lớp học. Các bạn giơ tay rào rào, có thể có không đến tôi.

Tôi thu nhỏ người lại, núp sau gáy thằng Lý « mướp ».  
Và tôi bỗng thấy mình hèn nhát. Hèn nhát như một  
con sâu.

Cái Hoa quay lại nhìn tôi.

Ở đời này, không có gì xấu xa bằng hèn nhát. Ai nói  
thế nhỉ?

Tôi ngồi thẳng người, giơ tay, đúng lúc các ban vừa  
hạ tay xuống. Thành thử cả lớp chỉ có mình tôi giơ  
tay trước mặt cô giáo.

Cô hỏi :

— Em Quyết hôm nay cũng làm đầy đủ các bài tập  
toán à ? Khá lắm.

Cô khen làm tôi lúng túng. Định giơ tay nhận khuyết  
điểm, hóa giơ tay nhận làm được bài.

Tôi đứng lên, vén chật mép bàn, lấy hết cái dũng  
cảm trong người ra, ấp úng :

— Thưa cô... thưa cô em làm sai ạ. Sai hết cả.

Mấy đứa bật cười. Thằng Cuồng rống lên như  
ngựa hi.

Cô đi xuống chỗ tôi, cầm xem vở của tôi. Rồi cô bảo :

— Em chép sai đầu bài đây, hạ nhầm cả các dấu phẩy...  
Nhưng bài này mới đúng bài em làm. Em đã có cố  
gắng, hiều bài, làm đúng phương pháp. Nếu em cần  
thận, biết kiểm tra bài, sẽ tránh được những sai sót  
tuy nhỏ mà rất hại này.

Cô quay ra bảo cả lớp :

— Hôm nay cô rất khen em Quyết, vì đã thật thà,  
thẳng thắn với cô giáo. Em Quyết nắm được phương  
pháp làm từng bước một bài toán, nhưng vì không cần  
thận, chép nhầm đầu bài, hạ sai dấu phẩy của phép  
tính số thập phân, đồi sai cả bộ số và ước số

của mét hệ, dẫn đến sai đáp số. Làm sai một con toán trong một bài toán, quan trọng lắm, các em à. Sau này nếu có em nào làm thống kê, kế toán, hạ nhầm dấu phẩy như thế này nhé, công việc sẽ ra sao?...

Cô đến bảng, cầm phấn viết con số 18650 rồi phẩy sau hàng đơn vị thành hai con số khác hẳn nhau: 186,50 và 1865,0.

— Cô thí dụ, nếu ta dùng đơn vị tiền tệ là đồng, các em sẽ đọc số này như thế nào, em Cuông?

— Thưa cô, một trăm tam mươi sáu đồng năm hào à.

— Còn số này?

— Một nghìn tam trăm sáu mươi nhăm đồng à.

Nó ngồi xuống, mặt vênh, mũi phồng bằng nắm tay, nheo mắt ném một cái nhìn vào mặt tôi.

— Đúng rồi. Các em thấy chưa? Sai một ly đi một dặm. Cô lai thí dụ, nếu ta dùng đơn vị đo lường là mét, các em sẽ đọc thành một trăm tam mươi sáu mét, năm mươi cen-ti-mét, và, một nghìn tam trăm sáu mươi nhăm mét, phải không các em?

Cả lớp đáp:

— Vâng à.

— Vậy em Quyết thích đi bộ đôi, sau này làm pháo binh, tính nhầm như thế, em bắn đạn lên mây xanh à?

Cô cười làm chúng nó được thề cười ầm ĩ.

— Cho nên, khi đã quyết tâm học tập, các em phải biết tập trung tư tưởng, chứ không phải cứ ngồi ở góc học tập hết giờ là học giỏi được đâu. Tập trung tư tưởng là thế nào, em Bình?

Thắng Bình đứng lên, gãi gãi mũi:

— Thưa cô, em thưa cô... tập trung tư tưởng nghĩa là tập trung tư tưởng à.

Cô cười, mím chặt môi. Lại thăng Cuồng đậm ngăn bàn.

— Em Hùng?

— Thưa cô, nghĩa là không đi chơi; bạn rủ cũng cương quyết không đi à.

— Em Hoa?

Cái Hoa đứng lên, hất dài tóc cũn cồn:

— Thưa cô, tập trung tư tưởng là chú ý vào bài học, bài làm, không suy nghĩ đi đâu cả.

— Đúng. Cô nói rõ hơn: tập trung tư tưởng là để hết tâm trí vào bài học, bài làm, suy nghĩ và tìm hiểu nó. Khi đã phải suy nghĩ tìm hiểu cái gì, các em sẽ không nghe, không thấy những cái khác quanh mình. Như lúc em mải làm việc gì đấy, hay mải chơi, có khi không nghe tiếng mẹ gọi, phải không em Hùng?

— Vâng ạ.

— Nếu em cũng mải mê học, em sẽ chẳng nghe thấy tiếng chim hót, tiếng máy chạy, chẳng thấy ai đi lại, hò hát, và cũng không thèm đi chơi đâu nữa, phải không nào. Lúc ấy, em sẽ thấy những cái mới của bài học, những cái mình chưa hiểu, mình quên, phải tìm, phải nhớ lại, học lại những bài cô đã giảng, nhiều khi ở cả chương trình lớp dưới. Học sử hay khoa học, địa lý, biết tập trung tư tưởng, em cũng thấy hiện lên trước mắt mình, bằng hình ảnh, những điều ghi trong sách, và em sẽ nhớ mãi, hiểu biết thêm ra, không quên được...

Hôm nay cô vui, dành gần hết giờ toán cuối tuần nói chuyện với chúng tôi :

— Có một phương pháp học tập tốt hơn cả là tập trung tư tưởng nghe lời thầy cô giảng ngay từ lúc ở lớp học. Những người thông minh, biết cách học, chăm chú

nghe giảng, ở lớp đã gần nhớ bài, thuộc bài rồi. Các em biết chuyện trạng Hiền nước ta không?...

Rồi cô kề cho chúng tôi nghe chuyện ông trạng nhỏ tuổi nhất nước: ông Nguyễn Hiền, mười bốn tuổi đã đỗ trạng nguyên, tức là đỗ đầu cả nước khoa thi tiến sĩ năm ấy. Nhà nghèo, không có tiền mua giấy bút và trả tiền thầy dạy, ngày ngày cậu bé Hiền đến thập thò ngoài cửa một lớp học nghe lóm lời thầy đỗ giảng. Nghe đâu nhớ đầy. Những lúc phải đi chăn trâu cho nhà giàu trong làng, cậu bé ham học cho trâu ăn no, thả diều sáo vi vu trên đầu cho trí óc thanh thơi, quên bung đói, áo rách, lấy que làm bút, lá chuối và mặt đất làm giấy, tập viết, tập làm bài. Những chữ khó, cậu bé dùng than cùi viết vào lòng bàn tay, lưng trâu, viết cả vào cánh diều sáo, để luôn luôn trông thấy, nhớ lâu, nhớ kỹ. Vì biết tập trung tư tưởng học tập ngay từ lúc nghe lời thầy giáo giảng, lại có quyết tâm học tập rất cao, vừa học, vừa suy nghĩ tìm hiểu thêm ra, người ta gọi là học một biết mười, chẳng bao lâu cậu bé Hiền nổi tiếng hay chữ, có thể ứng khẩu thành thơ, nghĩa là chỉ thoảng nghĩ đã làm được bài thơ, hoặc đối đáp bằng thơ với những người hay thơ trong vùng. Họ hàng chú bác thầy cậu bé thông minh, có chí, liền bao nhau góp tiền, góp gạo cho cậu bé tim thầy học thêm. Nhờ bà con xóm giềng giúp đỡ, cậu bé Nguyễn Hiền phát triển được tài năng, đi thi, đỗ trạng...

— Bác Hồ kính yêu của chúng ta, thuở nhỏ, khi còn bằng tuổi các em bây giờ, cũng nổi tiếng thông minh, ham học. — Cô giáo nói tiếp — Các cu ở quê Bác kề lại, Bác học thầy đỗ nào, thầy đỗ ấy hết chữ...

Bọn tôi sướng quá, nhấp nhôm hết trên ghế.

— ... Ấy là các cụ ở quê Bác kề lại. Các em nhớ điều này nhé: không bao giờ Bác nói về mình. Cho nên các

nhà sử học viết về Bác phải sưu tầm tài liệu trong nhân dân, hay ra nước ngoài tìm hỏi các Chính phủ và Đảng các nước ban, nghe các đồng chí lãnh tụ cùng hoạt động trong phong trào công nhân quốc tế với Bác kề lại... Theo một chủ nghiên cứu về cuộc đời vĩ đại của Bác thì khi còn là cậu bé Nguyễn Tất Thành, tầm hiểu biết, sức suy nghĩ của Bác đã vượt hẳn lên trên trình độ bình thường của những em thiếu nhi cùng lứa tuổi bấy giờ. Bác thường tìm hiểu rất kỹ những lời thầy giảng; chỗ nào thầy giảng chưa rõ, Bác hỏi lại tới lúc thật hiểu mới thôi. Các thầy đồ ngày xưa không được đào tạo kỹ lưỡng như các thầy cô giáo bây giờ; có thầy sức học ít, thầy sức học nhiều, có thầy dạy học đè quên nỗi buồn mất nước, cũng có thầy dạy học vì nghèo túng quá. Vì vậy, không phải cậu nào Bác hỏi, thầy đồ cũng giảng giải cặn kẽ được... Nước ta hồi đó bị thực dân Pháp xâm chiếm, cai trị. Chính nhờ tinh thần ham học hỏi, ham hiểu biết không ngừng ấy, Bác đã biết nhiều điều không có trong sách vở, sớm thấy nỗi khổ của người dân mất nước, sớm thấy dã tâm kẻ thù. Bác đã quyết chí ra đi làm cách mạng, tìm con đường tốt nhất, đúng nhất đưa nước ta thoát vòng nô lệ, đè cô và các em có được cuộc sống no ấm như ngày nay... Bác chúng ta biết nhiều tiếng các nước lăm, các em à. Đến nước nào Bác cũng học nói, học viết tiếng nước ấy rất nhanh chóng. Những năm đầu ở nước ngoài, Bác phải làm nhiều nghề để sinh sống, từ việc phụ bếp trên tàu biển, làm vườn, quét tuyết, đốt lò, đến việc rửa bát trong tiệm ăn, nhưng Bác vẫn dành được thời giờ học tập, ra thư viện mượn sách đọc; tiết kiệm được đồng nào là Bác mua sách hay đi du lịch xem xét tình hình các nơi. Về sau Bác chỉ làm nửa ngày đủ sống, còn nửa ngày thì hoạt động cho cách mạng, hội họp, viết sách báo và lồng chuch

phong trào. Các em thử tưởng tượng một ngày Bác làm biết bao nhiêu công việc?... Bây giờ các em biết Bác phải lo nghĩ, giải quyết trăm công ngàn việc khó khăn, to lớn của cả nước, nhưng ai có dịp được gặp Bác, kè cả khách nước ngoài, đều thấy Bác chúng ta ung dung thư thái như một ông tiên. Cô được nghe một chú phục vụ gần Bác kè lại, Bác ung dung, thư thái được như vậy, chính vì Bác có phương pháp làm việc rất khoa học, chính xác. Do thiên tài của Bác và do những kinh nghiệm hoạt động cách mạng của Bác, Bác lường trước được việc tháng này, tháng sau, việc năm nay, năm sau, hoặc lâu hơn nữa. Cho nên, việc năm sau, Bác nghĩ tới cách giải quyết từ năm nay; việc tháng sau, Bác đã có kế hoạch phương án vạch sẵn từ tháng này. Việc chưa đến, Bác hướng nó đến theo ý mình. Khi việc đến, Bác chủ động giải quyết, nhanh chóng, chính xác...

Đây là câu chuyện về Bác Hồ mà tôi thích nhất. Câu chuyện ngắn ngủi, nhưng các bạn ạ, giọng nói đầy tình thương yêu có sức truyền cảm của cô giáo đã làm nỗi bật tất cả những điều tôi được nghe, được đọc, được học tập về Bác kính yêu của chúng ta, có tác dụng quyết định đến thái độ học tập và phương pháp học tập của tôi, đến cách suy nghĩ và lòng quyết tâm học tập tới cùng của tôi sau này. Tôi muốn xứng đáng là cháu Bác Hồ. Tôi muốn thành một người như bố tôi, anh Hiền, chú Vũ, bác chủ nhiệm, các cô chú kỹ sư, muốn làm được thật nhiều việc tốt...

Cuối năm, tôi trở thành một học sinh khá đều các môn học, mang giải nhất thi toán toàn tỉnh về cho nhà trường. Việc học tập khi có mục đích rõ ràng, biến thành nguồn vui đến say mê của tôi. Tôi có thèm ăn với bài toán khó, hắc búa, hăng hái như thắng Lý

« mướp » vào cờ thê với cụ Trương suốt ngày chủ nhật, quên ăn, tối khi còn một tết cũng vác giáo vào cung bắt sống tướng.

Và tôi rút ra một điều quan trọng là: các bài học ở tất cả các lớp đều từ thấp lên cao dần, gắn bó, hỗ trợ, bồ sung cho nhau hết sức chặt chẽ. Năm vũng những bài đầu, hiều bài sau dễ dàng. Trái lại, khi đã học bập bõm, không hiều bài trước, đố ai nhồi nhét bài sau vào óc được. Mà muốn học tập đều đặn, giữ chắc thời gian biếu ở nhà, thì ngoài lòng quyết tâm học tập, còn phải biết chủ động sắp xếp thời gian để làm việc nào trước, việc nào sau, lúc đó mới thật yên tâm ngồi vào bàn, tập trung tư tưởng học tập. Bằng không, đang học sực nhớ việc mẹ dặn chưa làm, hay cuống cuồng lo việc đội giao, có khi chỉ quên tắm giặt, người ngứa ngày ngồi không yên chõ, thế là học vội học vàng, lạy trời lạy phật mai cô giáo đừng gọi tên mình!

Những năm học cấp một, tôi như người leo từng bậc đá lên đỉnh nui cao. Leo mấy bậc đầu tiên thấy mệt nhọc lắm, thở ra cả lỗ tai, lỗ mũi. Nhưng khi vượt qua được những bậc ấy, nhìn thấy đỉnh núi, lòng tràn đầy vui sướng, vừa hát vừa leo lên, quên cả mệt nhọc.

Trong ba năm học cấp hai, có chú Vũ động viên, tiếp sức, tôi học cả lên chương trình toán lý hóa cấp ba một cách thắng lợi, nhiều khi làm được những bài tính khó của các anh chị học lớp trên.

Song, từ nay đến ngày đạt được một phần kết quả học tập, tôi còn nhiều lần « bắn đạn lên mây xanh ». Vì, có thành công nào không bắt nguồn từ những cố gắng liên tục, nhiều khi rất gian khổ của mình. Tuy nhiên, giờ đây, tôi có thể cam đoan với các bạn rằng: *Tất cả chúng ta không có ai dốt nát! Học dốt chỉ do lười học và không biết cách học mà thôi*

MỘT NGÀY CHỦ NHẬT ĐÁNG GHI NHỚ —  
CHUYỆN THẦN THOẠI CÓ THẬT — ĐẤT! ĐẤT!!..

Ngày chủ nhật bao giờ cũng là ngày vui của bọn trẻ chúng tôi.

Chúng tôi có cả một ngày trời dài dằng dặc và qua đi rất nhanh để chạy nhảy, nô đùa thả sức.

Ngày chủ nhật cuối năm ấy là một ngày đáng ghi nhớ.

Đêm hôm trước, tôi choàng thức mấy lần gọi mẹ, xem trời sáng chưa.

Me tôi và cô Nguyệt phải bảo tôi cứ ngủ đi, me với cô đã hứa thì thế nào cũng gọi.

Rồi sáng ra, sương sớm còn phủ trăng trời đất, hơi gió lạnh làm tê buốt da thịt, tôi nắm tay cô Nguyệt theo sang nhà chú Vũ tập trung.

Các chú kỹ sư và chú Vũ như thức cả đêm, đang thắp đèn, kiểm tra, chẳng buộc những túi đồ lề, chuẩn bị mang ra đồng. Bác bi thư, bác chủ nhiệm, cô chủ tịch, cô Thủy kỹ sư nòng nghiệp và hơn chục các cô bác đội trưởng các đội cũng đến. Mọi người cười nói râm ran, xúm quanh các cô chú kỹ sư, tranh phần mang đỡ những túi đồ lề, vật dụng đánh mìn.

Cái Hoa ngồi dưới bếp, tay thổi cơm, tay đun nước. Thấy tôi, nó hiều ngay tôi cũng được ra đồng xem các cô chú kỹ sư nỗi mìn đào mương. Nó chép miệng:

— Tiếc quá. Tùng nó đau chân nỗi.



*Chúng tôi đi giữa đoàn người. .*

Tôi cũng tiếc thay cho thằng Tùng. Và tôi chợt nghĩ,  
sao không xin với chú Vũ và các cô chú kỹ sư cho cả  
lớp tôi đi tham quan. Böyle giờ chẳng kịp nữa rồi.

Chú đầu trọc lởm chởm, đẽ ria mép, hôm nay thành  
râu quai nón, có cái tên rất ngô : Hoach. Chú đeo hòm  
pin, vung chiếc gậy có buoc khăn quàng đỏ, chắc mượn  
của cái Hoa, như một ngon cờ chỉ huy, bảo mọi người :

— Xong chưa nào ? Ta tiến quân !

— Tiến quân ! — Bác bí thư hô theo chú Hoach.

Trông bác sáng nay như trẻ lai, nhanh nhẹn và vui  
lắm. Bác tiến lên, dẫn đầu đoàn người.

Cái Hoa đun xong nước, ghế xong nồi cơm, chạy lên  
nhà thơm em bé, xin phép mẹ, rồi đuổi theo tôi.

Chúng tôi đi giữa đoàn người đông vui và hăng hái  
ấy, đẽ vết chân lại trên những con đường bờ ruộng  
ướt đầm sương đêm.

Cánh ruộng đầm hiện ra trước mắt chúng tôi, trăng  
xóa, mènh mông, mù mịt hơi nước. Từ lâu, tôi biết  
cánh ruộng này chỉ cấy được một vụ chiêm; đến vụ  
mùa, mưa xuống ngập nước, đành bỏ ruộng cho lũ  
chim đầm lầy về tụ họp. Vào mùa nước cạn, hợp tác  
xã đã đào đi vét lai mương tiêu cho cánh đầm. Nhưng  
mương không đủ sâu, đủ rộng, thiếu cống đáy thoát  
nước ra sông và cống cửa ngăn chặn nước các cánh  
đồng cao tràn xuống, thành thử cánh đầm vẫn là rốn  
nước xã tôi. Bác chủ nhiệm kêu trời về cánh đầm. Hợp  
tác xã vào vụ mười, vừa mất lúa vừa mất xã viên. Một  
số bà con, cả bọn trẻ chúng tôi, lặn lội giăng câu, thả  
lưới bắt cá suốt ngày ngoài ấy. Và thỉnh thoảng, cánh  
đầm lại vang lên những tiếng súng. Một ông thợ săn từ  
ngoài tỉnh đi mò tò vè, trút bỏ quần áo trên bờ, đeo  
phao, đội bèo Nhật Bản, bơi ra, rình bắn những con vịt  
giời béo múp đầu cánh.

Bây giờ các cô chú kỹ sư về đào giúp mương tiêu cho  
cánh đầm xã tôi, lại đào bằng mìn trong mùa nước.  
Người tin, người chưa tin, bảo nhau ra xem, đứng đông  
nghịt trên bờ.

Anh Hiền còn nghỉ ở nhà, cũng tập tành đi đến chỗ  
tôi đứng. Anh đã nói với mẹ anh: « Con chỉ ở nhà nửa  
tháng, tập đi cho quen chân, rồi con tìm về đơn vị đấy.  
**Không** ở trinh sát thì con xin sang thông tin, hậu cần,  
làm gì cũng được ». Thấy anh, chú Vũ giới thiệu với  
các cô chú kỹ sư:

— Vua mìn đường chín đấy !

Anh Hiền đỏ mặt. Chắc chú Vũ đã kè chuyện anh  
Hiền cho các cô chú kỹ sư nghe, nên cô Nguyệt và chú  
Hoạch liền nắm chặt cánh tay anh, mừng rỡ :

— Đồng chí Hiền phải không ?

— May quá, chúng tôi đang định thế nào cũng phải  
đến nghe anh kè chuyện. Bây giờ, anh đứng đây theo  
dõi kỹ nhá. Thắng, Thắng ! Đưa cái ống nhòm của cậu  
đây. Đồng chí Hiền đường chín đây này !

Chú kỹ sư ~~đeo~~ kính trắng đã xuống ngồi dưới chiếc  
thuyền câu, vịn sào nhảy lên bờ, ôm chầm lấy anh Hiền  
làm anh suýt ngã :

— Đồng chí Hiền, đồng chí Hiền !...

Tôi với cái Hoa buồn cười quá. Cô Nguyệt phải đỡ  
anh Hiền, gỡ chiếc ống nhòm ~~đeo~~ lủng lẳng trước ngực  
bạn, quàng vào cổ anh :

— Xong việc, bọn tôi sẽ trình bày kỹ anh Hiền nghe  
nhé. Công việc của chúng tôi ở đây rất liên quan đến  
công việc và chiến công các đồng chí ta ngoài mặt trận.  
Anh Hiền thấy không, những cây nứa cắm suốt mặt  
đầm kia là chúng tôi đánh dấu chỗ chôn mìn đấy. Bây  
giờ anh em sẽ kiểm tra lai mìn, nối dây cho nổ theo  
những tính toán đã định. Con mương này thành công, tại  
sao chúng ta không thể nổ mìn ép đất bùn, nổ mìn tạo

thành đường cho xe pháo ta vượt qua những chỗ bọn địch tưởng ta không thể nào qua được, những chỗ không có đường!...

— Tôi hiểu, tôi hiểu... Chúc các đồng chí thành công.

Anh Hiền xúc động nắm lấy tay cô Nguyệt và chủ đeo kính trăng.

Tôi cũng vỡ ra một điều hết sức lớn đã giúp sức các cô chú kỹ sư thêm quyết tâm và nghị lực để lăn lội, vất vả những ngày qua. Và tôi cũng chăm chú theo dõi như anh Hiền, chúc các cô chú kỹ sư thành công.

Các cô chú kỹ sư và những người giúp việc xuống cả hơn chục chiếc thuyền câu, tách bờ, bơi dần ra giữa đầm, tới những cát nứa cắm theo hình con mương tương lai, vắt từ bờ đầm phía tây sang phía đông.

Chiếc thuyền cắm ngọn cờ đỏ, có chú Hoach và chú Vũ, bơi đi bơi lai, chỉ huy việc kiểm tra chôn mìn và nổ dày. Chiếc thuyền cắm cờ xanh của cô Nguyệt bơi sau cùng, theo vết những con thuyền trước.

Chỗ tôi đứng thành « sở chỉ huy ». Một chú mồi đến hôm qua, lúc nào cũng đeo kính râm, đội mũ tai bèo, đứng canh hòm pin nhắng nhít những đầu dày điện nối vào những nút đồng của chiếc bảng có cần gat. Lúc lúc chú lai giờ cổ tay xem chiếc đồng hồ có kim giây.

Tiếng trống ếch bỗng nồi lên vang động mặt đầm. Tiếng trống lan nhanh trên mặt nước, dội lai, không phản nhụp. Cả mặt đầm biến thành mặt trống không lồ, rền vang, làm tim tôi đập mạnh trong lòng ngực.

Chị Thư, phu trách liên đội, cùng đội thiếu niên cắp hai giương cao lá cờ Tổ quốc nền đỏ sao vàng, khua trống ếch, dẫn đầu đoàn các em chiến sĩ, đem nước, đem quà bánh ra tặng các cô chú kỹ sư, như đã đến thăm các trấn địa pháo của bộ đội một dạo về chiến đấu trong xã.

Bác chủ nhiệm ban nãy đi với chúng tôi, quay đi ngoảnh lại đã ở trong đoàn các bà me. Thành thử khi bác bi thư chạy ra đón các mẹ, lại bắt tay bác trưởng đoàn là chủ nhiệm, làm mọi người vỗ tay hoan hô. Không khí thật náo nhiệt, hồi hộp và căng thẳng.

Ông lão phó cúp ngoài chợ cũng lẵn ra, ngồi vòn cục với mấy ông đánh cá đầm.

Nhìn nét mặt họ, tôi biết họ không tin ở thành công của các cô chú kỹ sư, còn mong các cô chú ấy thất bại để cảnh đầm vẫn rộng mênh mông, vẫn săn chim trời cá nước, hợp tác xã không quản lý nổi.

Những người này, cùng một số người nữa, ở cuộc họp đội săn xuất bao giờ cũng lăm điệu, nhiều lời nhất. Họ phản đối cấy dày, phản đối giống mới, phản đối cả máy cày. Việc đào mương bằng mìn không đưa ra đội; nếu đưa ra, họ cũng phản đối thẳng thừng ấy chứ.

Tôi như bác chủ nhiệm, tôi mời họ ra hợp tác xã ngay. Bà Nghệ thi bảo: « Lót lá cầm tay mời ra ! »

Nhưng cái việc đào mương từ xưa tới nay chưa có, chưa đâu làm hay nghĩ tới, thì ngay đến những người hăng hái, tích cực cấy dày, cấy giống mới, muốn thuê máy cày thường xuyên, cũng nghi ngờ, chưa biết ra sao. Tôi lo và thấy thương các cô chú kỹ sư.

— Quyết !

Thằng Cuồng ở đâu tẽ mọi người, len đến chỗ tôi.

— Ác nhỉ, ác nhỉ !

Nó liền lầu và muốn làm thân với tôi.

— Tờ có thể bơi ra chỗ cây nứa kia cho mà xem.

— Thôi. — Tôi can nó.

Nó bơi như cá. Cho nên, có lần đi tắm ngoài ao đình, nó bảo tôi: « Già như có đứa chết đuối nhỉ ». Cái thằng « cáo » quá. Tôi kinh ngạc về nó. Nó học bét lớp, không có găng ; học giỏi lên, lại muốn có người chết đuối để cứu lấy thành tích, thật đáng khinh mười lăm phút.

Có tiếng còi rúc trên mặt đầm.

Các thuyền lần lượt vào bờ, trao đầu dây mìn cho chú đeo kính râm nối vào bảng điện. Chiếc thuyền cắm cờ đỏ và cờ xanh còn bơi đi bơi lại một lúc sau mới vào theo.

Trống ếch khua vang. Nắng lên sáng lóa mặt đầm.

Bác chủ nhiệm đón từng cô chú kỹ sư lên bờ:

— Xong rồi chứ? Giải lao đã!

Các bà, các cu trong hôi mẹ chiến sĩ vây lấy từng cô chú kỹ sư và những người giúp việc đánh mìn, bắt ăn chuối, ăn bánh, uống nước chè tươi.

Chú Hoạch không thấy bao giờ đội mũ, kêu lên:

— Chúng con chỉ xin uống nước thôi ạ. Bây giờ ăn, không nuốt xuống dưới bụng được đâu, me ơi! Lát nữa, nò thành công, con ăn hết cả thùng.

Mọi người cười ran. Tôi biết khi người ta lo nghĩ điều gì quá, bụng đầy anh ách.

— Vậy, mời các đồng chí hút thuốc.

Bác bí thư bóc thuốc lá đưa mời các có chú. Cô Nguyệt không hút, chú Hoạch lấy luôn hai điếu, một điếu giắt mang tai. Bác bí thư lấy bao thuốc mời nhét vào túi cho chú. Chú nghiệm thuốc lá, hút cả ngày, mới hết thuốc hôm qua.

Cô Nguyệt hỏi bác bí thư và bác chủ nhiệm:

— Các đồng chí cho người gác hai đầu đầm rồi chứ?

— Gác rồi. Anh em dân quân gác. Bảo đảm an toàn.

— Chuẩn bị! — Chú Hoạch giương cao ngọn cờ đỏ, phất phới.

Tất cả đám người đông đúc, òn ào đứng trên bờ đầm bỗng yên lặng, chăm chú nhìn ra mặt nước, nhìn ra những cây nứa cắm mốc, chờ đón một sự lạ lùng sẽ hiện ra, hoặc chẳng thể hiện ra được.

Cô Nguyệt và chú Thắng tum cả vào chỗ hòm pin, bảng điện, kiêm tra lại lần nữa.

Công việc bây giờ trông đơn giản mà bí hiểm quá.

Cuối cùng chỉ còn mình chú đeo kính râm, chân quỳ chân chống, đê săn tay trên cần gạt của bảng điện.

Cô Nguyệt đứng lên, bảo chủ Hoạch cầm cờ đỏ.

— Xong rồi đấy. Sáu giờ ba mươi lăm phút.

Chú Hoạch nghiêm nét mặt, đầu ngang cao theo tay cầm cờ, hô lớn như giữa trận địa pháo:

— Vì Tồ quốc thân yêu của chúng ta! Vì chủ nghĩa xã hội vô địch và miền Nam anh hùng bất khuất, bắn!!

Ngọn cờ phất xuồng.

Chú đeo kính râm, đội mũ tai bèo, gạt tay trên cần điện.

Trong một giây vô cùng yên ắng và mọi người như nín thở, mặt nước đầm bỗng vỡ ra theo những tiếng nổ liên tiếp, dồn dập. Sóng nước ào ạt gối lên nhau, dập ầm ầm vào bờ đất, chõi chúng tôi đứng.

Chưa bao giờ tôi thấy tim mình thắt lại vì hồi hộp như thế. Một chuỗi những tiếng nổ kéo dài, mỗi lúc một rung chuyền, mỗi lúc một sôi sục dữ dội, chao đảo, chuyền động cả mặt đất dưới chân tôi. Tiếng nổ sau mạnh mẽ, dội hơn những tiếng nổ trước, rèn vang không ngớt. Bầu không khí mát lạnh của buổi sáng cũng nổ vỡ như một cơn dông lớn đang kéo qua.

Đất! Đất bỗng hiện ra, hiện ra theo con mương mấy phút trước còn phải tưởng tượng bằng lối cảm những cây nứa.

Nhưng những tiếng nổ vẫn không ngừng. Chú đeo kính râm vẫn đê tay trên cần gạt bảng điện, từng nấc, từng nấc, mắt không rời chiếc đồng hồ đo giây.

Khắp bờ đầm đã nghe tiếng người reo hò.

Con mương như có phép thần, đội nước chui lên, từng chớp mắt thay đổi, bờ mương cao mãi lên, to, chắc mãi ra. Và khi những tiếng nổ đột nhiên ngừng hẳn, nước trong đầm đang dèn lên bỗng rút xuồng, cạn ráo nhanh chóng vào lòng con mương kỳ lạ ấy.

Chú deo kinh râm vừa đứng lên thì cô Nguyệt, chú Hoạch, chú Thắng, chú Vũ và cả anh Hiền, bác bí thư, bác chủ nhiệm chạy xô lại, nắm lấy tay nhau, nhảy lên như trẻ con.

— Chiến thắng!

— Chiến thắng!

Cô Nguyệt mừng quá cứ giui mải đầu vào vai áo bác bí thư như chị Thanh, con gái bác.

Những người đứng xem hò reo không ngớt, kéo nhau chạy vòng đường tới chỗ con mương. Những người nhanh chân, có lẽ là các cô chú dân quân gác hai đầu con mương chạy qua, đã chạy trên bờ mương, hoa gậy, hoa súng trên đầu, chạy xuôi mải theo con nước dưới lòng mương, vượt qua bờ đầm phía đông, đồ ra trực mương tiêu chính của xã rồi ra sông lớn.

Anh Hiền quay lai trao chiếc ống nhòm cho tôi:

— Nhìn đi Quyết! Đừng có quên ngày hôm nay.

Tôi đưa ống nhòm lên mắt, nhìn rất rõ, rất gần những người chạy trên chỗ trước kia là mặt nước đầm, chẳng ai phải xắn quần, dò dẫm. Đường bờ mương rắn chắc như đắp, nẹn từ bao giờ.

Tôi trông thấy mẹ tôi, cô Chuốt, cô Thủy và bao nhiêu người thân quen, cả ông lão phó cúp và mấy ông đánh cá đầm chưa hết kinh ngạc, đi trên con đường mới ấy.

Chú Vũ cười rất tươi, giật lấy chiếc ống nhòm ở tay tôi đưa cho cái Hoa rồi véo mũi tôi một cái:

— Thế nào, anh ban! Học lèm nhèm như chúng ta, liệu có làm được những việc như thế này không?

Tôi không trả lời được chú ngay. Nhưng chú cũng không ngờ rằng giữa tôi và chú đã có một giao ước ngầm cùng quyết tâm học tập với nhau từ giờ phút này.

Những tiếng reo gọi, cười nói của mọi người vẫn vang lên, vang lên mãi.

Các cô chú kỹ sư dẫn các cụ các bà trong hội mẹ chiến sĩ đi tới con đường mương. Bánh trái vẫn đè đầy đồi thúng. Khi vui mừng quá, người ta hóa no, chẳng phải ăn nữa.

Tôi cầm tay cái Hoa, kéo nó phóng lên trước đoàn người.

## 12

### TÔI VÀ BỐ TÔI — THÓI QUEN HỌC TẬP — SAO KHÔNG CHƠI THÂN ĐƯỢC VỚI BẠN GÁI? — NHỮNG CON ĐƯỜNG KHÔNG CÓ ĐƯỜNG

Không hiểu sao đạo này tôi nhớ bối rối thế, nhớ ghê lắm.

Bác chủ nhiệm chẳng những khoát tay, còn làm bếp chiếc mũ lá:

— Cậu Quỳnh còn ở nhà, tôi đã nhẹ người!

Cô Chuốt dõi với bác:

— Thì anh Quỳnh ở nhà, em đã chẳng phải lo thế này. Đấy, anh xem, họp đội như vậy, về nhà lại lầm ý kiến. Ông Châu « hắp » đang xin rút chân đòn phó. Bà con muốn đè cử chị Quỳnh thay, giao sổ sách cho cái Mền.

— Bà con đè nghị à?

— Vâng.

-- Trời đất ơi, đấy là ý kiến quần chúng, cô biết không! Chị Quỳnh lẽ ra phải làm đội phó từ vụ trước kia. Tối nay, họp đội lấy ý kiến, biếu quyết. Ban quản trị ủng hộ. Có như thế mới thực hiện được kế Hàn Tin, đập hết nòi, quay lưng ra sông, tử chiến!

Tôi hỏi chú Vũ:

— Kế Hàn Tin là gì hở chú?

— Sà! Nghe đâu đấy?

— Bác chủ nhiệm nói cái gì đập hết nòi, quay lưng ra sông, cháu chẳng hiểu thế nào cả.

Chú cười rung cả bộ ria. Bộ ria cái Hoa bão trong giống râu con mèo, và cứ giục bối cao đi. Nhưng chú ăn không kịp no đã nháo ra khu được ma, cạo vào lúc nào. Những hôm trời rét xuống, chú làm lều ngủ đêm ngoài ấy.

— Kế Hàn Tin à?... Đấy là nghị quyết của đảng bộ. Cháu biết không, từ nay ta sẽ làm ba vụ một năm: khoai mùa, lúa xuân, lúa mùa. Vụ lúa xuân năm nay, hợp tác xã sẽ cấy một trăm phần trăm giống lúa mới nang suất cao, không nửa nạc nửa mỡ, rụt rè năm mươi phần trăm như năm ngoái. Vì thế, muốn cho mọi người quyết tâm, chỉ tiến, không lùi nửa bước, cháu sẽ cho xuất kho hết giống lúa chiêm, phát cho xã viên ăn. Ăn hết giống chiêm, lẽ tất nhiên phải cấy lúa xuân, phải cố gắng dồn sức chăm bón cho lúa xuân, không thì chỉ có ăn rơm. Đánh nbau đã đứng dựa lưng vào sông, không đánh thắng, nó hất mình lộn cõi xuống sông chử! Đập hết nòi, cũng tức là không thổi cơm nữa. Không thổi cơm thì chết đói. Cho nên phải quyết đánh thắng địch, lấy nòi, lấy gạo, lấy thóc ăn của nó, thổi cơm mừng chiến thắng luôn... Hiểu chưa?

— Sao bảo mẹ cháu làm đội phó à, cháu?

— Cái thằng này, gì cũng muốn biết! Nếu mẹ làm đội phó thì sao?

— cháu không biết.

— Mẹ làm đội phó thì sẽ bận hơn, trách nhiệm nặng nề hơn. Bố cháu đi bộ đội, mẹ cháu phải làm thay phần việc của bố cháu, còn cháu phải làm thay một phần việc cho mẹ cháu. Hiểu chưa?... Mỗi người làm việc bằng hai vì đồng bào miền Nam ruột thịt, như Bác Hồ dạy là thế.

Hôm sau tôi hỏi mẹ tôi:

— Mẹ làm đội phó đấy à?

— Ờ.

— Mẹ có bận lăm không mẹ?

— Mẹ bận lăm. Con chịu khó học tập, đừng làm mẹ bận thêm.

— Mẹ à... Hay là mẹ cứ để con thời cơm cho. Dao này con có kế hoạch rồi. Con bế cả em đi nhà trẻ. Mấy hôm nay mẹ thấy con chép bài cho thằng Tùng, đến giảng cho nó nghe, vẫn thừa thi giờ. Con mà chủ động, có khi học thuộc cả bài tuần sau ấy chứ. Quan trọng nhất là tập trung tư tưởng nghe cô giảng ở lớp, đã gần thuộc bài rồi mẹ à... Mẹ biết cách học này chưa?

— Mẹ vẫn học như thế. Về nhà còn thi giờ đâu giờ sách vở ra nữa. Cô Chuốt sẽ sang ở nhà ta, tiện bàn bạc công việc với mẹ. Mẹ với cô thay phiên nhau thời nấu. Con ngoan, học tập tốt là giúp mẹ rồi.

— Mẹ à. Hay là con đi đòi bà về. Bà ra ngoài mợ lâu quá.

— Em đang ốm đấy. Hôm qua mẹ gặp bà Sung vào chợ, thấy nói em quặt queo thế nào, mẹ đang định ra thăm mợ với em.

— Hôm nào đi, mẹ cho con đi với.

— Ờ.

Cô Chuốt sang ở nhà tôi thật.

Mỗi ngày vào nhà tôi, trông thấy tôi là cô kêu:

— Ông tướng! Mắt mờ bần thiểu, nhợ nhem thế kia.  
Ôi chà!... Chỗ học không khác cái chuồng gà.

Hoặc cô chẳng thèm nhìn tôi nữa:

— Đi ra chỗ khác cho chúng tôi làm việc. Học hành như thế, chán lắm. Đội bao nhiêu đúra trên đầu, không biết xấu hổ. Chạy chơi, đánh nhau suốt ngày. Nhà không có cái lược nào à?...

Cô không biết, trời sinh ra tôi có hai khoáy trên đầu như vết bò liếm. Tôi đã dấp hàng chum nước lên đầu cổ chải, cổ đè những sợi tóc bướng bỉnh ấy xuống, nhưng chỉ được một lát, khi khô nó lại chĩa cả lên, xoay ngang xoay dọc, làm trán tôi cũng nhô ra.

Cô trách me tôi:

— Anh đi vắng, chị chiều nó quá đấy!

Tôi giận cô, nhưng cũng rất yêu cô.

Đi đâu về, thế nào cô cũng mua quà bánh cho tôi, vừa cho vừa mắng. Phần mắng tôi không nghe, phần cho thì tôi cứ nhận.

Tôi ốm, cô cõng ra trạm xá y tế. Mẹ đẻ em Giang, cô ra nhà hộ sinh ngủ với mẹ cả đêm.

Cô chính người xã bèn. Chú Hoàn sang giúp chi đoàn bèn ấy xây nhà thúc mầm và xử lý hat giống bằng thuốc xi-men, làm quen với cô, dần luôn cô về bèn này. Chú Hoàn đi bộ đội như bố tôi, lèn đường một ngày, và cũng từ đầu năm chưa thấy thư gửi về. Cô ở lại nhà có một mình, các cô trong tờ khoa học kỹ thuật đến chơi suốt ngày.

Tôi thích nghe cô hát. Cô hát ru, em Giang ngủ nhanh hơn nghe máy hát. Cô hát trên đồng ruộng, mọi người quên mệt nhọc. Hội mìa thắng lợi hay đại hội xã viên, chẳng bao giờ thiếu tiết mục cô đội trưởng đội nhất hợp tác xã lên hát, hát và ngâm thơ. Bọn trẻ chúng tôi hay quẩy phá cũng tự nhiên ngồi im thin thít, vền tai nghe.

Mẹ tôi bảo cô xinh nhất làng. Tôi ngắm cô, càng ngắm càng thấy xinh. Cô không có cặp mắt sáng và nhanh như cô Nguyệt kỹ sư. Cặp mắt cô nhiều màu đen, râm mát hơn. Chính vì thế khi cười, nét mặt lại sáng hàn lên như có bóng nắng lướt qua.

Sang nhà tôi ở, cô chỉ khoác độc chiếc ba lô con cóc và ôm chồng sách báo, tài liệu cao đến ngang cằm.

Nhà cô, cô cho lớp mẫu giáo bên cạnh mượn, mở rộng sân chơi.

Khuya lăm cô mới đến. Tôi đang mải học, không nghe tiếng cô, lúc quay lại đã thấy cô đứng giữa nhà.

— Ôi chà! Thằng Mỹ sắp cút khỏi nước ta rồi. Học đến bây giờ chưa đi ngủ à, Quyết?

— Cô Chuốt! Còn sớm lăm. Cháu tranh thủ làm xong bài, mai còn công tác đội.

— Sớm. Hơn mười giờ rồi đấy ạ.

Tôi ngạc nhiên quá, nhoài người nhìn chiếc đồng hồ đ𝐞 trên bàn thờ: mười giờ mười lăm phút.

« Giải phóng Điện Biên bộ đội ta tiến quân trở về!... »

— Ấy, khẽ cho mẹ với em ngủ.

— Chuốt đấy à? Vào đây. Nằm với cháu thế là ngủ đi mất. Chân tay đã kịp rửa đâu.

Có tiếng mẹ tôi trả mình, ngồi dậy trong buồng.

Cô Chuốt xếp ba lô và chồng sách vào chiếc giá gầm bàn thờ, cầm đèn pin đi ra ao.

— Em ra ao cái đã. Chị có ra, em soi cho. Mồng năm này ta xuống đồng, cấy đợt đầu chị nhé. Vụ này nhất quyết bó tròn tám đồng, tám công một ta thóc. Chị theo dõi sát các chỉ tiêu kỹ thuật cho em. Đã giao khoán thi phải phạt, chị ạ. Không tơ lơ mơ được nữa đâu...

Tôi thu dọn sách vở, xếp những quyển ngày mai cần đến vào cặp, những quyển khác để ngay ngắn trên bàn.

Quả như lời cô giáo bảo, khi người ta biết tập trung tư tưởng học tập, thì khi học dù mình không gào lên cho cả xóm nghe, chỉ đọc bằng mắt, cũng thấy nó vang vang trong đầu, nó hiện ra bằng hình ảnh tùy theo sức tưởng tượng, và những con số khô khốc không nhảy nhót, trốn lẩn, làm tinh làm tội mình, trái lại, nó nhân ra mình, làm quen với mình, chơi với mình rất thú vị. « Càng khó càng phải cố gắng! » — Ai nói thế nhỉ? À, bố tôi.

Bố lai nheo nheo mắt đấy.

— Quyết thấy không, khi mình thích thú việc gì, thì việc khó hóa dễ ngay.

— Đúng quá bố ạ.

— Nhưng muốn có được cái thích ấy, phải có được thói quen học tập. Con đã có thói quen học tập chưa?

— Con chưa biết thế nào cả.

— Nghĩa là chưa học thuộc bài, chưa làm xong bài, thì trong người nó bứt rứt, không yên tâm, không muốn đi chơi, cũng chẳng thiết ăn nữa. Như bố với các bác đỗ, có hôm quên ăn, quên ngủ, suốt ngày ngoài đồng...

— Bây giờ thì con hiểu rồi. Chưa học thuộc bài, làm xong bài, con tức lắm, đố đứa nào rủ con đi chơi được.

Khâu hiệu học tập của cái Hoa lúc đầu nghe rất xoàng, giờ mới biết chính vì thế nó tao được thói quen học tập trước tôi:

*Học bài chưa thuộc chưa đi ngủ. Làm bài chưa đủ, bạn rủ không đi chơi!*

Nó là một đứa bạn tốt.

Tại sao không chơi thân được với ban gái như nó, khi nó chẳng bao giờ lên mặt với mình, lôi mình vào những trò chơi mất thì giờ học tập, đánh chửi nhau, làm phiền lòng bố mẹ.

Cô Chuốt và mẹ tôi đã trở vào buồng, rủ rỉ chuyện trò.

— Thị cứ đọc cả lên tờ nghe xem nào.  
— Ôi, buồn cười lắm chị ạ. Anh ấy viết những chuyện vở vẫn, buồn cười lắm.

— Quyết ơi!  
— Dạ.  
— Vào đọc thư chú Hoàn cho mẹ nghe.

Tôi mừng rỡ cầm thêm chiếc đèn học vào buồng:

— Chú gửi thư về à, cô? Đưa cháu đọc cho!  
— Thôi thôi. Bí mật quốc gia. Tao đọc.

Cô cười, úp mặt vào lá thư.

Tôi liếc nhìn đầu trang thư, thấy ngay dòng chữ:  
« Em vô cùng thương yêu của anh ».

Cô không đọc dòng chữ ấy, nhảy cóc, đọc từng đoạn cho mẹ tôi và tôi nghe:

« ... Anh vẫn ở đơn vị vận tải quân sự, đêm đi ngày nghỉ, vượt qua những con đường không có đường, khi mở rộng tràn qua những bãi bom, lúc len lách giữa khe vực cheo leo, gấp khúc, cắt ngang, xé dọc rừng già. Nhiều lúc anh muôn có một chiếc máy truyền được hình ảnh những chặng đường Trường Sơn đẹp một cách dữ dội này về căn nhà tranh nhỏ bé của chúng ta, cho em xem, để em cùng đi với anh tới ngày chiến thắng. Anh hy vọng rằng, lúc ấy... — Ôi, đoạn này anh ấy nói vở vẫn đầy chị ạ. »

Cô ghé vào tai me tôi nói thầm, rồi áp đầu vào vai  
me tôi curoi mãi.

— Thị dao chú ấy đi, tôi cũng ngỡ là cô có rồi. Cô là  
đoảng lăm. Đọc tiếp đi chứ.

«... Anh gặp anh Quỳnh ngay trọng điểm 3269...

— Chú gặp bồ cháu à? — Tôi chui ngay đầu vào  
đoan thư cô đọc.

Mẹ tôi kéo tôi ra:

— Đề yên cô đọc chứ.

«... 3269 là số xe của anh Lê Đức Chính, ban cùng đai  
đội anh, hy sinh trên đỉnh dốc này. Đêm nào đai đội anh  
cũng quay vòng, khép kín cung độ vận chuyển qua đây.  
Chung quanh dày đặc bom từ trường, mìn vướng, bom  
nổ chậm, bom bi. Đường thông từng lúc. Đêm ấy, bọn  
anh bị chiếc C.130 dồn pháo sáng, săn chớp mãi. Đến  
trọng điểm này, nó bắn đạn 20 ly trúng chiếc xe đầu  
đoàn, làm chiếc xe bốc cháy. Cả đoàn xe ùn tắc giữa  
đỉnh dốc. Lũ phản lực F.4 có mục tiêu rõ rệt, kéo đến  
trút bom xuống. Pháo cao xạ của ta đánh giật chúng  
ra. Chúng vọt lên cao ném bom bừa bãi, chặn cả hai  
đầu đường. Tình thế vô cùng nguy khốn. Anh Chính đi  
sau chiếc xe bốc cháy, liền len lách vượt lên, bật pha  
đèn chạy, hút hết hỏa lực chúng về phía mình. Nhưng  
rồi chiếc xe 3269 đứng sững trước miệng vực sâu thẳm,  
giữa vùng lửa khói, máy vẫn nổ giòn giã. Đại đội vượt  
qua trọng điểm. Anh đi cuối đoàn. Chớp bom, lửa đạn  
chưa bao giờ làm anh mất bình tĩnh. Xúc động về sự  
hy sinh của ban, có lẽ anh đã khóc, làm chiếc xe mất  
tay lái, đâm chui xuống một hố bom. Anh em vọt cả  
lên phía trước, mình anh rót lại, sáng ra làm mồi cho  
lũ máy bay kẻ cướp. Các đồng chí công binh chạy đến  
giúp, hì hụi mãi cũng không sao đưa chiếc xe lên khỏi  
hố bom sâu hoắm, đất rơi như cát. May quá, vừa lúc

một đoàn tăng đi qua. Các đồng chí công binh vẫy  
chiếc xe đầu dừng lại, đề nghị kéo giúp chiếc xe anh.  
Đồng chí chỉ huy đơn vị xe tăng đứng trên tháp pháo,  
điện cho chiếc cuối đoàn giúp anh, rồi rầm rầm vượt  
lên. Chiếc cuối đoàn đến, dừng lại. Một đồng chí nhảy  
xuống móc cáp vào xe anh để chiếc tăng kéo lên. Tăng  
hạng nặng kéo xe vận tải chằng khác gì máy cày kéo  
cày chia vôi. Nó lôi bật ngay xe anh khỏi hố bom.  
Trong cậu móc cáp giúp anh, dáng người rất quen,  
tiếng nói cũng quen, anh mới liều chiểu đèn pin bọc  
vải vào mặt, vớ luôn phải ông Quỳnh nhà ta. Hai anh  
em ôm ghì lấy nhau, chằng kịp hỏi han. Mà lúc ấy  
không ai muốn hỏi han gì nhau đâu. Cứ ôm lấy nhau  
đủ hiểu hết tất cả rồi...

Tôi mừng quá, reo lên :

— Bố ở xe tăng ! Đấy, con đoán có trúng không mẹ.

Mẹ tôi cũng mừng chằng kém tôi, nhưng nét mặt mẹ  
đang vui bỗng bần thần, rồi mẹ ôm lấy đầu tôi, hôn  
vào mặt vào gáy tôi.

Cô Chuốt cười ngặt nghẽo :

— Nó giỗng bố, nhưng tinh nết có giỗng bố ti nào  
đâu mà chị hôn.

Mẹ tôi cười theo, giật lấy lá thư ở tay cô, đọc lại đoạn  
cô vừa đọc.

Bố tôi ở bộ đội xe tăng !

Xe tăng của ta sẽ vượt qua những con đường bọn  
giặc tưởng không tài nào vượt nổi, sẽ vượt qua những  
chỗ mẩy phút trước còn là đầm lầy, ruộng nước, đồi  
núi mấp mô, rừng cây chẵn lối, xuất hiện như từ trên  
trời rơi xuống trước mặt chúng, nghiền nát chúng dưới  
vòng xích sắt, phun lửa đạn vào những tên tháo chạy...

Cô Nguyệt và các chú kỹ sư đã vào tới mặt trận chưa ?  
Mong sao bố gấp các cô chú ấy.

## NHÓM KIỂM TRA HỌC TẬP – TẠI SAO CÓ NHỮNG ĐỨA HƯ ĐẾN THẾ – THẮNG CUÔNG VÀ BỐ NÓ

Chúng tôi tìm được vị trí canh gác không chê được.

Đây là chiếc quán ngói đầu xóm, nơi nghỉ chân của những người làm đồng và qua lại trú mưa nắng, hoặc ngồi hóng gió buổi trưa hè oi bức.

Bây giờ quán ngói bỏ không cho gió lạnh tràn qua bức tường đãng sau bị phá đục nham nhở làm cửa sổ. Và cây đa cạnh quán lúc lắc lại reo lên à à, trút lá khô đầy gốc.

Từ đây chúng tôi có thể nhìn suốt con đường xóm. Trại chạy theo dòng mương đã ăn thông với con mương cánh đầm, nhìn lên con đường xóm Đinh đỏ tươi mái ngói nhà hội trường và câu lạc bộ xã, được bắc chủ nhiệm cho vẽ mẫu xây đúng kiểu nhà hội trường huyền, chỉ nhỏ hơn, nhưng lại đắp thêm nhiều hoa lá xanh xanh, đỏ đỏ. Từ đây chúng tôi cũng có thể nhìn thấy con đường qua nghĩa trang liệt sĩ với chiếc dài kỷ niệm quét vôi trắng, trên chóp dài đắp quả cầu mà ông phó Thủ rất tự hào, còn chủ Vũ cứ muốn phá đi xây lại. Chúng tôi thấy cả con đường ra gốc gạo, miếu hoang và vườn cây ăn quả bên kia cánh đồng đang vụ cấy...

Nghĩa là không một đứa nào lớp tôi ở xóm Trai có thể chạy chơi ngoài đường vào giờ học ở nhà, lại thoát khỏi con mắt canh gác của chúng tôi ngày.

Ba xóm ba nhóm gác. Họa may thoát được xóm này, cũng vấp nhóm gác xóm kia.

Sáng kiến của tôi được toàn đội hoan nghênh. Và nhóm học tập của tôi thực hiện phiên gác đầu ở xóm Trại.

Chị Thư phụ trách liên đội dự họp với đội lớp tôi, tóm tóm cười mãi:

— Các em xem có biện pháp nào tốt hơn làm như thế không?

— Không có đâu chị ạ. Em tán thành ý kiến bạn Quyết. Như chị nhá, chị ngồi học mà thấy các bạn chị chạy chơi, chị có chịu được không? Không tài nào chịu được đâu. Nó ngứa ngày khó chịu lắm. — Thắng Lý «mướp» hăng hái bảo vệ sáng kiến của tôi.

Thắng Tùng xen vào:

— Em bị đau chân, em biết. Phải nặm nhà, thấy các bạn chơi, em... em chỉ muốn... tất cả đều đau chân.

Ý kiến thắng Tùng làm cả đội cười ghê quá, suýt làm hỏng sáng kiến của tôi.

— È hè hè! Thế tức là cậu muốn cả lớp nghỉ học à?

— Ồi ồi! Chỉ chí, chí chí...

— Em có ý kiến.

Cái Hoa phát biểu:

— Em thấy đa số các bạn đồng ý với ý kiến bạn Quyết, em không đi chơi như các bạn nam, nhưng cũng đồng ý... để tất cả tập trung tư tưởng ôn tập cá nhân, chuẩn bị thi kiểm tra cuối học kỳ... là rất tốt a.

— Đồng ý!

— Đồng ý đứt đuôi con nòng nọc rồi.

— Mỗi nhóm học tập chỉ gác có một buồi ý mà. Biều quyết đi thôi.

— Nhưng muốn học cá nhân hay học nhóm cũng được à?

— Tùy chứ. Học cách nào tốt thì học. Giờ học cấm đi chơi, cấm đến quấy phá các bạn đang học là được.

— Anh nào kiêm tra dưới điểm trung bình, khai trừ ra khỏi đội.

— Hí! Câu đã chắc cậu trên điểm trung bình chưa?

— Chắc.

— Xì!

— Thôi đấy, các bạn. Ta biếu quyết. Bạn nào đồng ý thành lập nhóm kiêm tra học tập, giơ tay!

Sau ý kiến thắng Nam, lớp trưởng kiêm đội trưởng, tất cả đội hò hét giơ tay một lượt.

Thế là thành quyết nghị của đội và của lớp chúng tôi. Cả lớp chỉ còn năm thắng « rắn đầu » mãi chưa được quàng khăn đỏ. Chúng nó muốn được xét vào đội trong học kỳ tới, phải phấn đấu học tập tốt, không những tiêu diệt điểm kém, còn phấn đấu làm sao cho tất cả các bài kiêm tra đều đạt điểm trên trung bình như quyết tâm của toàn đội.

Quyết tâm chung của đội làm hăng hái quyết tâm riêng của tôi. Chứ tôi cũng lo lắm. Ba tháng vừa qua, tôi được cô giáo khen học tập có tiến bộ, nhất là môn toán. Nhưng, bài được điểm cao nhất lớp, bài lại vác con ngỗng đầu rắn về. Thi kiêm tra, rồi ruột mót tí, đì đứt.

Ba đứa trong nhóm học tập của tôi, khăn quàng đỏ chỉnh tề, tập trung ngoài quán ngồi, trước giờ hẹn.

Thắng Tùng khóc đau chân, vẫn chống gậy, đi tèn nhèn như một chú thương binh.

— Ba đứa ngồi cả đây, chán chết!

Nó nói và phân phát ngô rang cho tôi với cái Hoa.

— Tớ đè nghị nhá. Bây giờ một đứa ngồi đây, cái Hoa con gái, còn tớ với Quyết đi kiêm tra từng nhà. Chúng nó không đi chơi, lại nằm ngủ ở nhà thì sao?

Tôi ở ra. Cái Hoa cũng ở ra. Đúng quá. Có đứa không học, không chạy ngoài đường, lại ngủ hay chơi ở nhà nó, ma nào biết!

— Nhưng kiểm tra từ nhóm ta trước đã. Tuần này thi toán, văn, ta kiểm tra toán. Tuần sau thi sử, địa, khoa, kiểm tra sử, địa, khoa. — Tôi nói, cái Hoa gật đầu hưởng ứng.

Nhưng thằng Tùng kêu lên:

— Bắt đầu ôn tập đã kiểm tra!

— Thị tờ đã báo động cho cậu mấy hôm nay rồi. Cậu đau chân nằm mõm ở nhà à? Hoa truy ôn bọn mình đi. Truy từng phẩn.

Cái Hoa bắt đầu truy từng đứa chúng tôi từ số đó thời gian, mét hệ, qua vận tốc, khoảng cách, thời gian, đến loại tính tròn cây và diện tích, chu vi một số hình đã học...

Mấy ngày phải chép bài cho thằng Tùng lại cùng cái Hoa đến học nhóm ở nhà nó, giảng cho nó nghe, tôi tìm ra một cách học khá hay. Cách này chẳng khác gì mình tự truy mình, nghĩa là phải tranh thủ học trước, học thật kỹ, đến giảng cho một đứa nghe, làm thế nào cho cái đứa ấy có vặn vẹo, mình cũng giảng nó hiểu được.

Thằng Tùng, như bố nó nói, là một thằng thông minh, chỉ phải cái bỗ lão chi thiên, làm gì cũng vội vã mong chóng xong còn đi nhảy. Nó thuộc các quy tắc và công thức như cháo chảy, nhưng vận dụng vào bài làm là lộn bậy, sai hết cả. Nó trả lời cái Hoa liến láu, một thời một hồi. Cái Hoa phải xua tay:

— Thôi thôi... thuộc rồi.

— Vậy cậu ngồi ở đây, bọn tôi đi tuần tiễu. — Thằng Tùng vung gậy lên.

— Ủ. Hoa ngồi đây một mình á?

— Chứ sao! Ban ngày chử ban đêm đâu mà cậu sợ ma.

Tôi bảo thằng Tùng:

— Câu đau chân thì ngồi đây gác. Tờ với Hoa đi.  
Trèo được lên cây gác có băng Mic hăm mốt.

Nó khoái quá, vứt gậy, lại ôm lấy gốc đa. Tôi với  
Hoa dùn đít cho nó ngồi lên chạc cây chắc chắn.

— Đừng trèo lên nữa đấy. Lát nữa chúng tờ về đỡ,  
hãy xuống.

— Cứ đi đi.

Nói thế, nhưng lúc chúng tôi về, nó đã tót lên tít ngọn  
cao, nấp dọa tôi với cái Hoa.

Tôi đưa gậy của thằng Tùng cho Hoa duỗi chó, rồi  
chúng tôi lên đường.

— Vào nhà đứa nào trước? — Tôi hỏi.

— Cái Hòa.

Nhà cái Hòa quay lưng ra đường xóm, nhìn qua cửa  
sổ đã thấy nó và một đám nhốn nháo những anh chị  
em con cõi, con bác cùng sơ tán về ở với ông bà. Bố  
nó là cán bộ, công tác ở Hà Nội. Mẹ nó cũng thế. Nó  
dẫn hai em về đây vừa đi học vừa trông em.

Thấy nó và cái đám nhốn nháo ấy đứa ngồi quanh  
bàn, đứa lót ghế để sách vở trên phản, hay nằm bò ra  
giường học bài, tôi với Hoa bấm nhau rút. Cái Hòa thì  
không phải kiềm tra. Nó là học sinh tiên tiến của lớp.

Hoa bảo tôi:

— Đi thế này, hết ngày. Chúng ta chỉ kiểm tra những  
đứa hay chơi, lười học ấy chứ.

— Thế thì đến thằng Hùng, thằng Cuồng, thằng  
Tự « hut »...

Tiện đường chúng tôi vào nhà thằng Tự « hut » trước.  
Nó có tên Tự, vì bố mẹ nó đẻ toàn con gái, phải cầu cúng

mãi mới để được nó. Bố tôi bảo đây là cái trò mê tín. Còn tên Tự « hụt » có nghĩa thằng Tự chết « hụt », thì ai cũng biết.

Dạo ấy đang mùa gặt, rơm rạ phơi kín đường xóm. Một chiếc xe vận tải chở phân hóa học vào sân kho đội sản xuất số chin, đi rất chậm, bóp còi inh ỏi. Thằng Tự đang chơi trò đuôi bắt với mấy đứa, thấy ô tô, lại rúc vào một đám ra phơi, định dọa chú lái xe rồi bỏ chạy. Đã có lần xe gần đến, nó chạy vút qua đường, làm chiếc xe hâm vội, quay ngang suýt đâm xuống ruộng. Lần này, nó nấp kín quá; khi nó vùng dậy ngay trước mũi xe, chú lái xe hoảng hồn, phanh kít lại cũng không kịp. Mũi xe húc vào nó, hất nó nǎm sóng sượt giữa đám rạ rồi nát.

Những người ở sân kho chạy cả ra, vực nó lên, lay gọi, nó vẫn nhún như cái lá héo.

Chú lái xe cao lêu đều, tóc cắt mỏng mái và hay huýt gió, rất vui tính, quen gần hết bọn trẻ chúng tôi, mặt tái nhợt, ôm lấy nó, định mang lên xe, quay xe chạy ra bệnh viện huyện.

Nhưng mẹ nó, bố nó từ đâu chạy về, cứ nhè chú lái xe mà đánh, vớ được cái gì là phang, đập vào đầu vào người chú. Không có người can ngăn, bố mẹ nó đánh chết chú ấy rồi.

Mẹ nó như hóa dại, ôm lấy con lại bỏ ra, cầu xé chú lái xe.

Bố nó trước là phó cối, từ ngày hợp tác xã quanh vùng đều có máy xay xát thì bỏ nghề, quay về làm ruộng. Không đánh được chú lái xe nữa, ông ta cứ vác đá vác gậy đập chiếc xe của chú inh ỏi. Phải hai, ba người giữ chặt lấy ông ta.

Cô y sĩ chạy đến, tiêm thuốc, xoa bóp cho nó, gọi mãi nó mới tỉnh.

Mấy ngày nó nằm nhà, ngày nào chú lái xe cũng về mang thuốc men, quà bánh đến cho nó. Nó đâm yêu và chỉ mong chú lái xe đến.

Bố nó dọa cho chú lái xe đi tù, lúc đầu cầm cửa không cho chú đến, sau lại thương chú, và bây giờ coi chú như người nhà.

Hai đứa chúng tôi tới gặp chú lái xe ở nhà nó đi ra.

Chúng tôi chào chú, vào sân đã thấy thằng Tự nằm lăn ăn vạ bà.

Cái Hoa kéo giật tay tôi, muốn quay ra.

Tôi cứ bước vào và gọi nó:

— Tự! Mày làm cái gì thế?

Bà nó liền mách:

— Đấy, các anh chị xem có xấu không. Chú Phúc về cho bánh, bảo đè bẹt mẹ về chia cả cho các chị các em, nó đòi ăn một mình, rồi lăn ra đấy...

Thằng Tự lé mắt nhìn chúng tôi.

Thấy bà mách, nó tức mình vơ gói bánh, ném cho con chó nằm gần đấy.

Con chó nhồm dậy, gi mõi vào gói bánh, muốn ngoam. Thằng Tự chỉ định dõi với bà, chẳng dè con chó sắp ăn thật. Nó hốt quá, đang nằm liền vùng dậy, lao vào con chó hồn láo.

Con chó hoảng sợ tru lên, đâm bò ra ngõ rồi lại quay đầu chạy về sau bếp.

Cái Hoa bung miệng cõn nín cười.

Tôi bảo thằng Tự:

— Này Tự! Mày làm cái trò ấy, mày cũng biết là xấu chứ. Mày không xin lỗi bà thì tao và cả lớp không chơi với mày.

Nó vặc luồn tói:

— Mày cút đi. Tao đếch thèm chơi với chúng mày.  
Hoa lại giật cánh tay tôi.

Tôi cảm thấy xấu hổ thay cho nó, liền nói với bà nó:

— Chúng cháu xin lỗi bà a.

Rồi ra về.

Cái Hoa hỏi tôi như trách:

— Sao cậu lại hỏi nó thế?

— Hỏi cái gì?

— Cậu bảo nó: mày cũng biết làm thế là xấu chứ.

Nó biết xấu, nó đã không làm.

Tôi đâm giận dữ cả với Hoa:

— Thôi đi. Thế tờ hỏi cậu, nó cũng học lớp bốn như chúng mình chứ gì? Nó cũng có cái tri khôn để làm được toán, văn, học sử, địa, khoa học như chúng mình chứ gì? Nó cũng biết cả lớp, cả trường có phong trào làm nghìn việc tốt chứ gì? Ngay năm cậu học lớp ba hay lớp một đi, khi ăn vụng, cậu đã biết nhìn xem bố mẹ có nhà không, cậu mới ăn chứ!..

— Tớ chẳng ăn vụng bao giờ.

— Thế nói tục?

— Tớ cũng chẳng nói tục bao giờ.

— Nói chuyện với cậu túc túc là. Vậy, cậu bảo tại sao nó hư đến thế?

— Bố mẹ nó chiều nó quá.

— Chiều, chiều... Được bố mẹ chiều càng sướng chứ.

— Chịu. Đè Hoa về hỏi bố.

— Một trăm năm nữa nó cũng không được vào Đội!

Hai đứa chúng tôi định đến nhà thằng Hùng, thì nghe tiếng gọi rất khẽ trên cây nhãn trong vườn bên đường.

Tôi ngược lên, thấy thằng Cuông ngồi co ro, thu mình  
sau vòm lá, nhô đầu ra xua tay, có ý bảo hai đứa chúng  
tôi đừng nói, đề im nó tụt xuống.

Tay nó cầm quyền sách toán.

Tôi hỏi:

— Ra đây học kia à?



— Mình, mình sắp phải thôi học rồi.

Nó gật đầu, nhìn trước nhìn sau, kéo bạn tôi lại sau chân đống rơm. Cái mặt lắc lảo của nó bỗng nghiêm trang:

— Mình, mình sắp phải thôi học rồi.

— Sao lại thôi học? — Hoa hỏi lại.

Nó đáp với cái giọng rất buồn rầu, chưa hề thấy ở nó bao giờ:

— Ba mình bắt thôi học, đi Phú Thọ.

— Cậu chuyên lên đấy học à? — Tôi hỏi và không hiểu sao thấy thương nó.

— Minh vẫn đi đi về về. Chỉ khong học nữa.

Nói rồi, mắt nó lại lầm lét nhìn ra hai đầu đường. Nó kéo bạn tôi ngồi xuống, khuất hẳn sau chân đống rơm. Vừa nói, tay nó vừa cẩu bút những cọng rơm rơi lá tả xuống chân.

— Minh nói, các cậu phải giữ bí mật... Ba mình bắt mình nghỉ học đi Phú Thọ, là để mang chè về. Chè lạng ấy. Minh trẻ con, đi đường không ai để ý, lừa được các chú phòng thuế. Hai chuyến vừa rồi ba mình mang đều bị thu mua hết. Mà mình không muốn thôi học. Khi được học, mình chẳng nghĩ gì, bây giờ sắp thôi học thấy tiếc tiếc quá... Hai cậu bảo mình tính cách nào được?...

Cái Hoa đưa mắt hỏi tôi. Tôi cũng đưa mắt hỏi nó. Khó quá. Bố là người có quyền cho mình đi học, lại có quyền bắt mình thôi học. Làm thế nào được!

Nghĩ mãi, tôi bảo nó:

— Hay là cậu với chúng tớ đến bắc chủ nhiệm, nhờ bác ấy xin với bố cậu.

Nó bối dài môi:

— Đừng có dại. Ba tớ đánh chết. Ông ấy đang ghét bắc chủ nhiệm, chẳng hiểu ghét cái gì.

Tôi biết bối nó ghét bác chủ nhiệm cái gì rồi. Mọi ngày có thể tôi đã nói dối vào mặt nó cho nó nghe. Nhưng hôm nay thì không nên tí nào. Nó sắp phải thôi học. Từ trong cái bộ mặt bì bì của nó, có cái gì đấy làm tôi cảm động muốn chơi với nó, muốn giúp nó.

Có lẽ Hoa cũng nghĩ như tôi, mới bảo nó:

— Đè Hoa về nói với bối nhé.

Nó kêu lên:

— Chúng mày ngu thế! Bối cái Hoa đã đưa ba tao ra phê bình ở cuộc họp, nói nói cái gì. Bây giờ chỉ có bác bí thư, may ra ba tao nghe. Nhưng làm thế chả khác gì đi nói là tao mách ba tao. Nhù tử! Chiều hôm qua tao không được ăn cơm. Sáng nay cũng nhịn rồi...

Ba đứa chúng tôi ngồi im lặng, mỗi đứa nhìn đi một phía, chịu không nghĩ ra cách gì nữa.

Tôi an ủi nó:

— Cuông à... Về nhà mình đi. Về ăn khoai, rồi mình nấu cơm cho mà ăn.

Nó nhăn mặt, cắp mặt vẫn rầu rĩ:

— Không được đâu. Ba mình đang đi tìm. Mình phải cố thủ ở đây. Các cậu mang ra cho tờ mấy củ khoai. Mẹ tờ chắc khóc ghê lắm, thế nào cũng đè phần cơm, nhưng tờ chẳng dài gì mà về.

Tôi và Hoa đi gọi thằng Tùng rồi chạy về nhà lấy khoai đem ra cho thằng Cuông. Thằng Tùng biết chuyện, còn mang cho nó một gói bánh lương khô bộ đội, loại giấy đỏ, có cả keo chống lạnh, kẹo tăng sức. Nhà thằng Tùng ngày nào cũng có người đến tìm bối nó bàn công tác. Các chú bộ đội chỉ có quà lương khô, song bọn trẻ chúng tôi lại rất khoái.

## CHẮNG PHẢI « CHÓ NGÁP PHẢI RUỒI » ! — MẸ ỐM — ĐƯỜNG ĐI Ở MỒM ẤY ! — TIẾN LÊN !!

Chúng tôi ôn tập rồi thi kiềm tra liền trong hai tuần lễ.

Mưa bụi dăng trăng trời đất. Rồi mưa tạnh. Nắng bừng lên, sáng rực rỡ. Mặt đất khô lại rất nhanh. Đi trong bóng rợp hàng cây, không thấy lạnh giá bàn chân. Những cây xoan trai lá, khảng khiu bên đường, bồng nhú lá non, qua mấy đêm đã xanh mướt, rung rinh, lay động trong gió nhẹ. Từng đàn muỗi chẳng hiều từ đâu kéo ra đen đặc, chao lên chao xuống, vo ve trong bóng chiều chập choang.

Bọn trẻ chúng tôi bỏ hết áo ấm, phong phanh chạy nhảy ngoài đường.

Tính theo lịch, mùa xuân bắt đầu từ tháng giêng. Chúng tôi chỉ thấy mùa xuân bắt đầu từ khi mẹ không giục mặc thêm áo ấm mỗi buổi sáng, chăn bông phơi nắng cất đi, và mặt nước ao thôi cau có, đê có thể nhảy xuống vùng vẫy, đập ầm ầm, làm kinh hoàng những con bơi chèo đi lại tênh tênh trên mặt nước.

Và như vậy, mùa xuân đến rất chậm, vừa đến đã qua đi lúc nào, nhường chỗ cho những ngày hè oi bức nhưng thú vị xiết bao.

Chẳng thè nào gọi « chó ngáp phải ruồi » nữa. Cô giáo bảo tôi: « Đây là kết quả sự cố gắng, quyết tâm học tập của em. Cô rất mừng thấy em tiến bộ nhanh chóng như thế ».

Tôi được chín điểm rưỡi toán thi kiểm tra, vì có bài tôi giải bằng hai cách, vẽ biểu đồ và suy luận mạch lạc.

Còn bài văn « Trong phong trào nghìn việc tốt, các em đã làm được nhiều việc. Hãy thuật lại một việc làm tốt nhất của em hay của ban em ». Tôi cứ việc thuật lại chuyện tôi và Hoa đã giúp thằng Tùng học tập thế nào trong những ngày nó đau chân, phải nằm ở nhà. Cô giáo cho tôi tám điểm và phê vào bài văn : « Ý nghĩ, tình cảm trong bài rất chân thật, xúc động. Em cần rèn luyện thêm về ngữ pháp và chinh tả ».

Các bài khác tôi đều đạt điểm trên trung bình. Nhưng sướng nhất là cả nhóm học tập của tôi không có điểm dưới trung bình.

Hoa được chín điểm toán, bảy điểm văn. Tùng, sáu điểm toán, sáu điểm văn, sáu điểm sử, sáu điểm địa, cả bài khoa học cũng sáu điểm.

Tôi gọi đứa nó là « ông Sáu chuột ». Nó không giận, trái lại, còn rất khoái.

Chúng tôi mừng nhóm học tập bằng một bûa keo vừng, mua ngay sau buổi tan học, và ăn ngay trên đường về.

Ấy là tiền « ông Sáu chuột » khao. Mỗi đứa được đúng hai cái, và chưa hề thấy có thứ kẹo nào ngon hơn thế.

Nhóm học tập của tôi trở thành nhóm xuất sắc của lớp, vượt nhóm thằng Nam, lớp trưởng.

Thằng Cuồng không đi học nữa, cũng không thấy bõ nó đến xin phép cô giáo. Bỏ học, cần gì phải xin phép. Người ta chỉ xin phép nghỉ, rồi lại đi học chứ. Thằng Tùng bếp xếp với bồ. Bác chủ nhiệm rồi bác bí thư đến nhà thằng Cuồng đã chẳng ăn thua, thằng Cuồng còn bị một trận đòn, đúng như nó nói, nhừ tử.

Lúa xuân cấy kín đồng, noi vàng màu lá nghệ, nơi xanh mướt vắt véo đuôi gà

Lớp bồ túc văn hóa của người lớn lại khai giảng. Mẹ tôi học lên lớp năm. Chú Vũ lớp bảy. Bác chủ nhiệm học lại lớp năm. Cô Chuốt vừa là cô giáo, giảng dạy với cô Thủy kỹ sư, vừa tự học lớp mười.

Đêm đêm, ánh đèn của những người đi học bồ túc rồng rắn trong các ngõ xóm. Cánh cửa, bức bàn nhà chú Vũ chỉ chít những dòng chữ phấn ghi các công thức toán, lý, hóa.

Đấy cũng là một cách học của chú. Chú bận suốt ngày, không có thì giờ mở sách ra ôn tập, thì chú viết ra cánh cửa, bức bàn, cả cột kèo trong nhà, để khi ngồi ăn cơm hay làm gì ở nhà nhìn thấy, nhớ được.

Mẹ tôi bảo tôi:

— Mẹ chẳng muốn học tí nào. Tôi tai tôi mắt suốt ngày. Nhưng thấy con chăm học, mẹ cũng được động viên đấy. Từ nay hai mẹ con ta thi đua nhé. Bố có thư về là ba mẹ con liên hoan sơ kết.

Nhưng, cuộc thi đua giữa hai mẹ con tôi chỉ mới bắt đầu được một tháng, mẹ tôi đã ốm, ốm rất nặng.

Mọi ngày mẹ và cô **Chuốt** thay phiên nhau thổi nấu, nay còn mình cô làm và tôi phụ bếp theo lời cô dặn: sôi nước cho rau vào, sôi nước mở vung ra gọi cô, v.v..

Cô y sĩ đến tiêm thuốc cho mẹ tôi, khuyên mẹ tôi ra nằm ngoài trạm y tế xã. Mẹ không chịu ra. Trong cơn sốt mê man, lúc lúc mẹ gọi tôi, gọi em Giang.

Mẹ làm tôi sợ phát khóc.

Bác chủ nhiệm, chú Vũ, bác bi thư và gần như cả đội sản xuất đến thăm mẹ tôi, người cho chúc trứng, người cho cân đường, hộp sữa, nải chuối.

Chú Vũ đưa thím ấy bế em Hương sang ở nhà tôi:

— Mẹ con nhà cô sang bên bác Quỳnh, chăm nom cháo lão cho bác ấy. Tờ gấp đâu ăn đấy. Con nhà linh, khỏi phải lo.

Rồi chú bảo tôi:

— Cô Chuốt phải lo việc của đời. Cháu đi gọi bà về  
chăm sóc mẹ với em Giang. Hoa đi với Quyết.

Tôi đậm băn khoăn. Trước khi đi bộ đội, cậu tôi kèm  
xe tôi ra nhà một lần. Đến nay, lúc chưa phải đi, trưởng  
mình nhớ lối, giờ phải đi thật, chưa chắc đã lần tới nơi.

Tôi thưa thật với chú:

— Cháu không nhớ đường.

Chú hỏi lại:

— Còn nhớ tên xóm, tên xã chứ?

— Vâng, cháu nhớ.

— Đây ra ngoài ấy mười hai, mười ba cây số. Đường  
đi ở mõm ấy. Phải tập đi đây đi đó cho quen, cháu a.  
Cháu sẽ gặp nhiều điều mới lạ, không ai giảng trước  
cho được. Chú đi công tác cũng thế chứ. Toàn những  
nơi chưa đến. Chính vì vậy mới gặp lắm chuyện lý  
thú, bất ngờ, thành kỷ niệm không quên được...

Chú cho tôi và Hoa mỗi đứa một đồng bạc:

— Tiền công tác phi đấy. Sáng nay đi, sáng mai về  
ngay. Đội mũ nón vào. Nghỉ học ngày hôm nay, thứ  
bảy, được rồi. Chú xin phép cô giáo cho. Đi trên miền  
Bắc nước ta, thì cứ vững bước tiến lên!

Tôi và Hoa lèn đường.

Vừa ra khỏi xóm, chúng tôi trông thấy thằng Cuồng  
từ xa đi tới.

Nó cũng nhận ra chúng tôi, reo mừng chạy lại:

— Quyết, Hoa! Các cậu đi đâu đấy?

Tôi nói cho nó biết chúng tôi phải đi đâu.

Nó nắm lấy tay tôi:

— Tớ đi với. Tớ biết đường.

Nhin khuôn mặt đen cháy vì nắng gió, quần áo bết  
bui đường, chiếc túi nhựa căng phồng cắp bên nách,  
tôi biết nó mới trở về, liền bảo:

— Không được đâu. Cậu trốn về đấy hả?

Nó cười chun mũi, nhại lại tôi:

— Trốn! Ba mình tống về. Các cậu biết không... ba mình... ba mình...

Nó ngập ngừng không muốn nói đến ba nó. Rồi nó cũng nói với cái giọng còn ấm ức như đê thanh minh với chúng tôi:

— ... Các cậu biết không? Mình, mình không chịu mang hàng lậu thuế ra Hà Nội. Ai chẳng thích ra Hà Nội, nhưng tớ lại thèm ra như thế à?... Ba tớ làm nhà trên Phú Thọ rồi, không về xā nữa đâu. Tự nhiên dần ở đâu về một bà cau cát, chửi mắng tớ suốt ngày, bắt tớ gọi bằng dì. Tớ chịu được à?! Tớ về ở với mẹ càng sướng. Tớ sẽ lại đi học. Các cậu gấp mẹ tớ không? Mẹ tớ vẫn khỏe chứ? Cô giáo Hạnh vẫn dạy bọn mình hứ? Lớp ta vẫn ở đấy hay về trường cũ?..

Nó hỏi dồn dập hàng bao nhiêu chuyện. Cái thằng mới đi xa ít ngày đã tưởng ở nhà thay đổi hết.

Tôi nói cho nó biết tôi vẫn gấp mẹ nó đến họp ở nhà kho, cô giáo Hạnh vẫn dạy và lớp chúng tôi chẳng chuyển đi đâu cả.

Nó xoay người, đá bắn hòn đất bên đường:

— Thế thì tớ đi với các cậu. Phải biết rằng mấy hôm nay tớ muốn chơi quá, chả có thằng bạn nào.

Hoa bảo nó:

— Cậu phải về xin phép mẹ đã.

Nó « xì »:

— Về bây giờ mẹ tớ sẽ ôm lấy tớ khóc, không bỏ ra đâu. Hôm nay về, khác gì ngày mai về. Tớ đi với. Ta làm một chuyến du lịch. Lương thực sẵn sàng đây. Tớ đi bộ từ sáng đến giờ đấy.

Nó vỗ vỗ vào chiếc túi nhựa, nháy mắt có vẻ bí hiểm, rồi xăm xăm tiến lên.

## CHUYẾN DU LỊCH CHUA TỪNG CÓ—NHỮNG CHUYỆN BẤT NGỜ MAY MẮN — MỌI NGƯỜI ĐỀU RẤT TỐT!

Đúng như lời bà tôi thường trách cậu tôi : « Lấy vợ làng không lấy, đi lấy vợ tận góc biển chán mây. Có muốn thăm nom cũng khó ».

Con đường ra nhà câu mợ tôi dài dằng dặc và vắng người qua lại.

Cứ đi một đoạn, tôi lại phải trông trước ngoài sau, xem có thấy dấu vết con đường quen thuộc đã đi.

Nhưng càng đi, cảnh vật chung quanh càng xa lạ và như không muốn nhận ra tôi.

Hết con đường rải đá dăm, hai bên trồng phi lao, đến con đường đất rắn tựa mảnh sành, bạc trắng phấn muối và không một bóng cây, vài nóc nhà nhấp nhô sau cánh đồng cói, tôi đứng lại hỏi thằng Cuồng, cái thằng tự nhận là trinh sát dẫn đường :

— May nhớ có đúng không đấy? Tao thấy chúng mình đi lạc đường rồi.

Nó vẫn khăng khăng :

— Lạc thế nào được. Đường mày đi là đường vòng, đây đường tắt, nghe chưa. Ba tao quen một ông hải sản ngoài này, tao ra mua cá mấy lần rồi. Cá hải sản bán chỉ bằng nửa giá ngoài. Tao nhớ chử. Chặt đầu không sai.

Chúng tôi lại đi.

Ông mặt trời về mùa này không chạy qua đỉnh đầu, vẫn còn chạy xế về phương nam. Bố tôi đã dạy tôi cách

tìm phương hướng bằng mặt trời, nghe gió từng mùa, sờ gốc cây và nhìn sao ban đêm. Mùa này đang có gió đông nam. Chúng tôi đang đi về hướng biển, nghe rất rõ tiếng sóng ầm ả ngoài khơi xa. Nhưng chúng tôi không lạc phương hướng, lại lạc đường. Dọc bờ biển có biết bao nhiêu xóm thôn như xóm thôn nhà cậu mợ tôi ở, và cũng có biết bao nhiêu con đường dẫn đến một thôn xóm.

Hoa đi tụt dần phía sau.

Nó biết chúng tôi lạc đường, song không kêu. Tính nó như thế. Phải thăng Tùng « chuột », đứng ý giữa đường rồi.

May quá, gặp quán nước đầu đường, vào một xóm nhỏ. Chúng tôi dừng lại nghỉ chân.

Quán nước chỉ lèo tèo vài chiếc bát đàm uống nước và nải chuối bán dở. Đất đắp thành chõng bán hàng và ghế ngồi cho khách.

Hoa hỏi bà cụ bán hàng:

— Bà ơi, đường về xóm Cửa đi lối nào, bà?

Bà cụ mắt đã kém, ngừng tay rót nước, kéo chiếc khăn vắt vai lau mắt, nhìn ba đứa chúng tôi:

— Các cháu đi đâu thế?

Tôi đáp:

— Chúng cháu ra thăm mợ cháu, đi mãi không thấy đến bà ạ.

— Nhưng xóm Cửa các cháu bảo là xã nào?

— Giao Lộn ạ.

— Ôi, thế thì các cháu đi lạc đường rồi. Rõ khô. Các cháu ở đâu ra đây?

— Da. Chúng cháu ở Xuân Điền.

— Uống nước đi các cháu. Bà chỉ có nước vối thôi.

Thăng Cuông bưng vội bát nước vừa thôi vừa uống. Mặt nó tinh khôi, nhưng tai thì vênh lên.

Bà cu bán hàng lai kêu khò và ái ngại cho chúng tôi:

— Lẽ ra các cháu đi hết con đường rải đá là đường quốc phòng ấy, thì rẽ tay trái đi theo đê chứ, ai lại ra đây.

— Nhưng ngoài này cũng có xóm Cửa, có hải sản cơ mà bà. Cháu đã ra mua cá, cháu biết. — Thằng Cuồng bây giờ mời cãi lại.

— Ngoài này là xóm cửa sông, ngoài ấy là xóm cửa bè, cũng có trạm hải sản. Các cháu muốn ra xóm Cửa Giao Lộng thì uống nước quàng lén rồi đi, kéo tối mắt. Bây giờ các cháu đi lộn lại, đến cầu gỗ, không sang cầu, cứ tay mặt mà đi theo sông ra đê sông Cả, xuôi xuổng nhé. Vừa đi vừa hỏi đường, đừng cắm đầu đi một mạch thế này.

Chúng tôi cảm ơn bà cụ, trả tiền nước bà không lấy, lại ra đứng cửa quán lấy tay che nắng nhìn theo chúng tôi đi trở lại cho đúng đường.

— Bố tôi bảo đường đi ở mồm ấy. Bây giờ rút kinh nghiệm, gặp người là ta hỏi thăm nhé. Ban nãy hỏi luôn bác đi xe đạp ở đường quốc phòng, ta đã không rẽ xuổng đây. — Hoa trách tôi, nhưng miệng lại cười.

Thằng Cuồng cũng cười. Nó kiểm được cành cây sú ai vứt bên đường làm gậy, vung lên:

— Đáng lý ra ở các ngã ba, ngã tư đường, người ta phải cắm cái biển để rõ đường đi đâu, đi đâu như đường trên Phú Thọ tao đi ấy chứ. Với lý bọn mình chỉ nhầm tí teo, đi trở lại la đàm thảng tối, có khi rất gần.

Đến chiếc cầu gỗ bắc qua con sông đào, gặp hai chú bộ đội về phép, chúng tôi hỏi thăm luôn. Con đường rất xa la với tôi, nhưng có người chỉ đường thành ra tôi yên tâm, ráo bước. Hoa và thằng Cuồng cũng thế.

Chúng tôi lai chuyện trò hăng hái như lúc lên đường. Làng xóm nối tiếp bên sông. Cảnh vật thay đổi làm vui thêm bước chân.

**Thằng Cuồng bàn chuyện đi học và muốn xin vào  
nhóm học tập của tôi.**

— Các cậu phải giúp tớ với. Tớ sẽ học cả buổi tối, cả  
chủ nhật, đuổi kịp các cậu. Phải lên Phú Thọ tớ mới  
thấy thương mẹ tớ. Mẹ tớ tốt lắm, không ai tốt bằng  
đâu. Mẹ tớ chỉ muốn cho tớ đi học, nhưng sợ ba tớ.  
Làm sao nhìn thấy bối các cậu, tớ thèm thế...

Tôi biết có một cái gì đang quấy cưa trong người nó.  
Tôi và Hoa hứa sẽ giúp đỡ nó học tập, chỉ cốt nó quyết  
tâm. Nó cũng hứa và thề rất độc với chúng tôi. Nó  
mười bốn tuổi rồi, học lưu ban. Tôi không ngờ nó giữ  
được lời hứa, cuối năm chỉ phải thi lại một môn toán.  
Và năm sau nó lên học lớp năm rồi lớp sáu, lớp bảy  
với tôi. Bố nó chẳng bao giờ thấy về xã nữa.

— A! Chú Phúc, chú Phúc!

Tôi gọi và chạy theo chiếc xe vận tải quen thuộc, vừa  
ăn còi inh ôi vượt qua chúng tôi.

**Chiếc xe hầm lai. Đúng chú Phúc cao đã đậm phải  
thẳng Tự. Chú mở cửa xe bước xuống, đứng chờ  
ba đứa.**

— Chú Phúc!

— Chú Phúc!

— Mấy anh em đi đâu thế này?

— Chúng cháu ra Giao Lộng, chú cho chúng cháu  
đi với.

— Lên xe. Nhưng chú chỉ chạy ra đến đè, lại quay  
về. Sáng mai chú cũng ra Giao Lộng.

Bọn tôi mừng quá, leo tót cả lên buồng lái.

— Sao chú chạy xe không trả chú?

— Chú đi lấy hàng.

— Mai chú ra Giao Lộng, cho chúng cháu về với. Cả  
bà. Cháu ra đón bà về, cháu à.

— Sáu giờ ra chờ ở trạm hải sản nhé.

— Vâng.

**Xe chạy.** Con đường chui tún tüt vào gầm xe. Cây cối, nhà cửa, ruộng đồng chạy lùi đằng sau như có người kéo giật lại. Những hàng cây phi lao trồng chấn gió trên các bờ vùng trông mới thật buồn cười; hàng giàn chạy trở lại, hàng xa như vượt lên, dăng dẳng, nhảy múa, xoay vòng quanh xe.

Tôi đã được đi xe ô tô với bố lên tỉnh. Còn Hoa đi lần đầu. Nó vừa sợ vừa thú, cười suýt, tóc bay bay theo gió.

**Thẳng Cuồng cứ hé tênh:**

— Nhanh nãy lên chú, nhanh nãy lên chú !

Nhưng chiếc xe đã từ từ đỗ lại.

**Chú Phúc nhảy xuống, mở cửa cho chúng tôi:**

— Hết tiền! Mời xuống. Sáng mai đúng sáu giờ đấy.

**Chú không chờ được đâu. Lên đê rẽ tay phải nhé!**

Bọn tôi chạy ủa lên đê, nhằm con nước xuôi đi theo ra cửa sông.

Sông Hồng vào mùa nước cạn, vẫn rộng mênh mông. Nhìn sang bờ bên kia chỉ thấy một vạch xanh đen những cây cối và nhà cửa. Thỉnh thoảng mới gặp một con thuyền gỗ căng buồm, rạch nước đi lên.

— Bài học bảo sông Hồng nước đỗ cơ mà. — Hoa ngạc nhiên nhìn dòng sông hiền hòa xuôi ra biển, niu lấy tay tôi hỏi.

Tôi giảng cho Hoa nghe như cậu tôi đã giảng cho tôi :

— Nó chỉ có màu đỏ son vào những tháng mưa lũ, nước nguồn đỗ về chở đầy phù sa. Mỗi tấn phù sa là một tấn vàng đấy. Bón ruộng không gì tốt bằng phù sa.

**Thẳng Cuồng bỗng kêu:**

— Có người chết đuối, chúng mày !

Chơi với nó thỉnh thoảng vẫn nghe nó kêu như thế.

Nhưng Hoa cũng kêu theo :

— Có người chết đuối thật, Quyết kia !



— Lên đê rẽ tay phải nhá!

Tôi vừa kịp nhận thấy một mái tóc nhấp nhô theo dòng nước cuốn gần bờ, thằng Cuồng đã lao xuống bãi, dề nguyễn cả quần áo nhảy lộn đầu xuống sông, bơi sải ra.

Biết mình bơi kém, tôi chạy đón đầu, cởi vội quần áo ngoài gọi Hoa trông giữ, lội xuống mép nước chờ cái đầu nhấp nhô trôi đến mới ào ra.

**Đ**ẩy là một em bé gái bảy, tám tuổi. Thấy có người cứu, chàng lẽ nó lật ngửa, hoặc chỉ được bám vào một cánh tay tôi, để tôi diu vào bờ, chàng ngó nó níu chặt lấy người tôi, dim tôi chìm nghỉm. Tôi sặc nước tưởng chết đến nơi. Nhờ lời chủ bộ đội Cồn Cỏ, tôi nuốt khan, nhưng càng «nghìn», nước càng thốc vào mồm vào mũi. Vùng vẩy hết sức tôi mới ngoi lên được mặt nước, mở mắt thấy mình bị lảng ra xa bờ quá. Hai cái đầu của thằng Cuồng và em bé trôi mãi xuống phía dưới.

Trên bờ, Hoa kêu đến khản tiếng. Vừa kêu nó vừa chạy theo chúng tôi.

Một chiếc thuyền đánh cá sông bơi vùn vụt tới. Thằng bé băng chạc tuồi tôi, cởi trần trùng trực, gác chèo mũi, thả sào cho tôi bám leo lên.

Ông cụ ngồi chèo lái hỏi:

— Khỏi uống nhiều nước không cháu?

Nghe ông cụ hỏi, tôi mệt quá, không nói được, chỉ ra hiệu cho ông cụ cố bơi nhanh cứu lấy bạn tôi và em bé chết đuối.

Hình như ông cụ cười và bảo:

— Nó không chết đuối được đâu. Cho nó trôi như thế nó mới biết lời!

Thằng bé đứng mũi thuyền lai chèo gấp.

Con thuyền gần đến nơi, nó gác chèo nhảy xuống nước, giúp thằng Cuồng diu em bé trôi hẳn lên, chờ thuyền.

Rất khoan thai, ông lão gác chèo lái, lại mũi thuyền cuộn xuống chia tay kéo em bé lên, rồi kéo thằng Cuồng lên. Thằng bé nhà thuyền bơi về sau lái, lên thuyền băng cách trèo bánh lái, đu lên.

-- Hai cháu còn em ở trên bờ à?

Ông cụ hỏi hai đứa chúng tôi. Thằng Cuồng đang lắc lắc tai cho nước chui ra, đáp:

— Ôi vâng. Ban cháu đấy. Cụ ghé bờ cho chúng cháu lên.

Tôi ngạc nhiên nhìn em bé « chết đuối », chẳng thấy nó lử là, nôn thốc nôn tháo hay nắm sống sượt như một đứa chết đuối tôi đã thấy. Nó ngồi dưới chân ông lão, trên sạp lái, mình trần, tự vuốt nước trên tóc xuống. Và ông lão có lẽ là ông nó, bây giờ tôi mới thấy mặt hơi đỏ vì rượu, rề rà bảo nó :

— Cháu muốn tắm thì phải bảo ông chú. Bởi gần thuyền thôi chú. Con nước rộng trông hiền lành thế, nhưng chảy xiết lắm. Thằng anh không biết, cháu trôi ra đến Cửa ấy chứ...

Rồi ông lão bảo hai đứa chúng tôi :

— Hai cháu táo gan lắm. Dám cứu người chết đuối ở khúc sông này. Ông có lời khen. Nhưng giá hai cháu đừng cứu, mặc nó trôi ra biển cũng được. Nó nồi như bầu ấy.

Ông lão cười và hỏi :

— Các cháu về đâu đó ?

Thằng Cuồng trả lời. Nó ướt lướt mướt. Tôi cũng so ro.

Ông lão lại cười :

— Vậy thì đi với ông cháu ta. Nước này đi thuyền hơn đi chân. Ta có việc ra Cửa đây.

Con thuyền lướt sát bãi ngoài chân đê, dừng tắp lại, không tròng trành.

Hoa chạy xuống, lưu riu, vấp ngã luôn luôn. Nó phải một mẻ hết hồn, trông nhợt nhạt còn hơn em bé « chết đuối ».

Tôi và thằng Cuồng đỡ Hoa xuống thuyền.

— Ô hay, sao xuống đây ? Không ai việc gì chứ ? Quần áo Quyết đây này, mặc vào kéo bị cảm. Cuồng cởi áo ướt ra. Em bé này đấy à ?...

Em bé « chết đuối » nhoẻn cười.

Tôi bảo Hoa :

— Chúng mình đi nhờ thuyền ông. Ông cũng ra xóm Cửa đấy.

— Ôi, thế thì hay quá. Chân Hoa rời ra rồi. Cháu chào ông a.

Ông lão gật đầu đáp lại.

Thằng Cuồng cởi bỏ áo ướt vắt nước, sán lại bên bếp lửa nhà thuyền, làm quen với thằng ban mới.

Có tiếng chó sủa và tiếng động cơ xe chạy trên đê. Một chiếc mô tô kèm thuyền phóng xuôi về hướng biển. Con chó săn ngồi dưới chân chủ bộ đội trong thuyền, cứ hướng ra phía chúng tôi sủa.

Thằng Cuồng giơ tay vẫy :

— Công an biên phòng đấy. Chó trinh sát. Nó mà ngửi dấu chân ai, nó theo đến nơi. Dấu chân, dấu tay, mùi áo của giàn điệp, biệt kích, chết ngay với nó.

Tôi và Hoa cũng sán bên bếp lửa. Thằng bé nhà thuyền nướng cá trên bếp than hồng. Một con như con vịt, lại chẳng giống con vịt vì to hơn nhiều, mỏ dài cứ hếch lên, không thấy cắt cánh, buộc chân, lạch bạch quanh quần bên người thằng bé.

Hoa hỏi tôi :

— Con gì thế ?

Tôi hỏi thằng bé :

— Con gì thế cậu ?

— Cốc đế. — Nó trả lời, không nhìn chúng tôi, tay lật đi lật lại con cá trên than hồng.

— Ăn thịt nó có ngon không ? — Thằng Cuồng hỏi.

— Không ăn thịt. Nuôi đấy. Cho nó bắt cá.

Bọn tôi lạ quá cứ nhìn ngắm con cốc đế, muốn biết nhiều điều về nó, lại không muốn hỏi thằng bé. Hình như thằng bé cũng không muốn bắt chuyện chúng tôi.

Chờ nướng xong con cá, em bé « chết đuối » chạy lại tranh với anh, đưa cá cho con cốc đế ăn. Con cốc đế

mở cái mỏ dài như chiếc kẹp, cắt ngang thân con cá — ở nhà tôi phải được một bữa — xoay rất nhanh con cá theo dọc mỏ rồi nuốt chửng. Mắt nó vẫn lờ đờ, lim dim. Chỉ nhìn thân nó thấy rung rung và đôi cánh dày khẽ đập mới biết cu cậu khoái món cá nướng này.

Thắng bé nướng thêm cho con cốc để một con cá bằng bàn tay, rồi xua:

— Thôi. Lại đẳng kia.

Con cốc để lạch bạch đến đứng đẳng mũi thuyền hếch mỏ, lim dim mắt nhìn trời nước.

Ông lão gọi thắng bé:

— Thắng! Lấy gạo thổi cả cơm cho các anh chi.

Thắng Cuông vội kêu:

— Chúng cháu có bánh rồi.

Và nó bảo Hoa:

— Túi tớ đâu?

Hoa giật mình, ngạc ngác:

— Túi, túi nào? Cuồng cầm chứ.

— Ôi trời ơi! Tớ vứt trên bờ, tưởng cậu cầm. Cụ ơi cụ, cho cháu lên bờ lấy cái túi.

Thế mới phiền.

Ông lão ngồi tựa ván lái, dùng chân chèo đưa từng mái, nãy giờ đã lôi chai rượu dưới sạp lên, tu từng ngụm và ngâm thơ âm ư trong cổ, bảo cháu:

— Mày lên bờ, chạy lộn lại tìm túi cho anh, Thắng. Cháu gái biết thổi cơm chứ. Gạo trong ống ấy. Hoa vào chỉ chỗ cho chi. Nướng cá ăn cơm, nướng cho ông ít khô mực ông nhấm rượu.

Thắng bé tên là Thắng, chẳng ngờ tháng sau ngồi cùng bàn với tôi trong buổi thi tuyển lựa học sinh giỏi toán của tỉnh đè đi thi toàn miền Bắc, lảng lặng nhảy xuống sông bơi vào bờ.

Em bé trùng tên với Hoa dẫn Hoa chui vào khoang giữa thuyền có mui che, lấy gạo, lấy cá và khô mực.

Chúng tôi làm bùa trên thuyền. Nước mực ngay dưới sông.

Tôi và Cuông nướng cá, nướng khô mực. Hoa thổi cơm. Nước trong nồi chưa sôi, em bé đã reo và chạy lại dâng mũi.

Con cốc đẽ lao xuống sông lúc nào, lên giũ cánh trên mũi thuyền, mỏ cắp con cá chép dài gần hai gang, nặng tới một ki lô chứ không ít.

— Thôi cơm xong, chờ làm cá luôn một thê, cháu à.  
— Ông lão bảo chúng tôi.

Em bé gỡ con cá ở mỏ cốc đẽ, mở sap gần khoang mũi, thả xuống. Chúng tôi nghe nhiều tiếng cá quẩy lộn dưới đó. Và không lâu, nồi cơm vừa ghế, con cốc đẽ lại bắt được con cá nữa, xuýt xoát con trước.

— Nó bắt được cá lai không ăn à em? — Hoa hỏi em bé.

Em bé cười, ngoay đầu.

Con thuyền xuôi dòng. Bầu trời rồng mãi ra trên đầu chúng tôi. Đã ngủi thấy hơi gió biển. Con thuyền khẽ chao lắc, bồng bềnh trên sóng nước. Làm bùa xong, chúng tôi chăm chăm nhìn lên bờ chờ bóng thằng Thắng. Nhưng nó lại bơi đuôi thuyền và lèn thuyền theo cách của nó. Cái thằng như rái cá, thi bơi chắc vô địch.

Không thấy chiếc túi nhựa căng phồng, tôi và Hoa buôn, song chủ nó vẫn nhơn nhơn:

— Mất thì thôi. Tớ chỉ tiếc gói keo lac mua biếu mẹ tớ. Nhưng đây còn tiền, lúc về mua.

Nó vội vã trật túi quần sau, mở ghim băng, lôi ra mở giấy và hòn đồng bạc ướt nhèm.

Chúng tôi ăn cơm nhà thuyền, ăn không biết no. Loáng cái, nồi cơm sạch trơn, quay ra ăn vã cá.

Ông lão cười hì hò, trách yêu Hoa:

— Cháu tiết kiệm quá. Con nhà chài ăn thế này,  
xuống nước chết công.

Chúng tôi vui, thấy ông lão như ông mình. Bé Hoa  
quấn chí Hoa. Và chúng tôi bắt đầu nói chuyện được  
với thằng Thắng.

Mặt trời lặn từ lúc nào không biết. Trăng lên và  
thuyền chùng tôi cập bến.

Chúng tôi bịn rịn chia tay ông lão và hai người  
bạn mới.

Thằng Cuồng tuyên bố rất hỉ hả:

— Đấy, các cậu thấy không. Một chuyến du lịch chưa  
từng có!

## 16

### HOA KHÔNG NHÚT NHÁT — THẮNG LỢI CỦA CHUYẾN ĐI VÀ BỮA CUA BÈ ĂN ĐEN CHÁN MIỆNG

Chúng tôi vừa lên bờ, hoa mắt vì ánh đèn các thuyền  
đánh cá về bến, thằng Cuồng hổn kêu thét.

Một con chó to như con bê từ đâu xồ tới, đớp vạt  
áo nó. Nó rứt áo, vùng chạy. Con chó chạy nhanh hơn,  
chặn trước mặt nó, sủa như quát: « Đứng im! Mày  
chạy, tao cắn chết! »

Những người gánh cá, khiêng lười từ bên lên, reo  
gọi nhau:

— À! Bắt được thằng ăn trộm.

— Gián điệp!

Có người còn hô túm lấy nó. Một chú bộ đội mang  
quân hiệu màu xanh lá cây, đeo súng lục, chạy đến,  
giữ con chó:

— Dũng cảm! Im nào...

Chú vỗ vỗ đầu con chó, nghiêm mặt hỏi thằng Cuồng:

— Cháu ở đâu đến đây?

Nó lùi cả lưỡi. Tôi phải đáp thay:

— Chúng cháu ở Xuân Điền ạ. Đây là bạn cháu. Ba  
chúng cháu chẳng làm gì cả, chỉ đến đây gọi bà vè.

Cái Hoa thường ngày nhút nhát, giờ can đảm hẵn  
lên, gạt tôi ra, đứng chǎn trước mặt thằng Cuồng:

— Chú, chú đừng bắt bạn cháu. Cháu bảo đảm ban ấy  
không đi ăn trộm của ai, không phải gián điệp đâu.  
Không tin, không tin, chú hỏi bồ cháu... chú đừng bắt...

Nó luống cuống không tìm ra lời nữa.

Chú bộ đội nhìn ba đứa chúng tôi, mỉm cười, buông  
con chó ra hỏi nó:

— Thế nào đấy, Dũng cảm! Sao lại chǎn giữ chú bé  
này lại?

Con chó như hiểu lời chú bộ đội, hướng vào mặt  
thằng Cuồng sửa hai tiếng cộc lốc, ve vẩy đuôi, bỏ chạy  
lại chiếc mô tô kèm thuyền dỗ gần đấy.

Những người đứng xem òn ào bàn tán, chờ xem con  
chó làm gì.

Tôi nhận ngay ra con chó trinh sát như thằng Cuồng  
nó, lúc nãy ngồi trên chiếc mô tô kèm thuyền với chú  
bộ đội phóng trên đê, đã sửa chỗ xuồng thuyền chúng  
tôi dưới sông.

Tìm tôi đậm thịnh thích. Chẳng hiểu sao con chó lại theo dõi, đánh hơi thấy thằng Cuông từ lúc nó ở dưới thuyền. Hay nó đi Phú Thọ làm gì trên ấy, các chú biên phòng này đi tìm.

Nhưng mọi người đã gián lối cho con chó tha chiếc túi nhựa phòng cảng của Cuông vào.

Hoa reo:

-- Túi của bạn cháu.

Thằng Cuông cũng nhận ra chiếc túi nhựa của mình, muốn cầm lấy ngay, nhưng lại sợ con chó.

Chú bộ đội hiều và chắc đã quen với những lần săn bắn, tìm kiếm của con chó có tên Dũng cảm, liền cầm lấy chiếc túi, hỏi thằng Cuông:

— Túi của cháu à?

— Vâng a. — Nó ấp úng trả lời.

— Cháu có biết cháu đánh rơi ở đâu không?

— Да. Ở bờ sông. Cháu, chẳng là, cháu...

Hoa phải thay nó kè cho chú bộ đội biên phòng và những người đứng vây quanh nghe chuyện thằng Cuông và tôi nhảy xuống sông cứu em bé « chết đuối » ra sao, bỏ quên chiếc túi trên bờ thế nào, rồi đi nhờ thuyền ông lão có thằng Thắng, cái Hoa đến đây.

Chú bộ đội cầm lấy tay Hoa, kéo nó lại bên:

— Cháu ngoan lắm. Dám bảo vệ bạn, tức là cháu rất tin ở mình đấy.

Chú đưa trả chiếc túi nhựa cho thằng Cuông, vui vẻ thuật lại cho chúng tôi và mọi người đứng đây nghe chuyện con Dũng cảm ngồi xe đến khúc đê ấy sửa gặt lên, làm chú lái xe phải hầm lại; nó dẫn chú xuống bãi nhặt chiếc túi; khi chạy ngang thuyền nó sửa, chú không để ý, về dây nhận ra chủ chiếc túi này, nó bèn chặn giữ như thế.

- Con chó khôn ghê.
- Chó trinh sát lai chẳng khôn.
- Hai cậu bé này can đảm lắm. Con nhà ai ở đây thế?
- Nó bảo nó đi gọi bà về.
- Đồng chí bộ đội a, đồng chí thay mặt chúng tôi viết giấy khen gửi về xã, về trường các cháu này. Thiếu niên ta bây giờ anh hùng lắm, ra trận hẳn thành dũng sĩ.

Ông cu nói câu ấy đưa cho Hoa xâu cá.

Hoa giấy này:

- Ông ơi, chúng cháu có làm gì mà ông cho.

Một bà đứng cạnh tôi bảo:

- Ông thường đấy. Cứ cầm cho ông vui lòng.

Chú bộ đội bây giờ trông rất hiền và dễ gần, bảo ba đứa chúng tôi:

- Các cháu không vội, về đồn chú chơi.

Chúng tôi đi chơi làm sao được. Hoa lại lát tát nói với chú:

- Chúng cháu vội lắm. Mẹ bạn Quyết ốm nặng, phải gọi bà về ngay.

Chú hỏi tên chúng tôi, hỏi xã và trường học. Tôi không muốn nói, vì chúng tôi đã làm được việc gì to tát đâu, với lại em bé ấy chưa thể gọi là chết đuối đê được khen thưởng như ông cụ cho cá đè nghị. Song chú hỏi, phải nói thật.

Chú ghi tất cả vào sổ, đến tên tôi hình như chú nhận ra điều gì đấy, nhìn tôi rất chăm chú và túm tím cười.

- Thôi nhé, tạm biệt. Chúng ta sẽ gặp lại nhau.

Chú bắt tay từng đứa chúng tôi, dẫn con Dũng cầm quay ra xe.

Trăng rằm sáng như ban ngày.

Chúng tôi nắm chặt tay nhau, đi theo con đường cát  
còn hơi ấm mặt trời, về nhà mẹ tôi.

Nhà mẹ tôi ở ngay trong rừng dương, mặt hướng ra  
biển, sân nhà là bãi cát chạy tới chân sóng. Thành thử  
khi mẹ tôi bảo thằng Bách, em tôi, ra sân chơi, thì có  
nghĩa là ra bãi biển, muốn nằm ngồi nghịch ngợm ở  
đâu cũng được. Nó chưa đến tuổi đi học. Thời gian  
biết của nó chỉ có ăn và chơi, chơi chán quay ra ngủ.

Vừa thấy tôi, thằng Bách nhao ra:

— Anh Quyết! Mẹ ơi, anh Quyết!

Tôi ôm lấy nó, chào mẹ tôi và đưa mắt tim bà.

Mẹ tôi thắp đèn chai, ngồi ủ em bé trong lòng, và  
lười ngay trước nhà, thấy tôi thì ngạc nhiên hỏi:

— Ra tôi thế cháu. Bà về đến nhà chưa?

Tôi ngân người:

— Bà về rồi hở mẹ? Mẹ cháu ốm... Cháu với hai bạn  
ra đây đón bà. Bà về từ lúc nào ạ?

— Bà cứ kêu sốt ruột với máy mắt. Về từ sáng sớm  
cơ mà. Các cháu vào nhà đi. Mẹ ốm thế nào?

— Cứ sốt với khát nước lắm, mẹ ạ.

Cái Hoa xách xàу cá, lì nhí trong miệng chào mẹ tôi.

Thằng Cuồng mệt quá, ngồi bệt xuống cát, tựa gốc  
dương.

Mẹ tôi hỏi cả ba đứa:

— Làm sao vừa ra đã mua được cá? Ăn uống gì chưa?  
Mấy anh em chắc đòi, đè mẹ thôi ù bát cơm cho ăn.  
Đây thiếu gì cá mà phải mua.

Thằng Cuồng vội lên tiếng:

— Người ta cho đấy, mẹ ạ. Mẹ đừng đòi cơm nữa.  
Chúng cháu vừa mới ăn cơm trên thuyền, lai có khối  
bánh đây rồi.

Lần này nó có bánh thật. Nó lôi trong chiếc túi nhựa  
căng phồng ra hết thảy mọi thứ của một kè đi xa trở

về: hai chiếc bánh mì, gói kẹo lạc, mấy quả chuối giập nát không ăn được nữa, một cuộn dây nhựa, con dao hai lưỡi gấp, bộ quần áo, chiếc súng cao su và một đống những viên cuội nhẵn bóng, nhiều màu.

Hoa đưa cho thằng Bách một chiếc bánh và biếu lại mợ tôi xâu cá:

— Mợ ạ... Chúng cháu... ông cu cho, không biết làm gì. Mợ nấu mà ăn, mợ ạ...

Mợ tôi phì cười:

— Mợ thiếu gì cá...

Chiếc bánh kia, Hoa bẻ làm ba:

— Còn kẹo để dành về biếu mẹ nhé. — Nó bảo thằng Cuông.

Thằng Cuông trợn mắt:

— Liên hoan tất! Về mua keo khác.

— Không được. Đã hứa để biếu mẹ rồi thôi.

Hoa cất gói kẹo vào túi nhựa.

Tính Hoa vẫn thế. Điều gì nó biết là đúng, là tốt, nó làm kỹ được. Chơi với nó, mỗi ngày tôi một thấy rõ cái sức mạnh ân trong vẻ người nhỏ bé, mảnh khảnh của nó làm bọn con trai cùng lớp phải kiêng, và người lớn ngay lần đầu gặp nó cũng mến.

Mợ tôi ấm em vào nhà, đặt lên chiếc nôi tre trong giồng chiếc rồ sè, treo trên giường, rồi đi luộc cua bể cho chúng tôi ăn đến chán miệng, lai buộc sẵn mấy con tơ nhất, mây nhất để mai chúng tôi xách về.

Đêm ấy, bọn con trai chúng tôi trải chiếu ngủ dưới rùng dương, lấy buồm làm chăn đắp. Hoa ngủ với mợ tôi và em bé.

Gió biển nồng ấm, đầy vị mặn, đuổi muỗi cho chúng tôi. Sóng biển rì rầm ca hát thâu đêm, ru chúng tôi ngủ say tit.

## ƯỚC SAO MÌNH LỚN NGAY LÊN BĂNG BỐ — TIA CHỚP! — LỜI HỨA CỦA CÔ GIÁO

— Hết tiền. Mời xuống!

Chú Phúc lại mở cửa xe cho chúng tôi nhảy xuống.  
Cái sốt ruột và máy mắt của bà tôi lây sang tôi,  
làm tôi lo và nhớ mẹ tôi quá.

Ba đứa chúng tôi cầm đầu chạy về xóm.

Tôi và Hoa xua thằng Cuồng về nhà nó cho mẹ nó  
mừng, nhưng nó cứ theo về nhà tôi. Nó không muốn  
rời chúng tôi ra nữa. Vả lại, nó muốn thăm mẹ tôi.  
Toàn bộ chuyến đi « chura từng có », vất vả, gian nan là  
thế, chẳng phải vì mẹ tôi đấy ư !

Trước kia nó là thằng « cò mồi », tôi ghét đến không  
thèm nhìn mặt, bây giờ tôi bỗng thấy ở nó có nhiều cái  
tốt, và, chính tôi, tôi cũng không muốn rời nó lúc này.  
Chỉ mới nghĩ đến việc giúp được nó đuối kịp chương  
trình của lớp, thoát khỏi những điềm kém, lòng tôi đã  
thấy vui vẻ và hăng hái lên.

Thấy chúng tôi về sớm lại thêm thằng Cuồng, thím  
Vũ bế em Hương ngồi ngoài hè ngạc nhiên lắm:

— Anh em mày chạy cả đêm à? Cuồng về bao giờ  
đẩy cháu?

— Chào bác ạ. Bà ạ.

— Chúng con đi nhờ xe chú Phúc.

— Bà. Thím. Mẹ cháu khỏi chưa ạ?

Bà tôi ở bếp đi ra, phát vào đít tôi, vừa cười vừa mắng:

— Cha bõ mà! Chui đâu lầm như ma vùi cả lũ thế?  
Hoa chém môi hôn em Hương đánh chút.

Tôi bẽ xốc em Giang đang vịn mép hè lần đi, cắn vào bên má thơm lừng mùi sữa mẹ của em, bẽ em lao vào buồng:

— Mẹ, mẹ ơi!

Tưởng mẹ tôi vẫn nắm đắp chăn kínmit, chẳng ngờ mẹ đã tỉnh, ngồi dựa thành giường, gọi tôi:

— Quyết đấy à?... Hai cháu vào đây. Mẹ đỡ rồi. Bà về hái lá mẹ xông, ra được mồ hôi, thấy người dễ chịu hẳn.

Cái Hoa và thằng Cuồng thấy mẹ tôi đỡ mệt, mừng chẳng kém gì tôi.

— Bác hết cả nhức đầu rồi chứ? — Hoa hỏi. Hôm trước nó ngồi bóp đầu mãi cho mẹ tôi.

Mẹ tôi cầm lấy tay nó:

— Cô chỉ còn váng đầu một tí thôi. Mai đi làm được rồi.

— Bác chưa đi làm được đâu. Trông bác xanh xanh là. Em Giang theo me. Hoa bẽ lấy em, dỗ:

— Hoa bẽ, Hoa bẽ! Mẹ còn mệt đấy. Cháu luộc cua bè bác ăn nhé? Quyết, đi rửa cua đi, mình luộc. Chỉ rửa phần của mình với Quyết thôi.

— Rửa tất! — Thằng Cuồng phẩy khởi nói.

Hoa lườm nó:

— Đã giao hẹn rồi. Phần của Cuồng đem về biếu mẹ. Bây giờ cậu về đi cho mẹ mừng.

Me tôi gượng cười:

— Có vẫn ăn cháo cơ mà. Luộc làm gì. Cuồng về, hôm nào đi đấy cháu?

— Cháu ở hàn nhà, chẳng bao giờ đi nữa đâu à.

Hoa vẫn giục tôi:

— Quyết đi rửa đi. Cua bè lành lǎm bác ạ. Ồm ăn rất tốt, bổ cháu vẫn bảo thế.

Nhưng tôi chạy ra sân nhìn quanh, chẳng thấy cua cá đâu cả.

— Cua đè đâu, Hoa ơi!

Hoa và thằng Cuồng chạy ra tìm.

— Lúc ấy Cuồng cầm cơ mà.

— Đè dưới chân cậu chứ.

Ba đứa chúng tôi sững ra. Thế là đè quên trên xe chú Phúc rồi.

Thím Vũ cười hơ hør. Thím cười suốt ngày. Ngồi một mình cũng cười. Mẹ tôi bảo thím có máu buồn, gió lọt vào áo là cười.

— Thôi, các anh chị đoảng vị ơi, về được đến nhà là may rồi.

Bà tôi bảo:

— Lại bắt tôi chú ấy. Chiều nay thế nào cũng đánh xe quay lại. Bà mang về bao nhiêu tôm he đây. Anh em đi rửa ráy, thay quần áo chờ cô Chuốt, chú Vũ về ăn cơm cả thè.

Bà vẫn hồng hào, lanh lẹ và chẳng bao giờ ồm đau. Có bà ở nhà, tôi không phải lo lắng đến cơm nước và bao nhiêu việc đố ai đè được vào thời gian biến một cách rõ ràng, đúng giờ giấc. Tôi nhẹ bỗng người và mẹ tôi cũng khỏi bệnh.

Thằng Tùng chạy đến:

— Các cậu lùi đi không gọi mình đấy nhé! Ủ, thằng Cuồng, sao ở đây?

— Ba chúng tờ vừa đi du lịch về. Tuyệt cú mèo!

Thằng Cuồng sắp kè lại chuyến đi ghê gớm của chúng tôi, đè thêm thắt, phỏng đại không biết bao nhiêu điều kỳ lạ của cả những ngày ở Phú Thọ của nó.

Tôi đang vui, cũng muốn kè cho bà tôi nghe chuyện  
chuyển đi của chúng tôi, xem như thế đã đúng « đi một  
ngày dài, học một sàng khôn » chưa. Và tôi ước sao  
minh lớn phòng ngay lên được như anh Hiền, bố tôi,  
chú Vũ, cô Nguyệt, đi khắp đất nước, vượt Trường Sơn,  
vào tận mũi Cà Mau, hẳn còn gặp nhiều điều mới mẻ,  
lý thú, có thể viết thành truyện hay hơn chuyện đi này.

Thắng Tùng làm ra cái điều quan trọng, bảo tôi:

- Hôm qua, có hai chú bộ đội đi mò tò ba bánh về  
gặp cô giáo, hỏi mày.
- Hỏi tao? — Tôi sững sót.
- Hỏi mày chứ còn hỏi ai. Cô mệt, tao phải dẫn các  
chú đến đây. Nhưng các chú ấy chỉ đứng ngoài ngõ,  
không vào. À, có một chú vào sân, ra ngay.
- Mẹ tớ không có đây à? — Hoa xen vào.
- Chả có ai ở nhà săt. Mẹ cậu Quyết nằm trong  
buồng, tờ định gọi, các chú bảo thôi để mẹ cậu ngủ.
- Không bảo gì nữa à? — Tôi hỏi tiếp.

Nó lắc đầu, ném tọt quả gì vào mồm, nhai đánh ráu:  
— Bí mật lắm. Một chú dẫn con chó săn rất to. Nó  
cứ lôi chú ấy đi, vừa lôi vừa đánh hơi, hit hit cái gì.  
Chú lái xe đeo tiêu liên báng gấp, có con chim bồ câu  
đậu trên vai...

Thang Cuông kêu:

- Chú dẫn chó đeo súng lục phải không? Hết cười  
là mắt nháy nháy thế này phải không? Chúng tớ gặp  
rồi. Bộ đội biên phòng. Chim đưa thư. Chó trinh sát.  
Các chú còn mời bọn tớ vào đồn chơi cơ mà.

Sững sót, lâng lùng, tôi mang máng thấy một đáp số  
nào đó có thể giải được trong câu chuyện rắc rối này.  
Tôi nhớ lại câu nói lúc chú bộ đội biên phòng bắt tay  
tôi và khi nghe tôi nói tên mình. Và cũng trong một

thoáng, tôi nhớ đến hôm đi cùng cô giáo và cái ước mơ  
nuôi được một con chim bồ câu đưa thư, mang thư cho  
bố ngoài mặt trận.

Thắng Tùng chợt reo:

-- Kia kia, nó kia kia! Chim đưa thư.

Chúng tôi ngược cả lên nhìn con chim bồ câu trắng  
muốt, lượn vòng mãi trên sân nhà.

— Vớ vẩn! Chim nhà ai lạc. Tờ hạ tại trận cho mà  
xem. — Thắng Cuông lấy ngay chiếc súng cao su, nạp  
đạn, toan bắn.

Tôi gạt tay nó ra. Hoa cũng ngăn:

— Đừng bắn, đừng bắn! Chim đưa thư thật rồi. Các  
cậu không trông thấy chân nó buộc chiếc ống nhỏ à?  
Thư đấy. Vào cả trong nhà đi, kéo nó sờ.

Bà tôi và thím Vũ ngạc nhiên nhìn con chim nghe  
bọn tôi hò hét thế vẫn bay lượn, tìm chỗ đáp xuống  
mặt sân.

— Hoa vào lấy cho nó nắm thóc, cháu. — Bà tôi gọi.

Thím Vũ dặn theo:

— Đề Hoa vãi thóc gọi nó, mấy tháng quý sứ giấu  
mặt đi! — Rồi thím cười, bập bập gọi con chim như  
gọi gà.

Thấy thóc vãi dưới sân, con chim chao cát thu  
vòng lượn, đáp xuống.

Hoa rón rén đi lại gần nó. Nó không ăn thóc, chỉ  
mò nhúr mấy hạt, nghiêng nghiêng cái đầu nhìn Hoa.

— Võ lấy, võ lấy! — Thắng Cuông lại muốn chạy ra.

Nhưng Hoa xòe bàn tay trước mặt con chim, tay kia  
khoát khoát sau lưng ra hiệu cho chúng tôi đừng  
cô đến.

Con chim đậu nhẹ cánh, nhảy lên lòng bàn tay Hoa.

— Được rồi!

Chúng tôi ùa ra sân, cả nhà, cả thím Vũ, quây quanh Hoa.

Con chim ngạc nhiên, có phần sợ, song vẫn dè Hoa cầm chân, cởi chiếc ống trúc nhỏ, moi tờ giấy cuộn bên trong ra.

Bức thư chỉ bằng hai tờ giấy cuộn thuốc lá của chú Vũ, ghi dòng chữ:

« CHÀO EM VŨ CHÍ QUYẾT. CHÚC MỪNG THẮNG LỢI HỌC TẬP CỦA EM ».

Hoa đọc. Thắng Tùng, thắng Cuông hoan hô ầm ĩ.

— Thấy chưa! Chim đưa thư, ác liệt chưa.

— Sao các chú ấy biết được nhỉ?

— Cô giáo bảo chứ sao.

— Chào cô a.

— Em chào cô a.

— Cô a.

— Cô a.

Cô giáo tối đến.

Cô chào bà và thím Vũ, nhìn đồng hồ đeo tay, bảo mấy đứa chúng tôi:

[REDACTED] in lỗi, cô đến chậm năm phút. Cũng may các em đón chim không xảy chuyện gì. Hoa cho chim uống nước đi. Lấy chiếc bát sạch, múc nước ăn nhẹ. Thóc phải dè trên lòng bàn tay, khẽ gọi: « Tia chớp! Tia chớp! » Các chú huấn luyện cho chim thói quen như thế, dè phòng bay đường xa, không bị người lạ bắt...

Cô kéo thắng Cuông lai bên, phủi bụi đất trên áo nó:

— Cô biết thế nào em cũng trở về. Mai đi học nhé. Các bạn sẽ giúp em.



*Con chim nhảy lên lòng bàn tay Hoa.*

— Dạ. — Nó mừng rõ đáp.

Và cô bảo tôi:

— Quyết viết thư trả lời các chú đi. Em với Hoa trước nhà trường chọn đi thi tuyển học sinh giỏi toán của huyện.

Cô theo bà vào nhà thăm mẹ tôi, trong khi tôi cuống lên, vừa cuống vừa hồi hộp, cảm động, chẳng biết viết thư cho các chú biên phòng ra sao.

Hoá cho chim uống nước, ăn thóc xong, chim vẫn quenb quần, bay lên, đỗ xuống, mò mò vào tay Hoa, làm em Giang tôi thích quá chia tay đòi bắt.

— Nó chờ thư đấy. Viết đi, Quyết. — Hoa thúc tôi.

Thắng Tùng, thắng Cuồng cuống theo:

— Lấy giấy bút ra, Quyết!

— Xé tờ nhỏ. Cả tờ thế cuộn lọt ống à?

— Viết đi!...

— Nhưng tớ biết viết gì cơ chứ.

— Cậu nghĩ gì viết nấy.

— Hoa giúp mình với. Viết cả nhóm ta, bốn đứa.

Chúng tôi bàn cãi, tính toán mãi, làm thím Vũ  
tức cười:

— Thì viết là cháu không biết viết gì cả. Chúc các  
chú lập được nhiều chiến công.

— Mẹ thì...

— Hay chứ! Ta chỉ viết chúc các chú lập nhiều chiến  
công. Rồi ký tên.

— Được đấy.

— Viết đi Hoa!

Hoa nắn nót viết:

*Chúng cháu chúc các chú lập nhiều chiến công. Nhóm  
học tập số 1 xóm Trại.*

Bốn đứa chúng tôi chuyền bút cho nhau, ký vào cả  
hàng lá thư nhỏ bé ấy.

Lá thư được vê nhỏ, bỏ lọt chiếc ống buộc ở  
chân chim.

Chim liền nghiêng mỏ như chào chúng tôi, rồi chẳng  
khác một tia chớp sáng bạc, bay vút lên bầu trời  
xanh trong.

Cô giáo đã trở ra, nhìn chúng tôi âu yếm, mỉm cười:

— Thế là cô giữ được lời hứa với em Quyết đấy nhé.  
Các chú cho biết nuôi chim đưa thư rất khó với những

người không kiên tâm, nhưng rất ~~để~~ người có nghị lực. Thư chỉ gửi đến một nơi con chim đã biết, đã thuộc đường. Cho nên, trong khi chờ biết nơi bồ em ở, hè tới chúng ta thành lập câu lạc bộ các em yêu toán và nuôi chim đưa thư. Các chú sẽ cho chúng ta chim giống và dạy cách nuôi. Chúng ta sẽ nuôi chim đưa thư, gửi tặng các đơn vị như đơn vị thiết giáp của bồ em ngoài mặt trận. Đồng ý chứ?

— Vâng a.

— Vâng a...

Có về rồi, chúng tôi còn bàn tán mãi về con chim đưa thư xuất hiện như một tia chớp trong giấc mơ ngắn ngủi nhưng có thật, làm này nở trong đầu óc chúng tôi biết bao nhiêu ước mơ khác.

Tôi bỗng thấy, như hôm nào, cảnh vật chung quanh mình bừng sáng, rực rỡ và rất nhiều màu sắc. Hộp bút chỉ mười hai màu của tôi không tài nào đủ màu sắc để tô vẽ cảnh vật như thế. Có được hòn ngọc trứ, chắc chắn người ta nghe thấy cây cối, chim muông nói chuyện với nhau. Và bầu trời trong xanh, lồng lộng kia, ta có thể dùng tên lửa dạo chơi trên đó hoặc đi đến rất nhiều nơi như trái đất ta ở, là điều có thật một cách rõ ràng rồi.

Nhin bà tôi, tôi thấy bà trẻ lại. Thím Vũ ~~đẹp~~ tươi quá. Mẹ tôi bớt xanh xao và sắp đứa vui với em Giang. Nhà tôi lại rộn tiếng cười nói của cô Chuốt và những bà con đến bàn việc đọi, việc hợp tác xã với mẹ tôi.

Tôi muốn ngồi ngay vào góc học tập.

Tôi dám thách cái đồng hồ « ngựa » của nhà tôi cứ chạy thật nhanh lên, tôi cũng không sợ. Tôi sẽ chạy thi với nó.

## KHẨU HIỆU HỌC TẬP CỦA TÔI — KHI MÌNH LÀM VUI LÒNG MỌI NGƯỜI — XÓM TRẠI THÂN YÊU ƠI!

Thời gian biếu học tập của tôi và Hoa bị phá vỡ.

Chúng tôi lao vào những ngày học tập bận rộn, căng thẳng, nhưng phấn khởi xiết bao.

Đội tuyển các học sinh giỏi môn toán và môn văn trường tôi, được các thầy cô kèm cặp thêm, đã thi thử trong huyện, chuẩn bị lên đường.

Tường, cột, bức bàn, cánh giại nhà tôi chỉ chít những quy tắc, những công thức và định luật rất đáng ghi nhớ theo cách học của chú Vũ.

Đêm ngủ mê tôi chạy chơi trong những chiếc sân hình tròn, hình tam giác, đi dọc những hàng cây có trông và không trông ở hai đầu đường với những vận tốc đến chóng mặt, làm nhảm hát những con số, những bài ~~...~~ vui...

~~C~~hó càng thích!

Đây là khẩu hiệu học tập của tôi.

Chú Vũ vừa là « thầy giáo phu đào » vừa là « huấn luyện viên » của tôi và Hoa. Rảnh rỗi lúc nào chú ra tinh miệng cho hai đứa chúng tôi làm, truy hỏi các quy tắc, công thức. Chúng tôi chỉ được ngồi lì ở bàn một tiếng đồng hồ lại phải nghỉ mười phút ngồi thở « khí công », hay ra sân tập mấy thế võ « Thái cực quyền » của chú dạy, cho đầu óc thảm thoái, cơ thể linh hoạt.

Cô Chuốt thấy tôi làm bài tập thường ngó xem, đáp số đúng rồi cô cũng vặn hỏi, tại sao thế này, không thể kia. Cô hiểu lắm thì dù ngược đời, cô làm tôi rối trí, mất tin ở mình.

Khi thấy tôi trả lời được, cô cốc vào cái khoay bờ liếm của tôi:

— Giỏi lắm. Thắng đầu bò!

Và cô lại mở chiếc túi vải nhỏ thêu hoa, vẫn đựng những lá thư của chú ấy gửi về, lấy ra cho tôi khi chiếc kèo, lúc phong bánh. Không có gì cho, cô không vặn hỏi tôi, quay ra chơi với em Giang, cắn em đến phát khóc.

Mẹ nưng em:

— Em lớn lên em cũng học giỏi như anh Quyết nhỉ... Em nấu cơm cho anh Quyết ăn nhỉ... Anh Quyết đừng đánh em Giang nhỉ...

Mẹ bận suốt ngày đêm, nhiều bữa bà phải đẻ phần cơm mẹ và cô Chuốt. Nhưng thấy tôi căm cúi ở góc học tập, mẹ lại kêu:

— Nghỉ một lát, ra ngoài chơi cho tỉnh táo, Quyết! Con học liên miên như thế, mu mẫm đầu óc đi chừ.

Bà chỉ mỉm cười nhìn tôi. Có lúc bà đến đứng sau lưng tôi, làm tôi giật mình.

Tôi biết mình làm vui lòng mọi người, càng ra sức học tập.

Bây giờ, cái điều làm tôi khổ nhất là căm hờn chơi.

Chẳng trách thắng Cuồng nỗi tiếng vua lười, khi phải thôi học lại tiếc và nhất quyết trở về. Nó đã rút kinh nghiệm của lớp, tuy còn bập bõm. Tôi và Hoa dù bạn học thi, cũng dành thi giờ giúp nó. Thắng Tùng tự nhận trách nhiệm kèm riết thắng Cuồng, đến hẳn nhà thắng Cuồng ngủ, cùng học với nó « vì vinh dự của nhóm » như tôi và Hoa đã kèm nó, bắt nó học những ngày đau chân.

Có được những người bạn tốt bên mình, mình sẽ cảm thấy yên tâm và có thêm sức mạnh vượt qua mọi khó khăn. Những đứa chẵng muốn chơi với ai, chẵng thân thiết với ai, không biết chúng có được những lúc cười đùa vui vẻ như chúng tôi không? Những đứa này, ngay khi chúng nó có hàng vốc keo, hàng gói bánh, chúng nó cũng không thè nào ăn ngon lành bằng mấy chiếc keo vừng nhóm học tập chúng tôi khao nhau bữa nọ.

Tin thắng trận khắp hai miền Nam Bắc dồn dập bay về làm xôn xao lớp học chúng tôi. Chúng tôi cũng bàn tán những tin tức mới nhất như người lớn, và đứng đợi nghe tin dưới những cột loa truyền thanh mới mắc dọc đường xóm.

Bọn giặc Mỹ thua to, phải xuống thang, ngừng ném bom miền Bắc nước ta.

Bầu trời trở nên quang đãng và yên tĩnh. Đàm cò trú đông trên lũy tre sau nhà tôi ra đi muộn hơn mọi năm. Bà tôi không nghe lầm tiếng sấm thành tiếng bom nữa. Và phía thành phố, phia những con đường ra mặt trận, chẵng còn bốc lên những cột khói đen đặc, lâu tan, dùn cao mãi lên, làm mọi người lo lắng.

xuân vào mây, treo đèn khắp các khu đồng.

lúa từng đêm chuyền màu rõ rệt, hôm trước hôm sau đã vàng rực. Chỉ một làn gió thoảng cũng nghe những bông lúa chắc hạt reo vui. Và một mùi thơm của hương lúa, dịu mát, ngọt ngào, không thè lấn với bất cứ mùi hương nào, nhẹ bay trong gió, bao bọc lấy mọi người.

Bác chủ nhiệm tuyên bố dứt khoát: « Gặt thử, một vụ lúa xuân ta đuổi kịp Tân Phong bảy tấn rồi! Cả năm bỗn ré cũng chín tấn, ăn chắc! »

Cô Chuốt nghiêng mình trên bờ nước mưa, cắp lại  
mái tóc, tẩm tẩm cười với bóng mình. Cô tin chú ấy được  
ra đi học trường sĩ quan pháo binh sắp về thăm nhà.

Bà tôi bắt đầu quen mở máy hát ~~nhé~~ em Giang ngủ để  
tôi có thể vừa nghe nhạc đĩa vừa làm bài.

Đêm đêm ngoài đình, tiếng trống chèo diễn tập đỗ  
hồi rộn rã.

Chú Vũ bảo tôi :

— Sáng mai chú gọi, dậy ngay đấy nhé ! Sang ăn sáng  
với Hoa. Chú kèm Hoa, cô giáo kèm cháu. Lên tới chỗ  
tập trung còn kịp nghỉ ngơi rồi vào thi choàng hoàng.

Suốt đêm tôi thao thức, hồi hộp, ~~tưởng~~ không ngủ được.

Chưa sáng, chú Vũ đã sang dựng đầu tôi dậy :

— Chuẩn bị xuất phát ! Chú chờ bên nhà đấy. Cô giáo  
đến rồi.

Tôi nhoảng nhoảng ngồi dậy, mắt nhắm mắt mở,  
nhìn ánh đèn thấy những quầng sáng như trong tranh  
vẽ. Ngoài trời còn tối. Bà và mẹ dậy từ lúc nào, đã  
thôi cơm nếp lạc, nắm gói cho tôi, đè sẵn bên cặp sách  
có giấy bút đi thi của tôi ở giữa phản.

— Rửa mặt đánh răng đi con. — Mẹ tôi bảo — Mẹ  
nắm cả cơm cô giáo, chú Vũ với Hoa đấy Cứ bình tĩnh, thi  
đỗ hay không cũng được, cố học đều đặn ở trường chứ.

Cô Chuốt đang chải tóc, quay ngay lại :

— Cũng được là thế nào chị. Đã đánh là ~~thắn~~ thi  
cho thật xuất sắc. Nếu cháu đỗ đầu nhé, các báo  
sẽ đăng tin và như thế bố Quỳnh cũng biết. Chỉ có  
chiến thắng vang, cháu mới báo tin được cho bố thôi.

Cô cho tôi mười tờ giấy năm hào mới, không nếp  
gấp, có lẽ cô đẻ dành đã lâu. Tôi không nhận, cô giận :

— Mày chê cô nghèo à ? Cô không nghèo đâu, giàu  
nhất xã đấy. Đội của mẹ với cô, vụ này làm nghĩa vụ  
cho nhà nước cả năm, nghe chưa. Hai vụ phải đợt mười  
tấn một hécta !

Tôi nhớ đến hôm cô dối với bác chủ nhiệm.

Bà và mẹ cũng cho tiền tôi. Bà cho toàn tiền năm xu  
để đi đường uổng nước. Chưa bao giờ tôi giàu có, rủng  
rỉnh tiền nong thế này.

Tôi vừa mặc xong quần áo, thì bác chủ nhiệm đến.  
Thắng Tùng, thắng Cuông theo sau.

Bác gọi từ ngoài ngõ:

— Mẹ con nhà Quyết dây chưa đầy. Tin mừng thăng  
trận nở như hoa đây!

Bác cầm tờ báo Quân đội phát phất trước mặt, bước  
vào nhà, chào bà tôi rồi hỏi mẹ và cô Chuốt:

— Hai cô đọc báo Quân đội hôm qua chưa?... Ôi  
chà chà! Đây, phân đội xe tăng Vũ Trần Quỳnh nghiền  
nát quân thù trên đồi Yên Ngựa!

Mẹ tôi mừng quá, đứng lên gạt đồ chén nước, toan  
cầm tờ báo, cô Chuốt đã chạy lại giật lấy:

— Em đọc, em đọc.

— Đấy, cái câu đứng trên tháp pháo có đúng cậu  
Quỳnh nhà ta không nào? — Bác chủ nhiệm chỉ vào  
bức ảnh và bài viết trong tờ báo, bảo mọi người.

Cả nhà tôi xúm lại quanh ngọn đèn và tờ báo trải  
rộng giữa phản.

— Con bảo đúng chủ Quỳnh đấy. Trăm phần trăm.—  
Thắng Tùng khoát tay, hét vang nhà.

Cuông húc cả đầu vào đầu tôi, tranh xem bức  
ảnh tan nã.

Bức ảnh in rất đậm nét, nhưng bà tôi chẳng nhìn thấy  
gi. Bác chủ nhiệm kéo bà tôi ra:

— Mẹ cứ ngồi đây. Chuốt đọc đi. Lát nữa con đưa  
kinh mẹ xem. Trăm phần trăm là thắng Quỳnh nhà  
này rồi.

Cô Chuốt đọc bài báo cho cả nhà nghe.

Tôi thấy bố đứng trên tháp pháo xe tăng mỉm cười  
với tôi, với mẹ và mọi người, rồi đập nắp tháp pháo